

Lư Thắng Ngạn văn tập 019 (Giữa Linh và tôi)

Mục lục

- 1/ Linh hồn và tôi (thay cho lời nói đầu)
- 2/ Kỳ ngộ của linh dị
- 3/ Cảnh giới bất khả tư nghì
- 4/ Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh
- 5/ Cùng ma làm bạn
- 6/ Sự bí mật của thông linh
- 7/ Bùa bay truyền kỳ
- 8/ Oan hồn trong giếng
- 9/ Chân tướng âm gian
- 10/ Thật tướng và ảo tướng
- 11/ Đường đi của thần
- 12/ Phân linh có thuật của thần thánh
- 13/ Pháp chú thể thân
- 14/ Mượn giả luyện chân pháp
- 15/ Lục đạo luân hồi
- 16/ Cửu chuyển huyền công
- 17/ Thế giới hư ảo
- 18/ Tự lực và tha lực
- 19/ Dùng linh thấy linh
- 20/ Xuất gia và tại gia
- 21/ Phật hữu ký
- 22/ Giữa chánh và tà
- 23/ Âm trợ tài thông thuật
- 24/ Càng khôn lớn trong tay áo
- 25/ Địa ngục do tâm tạo
- 26/ Phò bói pháp yếu
- 27/ Quán khí
- 28/ Không phải dị đoan
- 29/ Khởi động của linh là ở tâm
- 30/ Thủ quyết luyện linh
- 31/ Thuật thể thân của bói đồng
- 32/ Phật tánh tâm hương

- 33/ Thần thông bí pháp
- 34/ Ghi lại 2 câu chuyện trong miếu
- 35/ Biến thể của tâm
- 36/ Mượn quỷ binh
- 37/ Cảnh giới A Tu La
- 38/ Thực nghiệm của linh lực
- 39/ Sanh tử quán của tôi
- 40/ Kỳ tích của phòng mổ
- 41/ Khoa học và linh học
- 42/ Nói về ra vào của linh
- 43/ Thấy thần núi ký
- 44/ Cơ Đốc là người thông linh
- 45/ Ấn chứng của khởi linh
- 46/ Người trí không bỏ
- 47/ Thánh lý độ hoá có kỳ công
- 48/ Thích nghi
- 49/ Đọc sách cảm ký
- 50/ Hậu ký

Lời nói đầu

001 Giữa linh và tôi... thay cho lời nói đầu (Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Trong mắt nhiều người, tôi là một người kỳ quái, bởi vì tôi có một năng lực kỳ quái, có thể nói chuyện được với những linh hồn vô hình của hư không thế giới, thậm chí cùng họ làm bạn, qua lại với nhau rất dung hợp. Đối với việc trò chuyện cùng với quỷ linh ở hư không giới, bản thân tôi cho rằng đó là một việc rất bình thường và tầm thường, nhưng, một số người thì coi như là một việc rất lạ thường, xem như nó rất thần kỳ và không thể có được.

Không phải là tôi có mắt âm dương bẩm sinh, cũng không phải là người mà vừa sanh ra là có thể cùng linh hồn trò chuyện được, là sau khi tôi tốt nghiệp đại học, phục vụ ở đơn vị trắc lượng, sau một lần gặp một duyên phận kỳ lạ, mới bắt đầu nhận biết được thế giới linh, lúc đó là năm tôi 25 tuổi, những trải nghiệm này, tôi từng viết thành một cuốn sách, đó chính là < linh cơ thần toán mạn đàm >, sách này vừa xuất bản, đã gây chấn động toàn quốc, trong một tháng, nhận được hơn 500 lá thư của độc giả gửi đến, người đến nhà xin gặp mặt hơn hàng ngàn, một số nhà phụ trách của mấy trường đại học, yêu cầu tôi đến đó để diễn thuyết, nhà xuất bản của Nhật Bản yêu cầu được phát hành ở Nhật. Có thể thấy học vấn của linh hồn, có rất nhiều người hiểu kỳ, đối với những bí mật của vô hình, ai ai cũng có hứng thú.

Cuốn sách < Giữa linh và tôi này >, là ở trong tình thế này, không thể không viết ra, độc giả cho rằng, vấn đề của linh hồn đâu chỉ có ngàn vạn, một cuốn sách là không đủ, yêu cầu tôi viết ra toàn cảnh giới của linh hồn phải tường tận hơn và không giấu giếm gì cả, sau khi tôi suy nghĩ kỹ càng, và tôi đã viết ra, là vì tôi phải phá trừ mê tín, phá trừ vô tri, phá trừ quan niệm cho là mê tín của loài người đối với nhân quả báo ứng, nên tôi viết ra cuốn sách này.

Có người cho rằng Lư Thắng Ngạn là kẻ bị thần kinh thất thường, hoặc là người có vấn đề về tâm lý, hoặc là người thích thối, thích đánh cược, tôi đều không phản bác, tôi viết ra < chánh tri chánh kiến > của tôi, nếu có người cho rằng tôi nói láo, vậy thì tôi bảo họ nói đi vậy, cho dù rằng sự < vô tri > của họ khiến cho tôi rất là tức giận, nhưng tôi vẫn nghĩ lại nếu bản thân mình không có kỳ duyên, vậy thì có phải cũng giống như một số người bình thường khác sao, đối với < linh hồn > thì chỉ là cười nhạt, cho là chỉ là những lời nói hoang đường mà thôi sao ? Thế là tôi tha thứ cho họ, trong lòng tôi thấy đau lòng vì họ.

Trong cuốn sách < Linh cơ thần toán mạn đàm > tôi đã từng nói qua: < trình độ dạy học của tôi là tốt nghiệp đại học, đối với tôn giáo, triết học, văn học, nghệ thuật Có một hứng thú rất nồng hậu, viết mười mấy cuốn sách rồi, nhưng tôi phải nói rõ, những tác phẩm viết về linh hồn rất là nghiêm túc, không nói lời giả dối, đều là những việc mà đích thân tôi trải nghiệm, biết thì viết là biết, không biết thì viết là không biết, là < chân tri >, tin rằng những ai đọc cuốn sách này, có thể hiểu rõ được dụng tâm của tôi. Có lẽ có người muốn hiểu rõ được thân phận của tôi, trước tiên tôi là tín đồ Cơ Đốc giáo, là tốt nghiệp lớp sư phạm hội Cơ Đốc Trưởng Lão của Cơ Đốc Giáo Tân Hưng Cao Hùng, từng thọ lễ tẩy rửa, làm giáo viên đương chủ nhật học, thầy giáo kinh ban; sau này phụng Đạo giáo, từng qua < công đức >, là đạo sĩ của phân đường Từ Tuệ Đường Thạch Bích của Đạo Giáo Trung Hoa, hiện nay sùng tín Phật giáo, ở Bích Sơn Nghiêm Tự thọ Bồ Tát giới Ưu bà Tắc, quy y Ấn Thuận pháp sư, và tam sư thọ giới là Hiền Đốn, Tuệ Tam, Giác Quang. Đối với điển tịch của bất cứ tôn giáo nào, tôi đều biết >

Trong cuốn sách này, tôi sẽ nói đến làm sao tôi được kỳ duyên, ước lược sửa lại một số ít của < Linh Cơ Thần Toán mạn đàm >, bổ sung thuyết minh một ít quá trình từ khởi linh đến luyện linh, và lấy sự thật làm án chứng, lại đem toàn bộ tình cảnh của cảnh giới linh mà vẽ ra, có rất nhiều trong cuốn sách < Linh Cơ Thần Toán

Mạn Đàm > là chưa được nói đến, tin tưởng càng thâm nhập, thì sẽ càng ý hội được, cũng phổ biến cho tất cả mọi người, đối với < linh hồn > có một nhận thức xác thực.

Trước mắt 3 chiều không gian đã từ từ phát triển thành 4 chiều không gian, 4 chiều thứ nguyên của thế giới đã từ từ có các nhà khoa học và triết học nỗ lực nghiên cứu, các trường đại học ở nước Anh và Mỹ cũng đã có các khoá học về linh học, nhưng họ chỉ là nghiên cứu, còn tôi thì là đích thân trải nghiệm qua, nguyện rằng những trải nghiệm của tôi sẽ giúp đỡ được với những người này, khiến những người đang nghiên cứu, trong mò mẫm sẽ hiện lên một con đường sáng lạng.

Trước khi viết cuốn sách này, có một ngày tôi đang tụng kinh ở Phật đường, đột nhiên ở không trung có âm thanh hỏi tôi:

< Liên Sanh, nay con người không tin nhân quả, không tin quả báo thiện ác, không tin luân hồi, thế đạo nhân tâm bại hoại, thầy ma tà giáo hoành hành, nếu như người không dùng cây viết của mình viết ra chánh nghĩa, vậy thì phải đợi đến bao giờ đây ?>

< nếu muốn con người tin vào báo ứng nhân quả, thiện ác luân hồi, thì nếu không phải đích thân con trải qua về truyền kỳ của linh thì không đủ để làm chứng, mà nếu viết ra, mọi người sẽ tin sao ? Hay là con không viết thì tốt hơn, bởi vì < linh giới > là có liên quan đến thần kỳ, e rằng sẽ khiến chúng sanh hiểu lầm con là kẻ nói láo, vậy thì không hay rồi !>

< Liên Sanh, những việc xảy ra trước đây, là thật hay là giả ?>

< Là thật >

< Liên Sanh, trong kinh Pháp Cú có một câu: xuất ngôn dĩ thiện, như khẩu chuông bàn, thân vô nghị luận, độ thế trác an. Nếu là thật, thì làm gì phải sợ hãi ? Lúc đầu ta nhắc nhở người, là vì ngày hôm

nay, người nói lời thật, không giả làm bố thí, trì giới, học vấn, nghe nhiều. Nhưng tu lời thật, được vô lượng phước. Người còn không thể viết sao ?> Và chính là vì nguyên nhân này, tôi đã viết ra, viết ra những gì trên thế giới này chưa từng có người viết qua, nguyện rằng cho thế giới sau này, có người chứng minh, những gì tôi viết ra đều là thật, vậy thì thật đúng là công đức vô lượng.

*(tháng 10 năm Dân Quốc thứ 64 (năm 1975) ở Từ Huệ Lôi Tạng
Tự Đài Trung)*

002 Kỳ ngộ của linh dị
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Sáu năm trước, tức là năm Dân Quốc thứ 58 (năm 1969), tôi 25 tuổi, mẹ tôi muốn tới một ngôi miếu gần nhà để cúng lạy, lúc đó tôi đang là tín đồ Cơ Đốc giáo, theo lý mà nói, thì tôi quyết định sẽ không đi cùng mẹ. Nhưng mà buổi sáng hôm đó, tôi mơ một giấc mơ, một giấc mơ rất kỳ lạ, mơ thấy tôi leo núi, ngọn núi rất cao, hình như là trên đỉnh núi có một ngôi miếu rất cổ xưa, thân tôi như không làm chủ được mà bước vào trong, kỳ lạ là không có một chút sợ sệt nào cả, sải bước vào trong đại điện, như là rất quen thuộc tựa như về đến nhà mình vậy, trong miếu có rất nhiều tượng thần, có tượng thì rất hiền từ cup mi, có tượng thì giận dữ như Nộ Mục Kim Cang, trên đại điện có một đạo trưởng cầm cây phát trần đang đứng đối mặt với tôi.

Đạo trưởng chấp tay nói với tôi: < mới tới hả ? Ta đợi ngươi đã lâu rồi >

< đạo trưởng và con chưa từng quen biết, làm gì mà có hẹn với nhau ?>

< làm sao không biết, biên lịch tam giới, ngao du bốn biển, 500 năm gặp một lần, cho dù ngươi rơi vào trong địa ngục u minh, làm ngạ quỷ, ta cũng nhìn ra được bản lai diện mục của ngươi. >

< đạo trưởng, nói như vậy là sao ?>

< không đánh ngươi, ngươi không có biết > đạo trưởng đưa cây phát trần lên, đánh vào đầu tôi rất mạnh, tôi la lên một tiếng, sợ đến nỗi toàn thân toát mồ hôi, và cũng tỉnh giấc mơ.

Tôi thường rất ít nằm mơ, chỉ có giấc mơ này là rõ ràng nhất, hôm đó cũng vừa đúng là ngày chủ nhật, mẹ tôi muốn đến miếu để cúng lạy, tôi thân là Cơ Đốc giáo đồ lại cảnh nhiên đi theo, đương nhiên, tôi là đi theo chơi vậy thôi, tôi không đốt nhang, càng không cúi lạy Bồ Tát hoặc là thần minh, tôi coi miếu như là một danh lam thắng cảnh để tham quan, ngay lúc đó, tôi cười nhạo những người

quỳ lạy Phật Bồ Tát, nhất là những người đàn ông mặc đồ veston, quỳ lạy với vẻ rất thành kính, thật là tức cười.

Ngôi miếu này không lớn, là loại miếu mô hình trung tiểu, tên miếu là < Ngọc Hoàng Cung >, sở dĩ Ngọc Hoàng Cung tức là miếu Ngọc Hoàng Đại Đế, trụ trì của miếu lại là hoà thượng, gọi là Thích Tuệ Linh, trong miếu Bồ Tát cũng không ít, đa số tôi đều không biết, hôm đó, cũng không biết là lễ gì, những người đến cúng lạy cũng không ít, chen qua chen lại, mùi khói rất nồng, tôi trốn ra ngoài hành lang của miếu để đứng.

Ngay lúc này, tôi chú ý trong đám người này có một người phụ nữ lớn tuổi mặc < áo xanh >, khoảng năm mươi mấy tuổi, bà ta quỳ trước mặt thần mình, hình như là đang nói chuyện với thần mình, có rất nhiều người đứng kể bên bà ta, hình như là bà ta giải đáp câu hỏi cho mọi người. Qua một lúc sau, bà ta đột nhiên đứng dậy, kêu một tiếng: < ai là Lư Thắng Ngạn ? Trong các người ai là Lư Thắng Ngạn ?>

Tôi đứng ở bên ngoài cửa miếu, nhưng mà tôi cũng nghe thấy được, mẹ tôi cũng nghe thấy, mẹ tôi chen lên phía trước hỏi bà ta: < xin hỏi bà tìm Lư Thắng Ngạn có việc gì không ?>

< không phải là tôi kiếm anh ta, là thần mình Bồ Tát kiếm anh ta, mau kêu anh ta đến đây, Bồ Tát có việc dặn dò.> người phụ nữ lớn tuổi mặc áo xanh đó nói với mẹ tôi rất gấp rút.

Thế là, tôi đứng trước mặt người phụ nữ đó, người phụ nữ này có gương mặt rất kỳ lạ, một con mắt ở trên, một con mắt thì ở dưới, miệng thì méo, những người xung quanh nói: con mắt mọc ở phía trên của bà ta là để nhìn trời (thần), con mắt ở dưới là để thấy đất (ma), tôi cảm thấy kỳ lạ đứng ở trước mặt bà ta.

< anh chính là Lư Thắng Ngạn ?>

< không sai, không biết có gì chỉ dạy ?>

Bà ta quỳ trước mặt Bồ Tát, cùng Bồ Tát lẩm bẩm nói chuyện riêng, và sau đó quay đầu hỏi tôi: < anh là Cơ Đốc giáo đồ sao ? > < đúng vậy > < anh tốt nghiệp đại học có đúng không ?> < đúng > < sáng nay có giấc mơ chỉ điểm anh, anh có biết không ?> ,

Lúc đó tôi ngăn người ra, người phụ nữ đang quỳ ở phía trước, cảnh nhiên biết được giấc mơ sáng nay của tôi, giấc mơ của tôi chưa từng kể với ai, kể cả mẹ của tôi, tôi chỉ là tạm thời có ý nghĩ đến miếu để đi dạo thôi, thật là một việc bất khả tư nghì. Bà ta hỏi tiếp, tất cả tôi đều trả lời là đúng và vâng thôi, những gì bà ta nói, hoàn toàn phù hợp, không có cái gì là không chuẩn và không linh.

< Bồ Tát mong anh có thể đứng ra, thay Bồ Tát hành thiện hạnh, truyền đạo giải hoặc, phát dương tinh thần Phật gia, tuyên dương cái thiện, trấn áp cái ác, ngày nay nhân tâm thế đạo đã rất bại hoại, một số người tà, cố ý đắp áo Phật bên ngoài, để làm những việc thương thiên hại lý, xem tướng cho người, gạt tài gạt sắc, yêu ngôn hoặc chúng, chánh đạo trầm luân, tà đạo hưng khởi, sau này trách nhiệm của anh rất trọng đại, Bồ Tát thấy anh thiện tâm, chính nghĩa, cho nên muốn anh thay trời hành đạo >

< con, con cái gì cũng không biết !>

< trước mắt thì cái gì anh cũng không biết, nhưng, nếu anh quỳ xuống, thì cái gì cũng biết, tôi không gạt anh, đến đây, hãy quỳ kế bên tôi, hai tay chấp lại >

Tôi bắt chước làm theo bà ta, quỳ ở trước mặt Bồ Tát, hai tay chấp lại, lúc đó những người vây lại xem không ít, kể cả vị trụ trì Thích Tuệ Linh, và mẹ tôi đều đứng ở phía sau, hai mắt tôi vừa nhắm lại, kỳ tích đột nhiên xuất hiện, bởi vì khi tôi nhắm mắt lại, đột nhiên xuất hiện một đường hào quang, trong hào quang xuất hiện 3 vị Bồ Tát ngồi trên liên hoa toạ, kim thân 7 màu sắc, quang hoa chói chang, tôi nói cái này tuyệt đối không phải là giấc mơ, tuyệt đối không phải là mơ, mà là tận mắt nhìn thấy giữa ban ngày, vị Bồ

Tát chính giữa mở miệng nói: < nhất tâm học Phật > hai vị Bồ Tát trái phải cũng mở miệng nói: < nhất tâm học pháp > và < nhất tâm hướng thiện > nói xong, lập tức biến mất. Kế đến là từ trong không trung một dây vải đỏ kim quang sáng lạng giáng xuống, trên miếng vải viết hai chữ vàng rất to, hai chữ đó là < trung nghĩa >, tai nghe âm thanh không biết từ đâu truyền đến < nay Ngọc Đế đặc ban 2 chữ < trung nghĩa > để làm một chuẩn tắc trong đời người của con, phạm bất cứ việc gì đều phải hỏi tâm tánh, có nên làm hay không nên làm, trên không xấu hổ với trời, dưới không lừa gạt quỷ thần, tự tự như như, đạo tự vĩnh sanh, tự tự như như, cùng tồn tại với trời đất.>

Chữ viết bằng vàng trên tấm vải đỏ, là chính mắt tôi nhìn thấy, không bịa đặt.

< anh có nhìn thấy không ?> người phụ nữ đó hỏi tôi.

< nhìn thấy rồi, cũng đã nghe thấy được, nhưng làm sao có thể xảy ra được >

< việc của thiên hạ, có rất nhiều việc khiến anh suy nghĩ của nghĩ không đến, hôm nay, anh coi như đã nhìn thấy và nghe thấy rồi, từ từ anh cũng sẽ hiểu rõ được những thế giới kỳ dị trong vô hình, anh sẽ biến thành một con người khác không giống như những người phàm phu, nhìn thấy những gì mà người khác không nhìn thấy, nghe được những gì mà người khác không nghe thấy, cảm nhận được những cái mà người khác không cảm nhận được.>

Người phụ nữ mặc áo xanh nói: < thần minh sẽ từ từ chỉ điểm anh.>

Trong ngôi miếu tôi không tin những gì tôi thấy được là sự thật, nhưng, sự thật khiến cho tôi không thể không tin. (Trong nguyên bản của cuốn sách < Linh Cơ Thần Toán mạn đàm >, vì để khiến cho những người chưa đọc cuốn sách trên, hiểu rõ được lý do tôi bắt đầu qua lại với linh giới, nên tôi đặc biệt viết ra bài văn này)

003 Cảnh giới bất khả tư nghì (Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Từ ngày tôi gặp cảnh kỳ lạ đó bắt đầu, tôi vào trong một cảnh giới bất khả tư nghì, tôi nói tóm gọn vậy, đem những việc tôi gặp được sau này, đều kể ra hết, khiến độc giả có thể hiểu được những trải nghiệm của tôi, những trải nghiệm bày trong cuốn < sách linh > ở bài thứ nhất tôi đã kể ra rất tường tận.

Đêm hôm đó, tôi ở trạng thái nửa tỉnh du hành ảo cảnh thái hư, nhìn thấy vô số Phật Bồ Tát, giống như Cực Lạc thế giới trong kinh A Di Đà vậy, từng vật từng cảnh đều nhìn thấy rất rõ ràng, thật sự không phải là giấc mơ, đồng thời tôi cũng đã tham quan địa ngục, nhìn thấy rất nhiều chủng chủng khổ hình, ở thiên giới, tôi nhìn thấy được tiền thân của tôi, mà lại nhớ rõ được họ tên của kiếp trước, sau khi thức giấc tôi tìm kinh Phật trang 89, ấn chứng trên đó có tên họ của tôi, tôi bắt đầu hiểu được trong trời đất có sự tồn tại của quả báo luân hồi, một chút cũng không sai.

Khi tôi du hành linh giới, có một bài hát, tôi đặc biệt ghi lại như sau.

Tôi đến ngọn núi lớn của khí trời đất chan hoà, vào trong một viện sâu của một toà động thiên phủ, mặt đất của viện là lưu ly, tất cả trang sức phẩm là kim quang bảo khí, đều được xây dựng bằng vàng bạc lưu ly hổ phách, quang hoa chói chang, ở viện thứ 3, cúng phụng tượng Phật Tam Bảo, trước tượng Phật có một lư hương lớn, rất là cổ xưa, mùi hương trầm bay khắp nơi, hương hoa thông thiên, một người xuất gia đang xoay lưng về hướng tôi tụng kinh, âm thanh rất nhỏ, có tụng như vô tụng.

Tôi hỏi: < xin hỏi đại sư, đây là đâu vậy ?>

Ông ta im lặng không trả lời.

< xin hỏi đại sư, đây là đâu vậy ?> tôi lại hỏi một lần nữa.

< Đông Phương Tịnh Cát Quốc > vị hoà thượng xoay người, tôi giật nảy mình, thì ra gương mặt ông ta, tôi nhớ rất rõ, như là nhìn thấy chính mình vậy, giống như là tôi biến thành 2 vậy, tôi không nhận được bèn nói: < thầy là tôi.>

< ta là anh > hoà thượng gật gật đầu nói:< pháp thân bất động, không sanh, không hỉ, không phân biệt, tịch tịnh vậy >

Thì ra là vậy, thì ra là vậy, trong lòng tôi cuồng thét lên, tôi hình như đã hoàn toàn hiểu rõ, và cũng đã liễu ngộ được. Trải qua lần này, bắt đầu từ buổi tối hôm trước 9 giờ đến 7 giờ sáng ngày hôm sau, sau khi du lịch linh giới, đột nhiên có một cảm giác đại triệt đại ngộ, những gì tôi trải qua, một số người chưa từng thấy qua, những nơi tôi đến, đều là những nơi tôi đã quen thuộc, đó không phải là giấc mơ, giấc mơ làm gì mà từng câu nói chân thật tôi đều không quên ! Huống hồ khi thức giấc ấn chứng lại, quả nhiên không sai.

Tiếp đến thì càng kỳ lạ hơn, có một vị tự xưng là Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh của Thượng Thừa thần tiên, phụng Ngọc chỉ, mỗi đêm bắt đầu truyền thọ đạo pháp cho tôi, những đạo pháp này là những bí pháp trân quý mà ngàn năm thất truyền, vị Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh này, đến vô hình đi cũng mất tông, tôi không nhìn thấy Ngài, nhưng Ngài đối với tôi đặc biệt rất tốt, rất có tâm nhãn nài truyền thọ cho tôi ấn chú, bùa lục, pháp ngữ (chân ngôn), lý số, thủ ấn tôi gọi Ngài là linh sư, tôi có thể cảm giác được Ngài đến, cũng có thể nghe được âm thanh nho nhỏ của Ngài truyền ra như là điện thoại vậy, nhưng, trước sau đều không nhìn thấy Ngài, Ngài tự xưng là Thượng Thừa thần tiên của Vô Sắc Giới, nên vô sắc vô hình, nên tôi không có cách nào nhìn thấy hình thật của Ngài.

Dưới sự chỉ dẫn của Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh, tôi bái Thanh Chân đạo trưởng làm Thầy, một người vị đại chân tu ở núi Thanh Thành, theo linh sư nói: Thanh Chân đạo trưởng, người thế gian không ai được biết, một tiên nhân ở nhân gian thông linh khiêu, nhớ khi tôi vừa mới gặp ông ta, ông ta từ chối thu nhận, tôi quỳ xuống đất.

< ta không nhận đệ tử, ai chỉ dẫn ngươi đến đây ?> Thanh Chân đạo trưởng hỏi tôi.

< Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh > tôi đáp. Ông ta hình như giật mình kinh ngạc.

< bát tự của ngươi (ngày tháng giờ sinh) ?> Thanh Chân đạo trưởng hỏi tôi

< giờ ngọ ngày 18 tháng 5 năm Ất Dậu >

< đừng quỳ nữa ! Ta nhận ra ngươi, ngươi là cùng ngày cùng giờ cùng tháng sinh với Trương Thiên Sư Tổ, đứng dậy đi, ta nhận ra ngươi > Thanh Chân đạo trưởng nhận tôi là người đệ tử đầu tiên, ông ta chưa từng thu nhận đệ tử.

Tôi ở nơi này, học biết được Cửu Chuyển Huyền công và khởi linh vận linh thuật của Đơn Đỉnh phái.

004 Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh (Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh là linh sư của tôi, tôi rất tôn kính ngài, tôi không biết lai lịch của ngài, chưa từng thấy qua hình thật của ngài, ngài là ân sư, thật sự đã làm được công việc truyền đạo và giải hoắc, khiến cho tôi từ một người bình phàm, vào trong thế giới của lãnh ngộ linh, sự dạy dỗ của ngài là rất nghiêm khắc.

Có một lần, ban ngày do tôi làm việc quá mệt, đang ngủ rất ngon giấc, Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh lại đến, lúc đó là đang giữa đêm khuya, ngài ở bên tai tôi gọi: < Liên Sanh, thức dậy, Liên Sanh, thức dậy đi.> Liên Sanh là pháp hiệu mà linh sư đặt cho tôi. Lúc đó do tôi quá mệt, trèm chần qua khỏi đầu, không đếm xỉa đến ngài, tiếp tục ngủ.

Ngài thấy tôi tiếp tục ngủ không thức dậy, không biết dùng cách nào mà ngài khiến cho rất nhiều âm thanh ồn ào truyền vào tai tôi, những âm thanh ồn ào vừa thô vừa sắc, thật sự là khiến cho người ta không thể nào ngủ được, tôi trong vô thức bịt kín 2 lỗ tai lại, chuyển đổi thế nằm, lại tiếp tục ngủ, có lẽ hành động lười biếng này của tôi đã làm linh sư tức giận, ngài lại không biết dùng cách gì, lại khiến cho chân tôi, từ từ duỗi lên cao, eo theo cùng với chân từ từ duỗi thẳng lên, đầu tôi thì ở dưới, chân thì ở trên, thành một tư thế lộn ngược, máu chảy ngược, toàn thân thấy khó chịu, chân thì bị đá đi rất xa, và thế là Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh thả lỏng tay ra, toàn thân của tôi, tức tốc rụng ngay vào giường, tôi ui da lên một tiếng, toàn thân đã tỉnh, và do ván giường bị vỗ quá mạnh, người bạn là Hồ Thìn Hùng ở kế bên phòng ký túc xá với tôi, lại nói vọng một câu: < lão Lư, anh làm sao vậy ?>

Linh sư kêu tôi thức dậy, truyền thọ cho tôi < tam tài nhất thể hỗn hợp tuần linh thuật >, ngài là vì muốn tốt cho tôi, tôi biết đấy, từ

khi bị ngài giáo huấn như vậy, mỗi lần ngài kêu tôi thức giấc, tôi không dám chậm trễ nữa.

Ông chủ lớn - Lâm Vinh Tông của công ty trách nhiệm hữu hạn cổ phần công nghiệp Tam Lục ở Chương Hoá, năm dân quốc thứ 49 (năm ...) thành lập hội thống hệ tốt nghiệp, khi thảo luận đến Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh, ông ta cho rằng, là Lạnh Khiêm tiên sinh của đời nhà Minh, bởi do nhân duyên có 2 cuốn sách < vạn pháp quy tông >, < địa lý quy hậu lục >, Lâm Vinh Tông là đại sư địa lý kham dư (là thầy địa lý xem về trời đất), đã từng làm thầy 3 người, sau khi du lịch ở 2 mộ đại danh sư Dương Tiên Sư Quế Lâm và Tri Huyện Chương Hoá vào năm đời vua Gia Khánh, thì mới đột nhiên đồn ngộ huyền cơ, đối với Hạm Long Kinh, Thanh Nang Kinh, Đô Thiên Bảo Chiếu Chiếu Thiên Ngọc, Linh Thành Tinh Nghĩa ông ta đều nghiên cứu rất sâu.

Lại nói về Giang Hoàng Nghĩa tiên sinh ở Miêu Lật, đã từng thành lập Ngũ Giáo Thành Đường Hoàng Hoá viện, ông ta cho rằng Tam Sơn của Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh là 3 vị tôn giả chí cao vô thượng, tức là Hồn Nguyên lão tổ, Hạo Thiên lão tổ, Hồng Quân lão tổ, Cửu Hầu lại là 9 vị tôn giả, có khả năng là 9 vị thầy của Cửu Lão Tiên Đô phủ, và Hồn Nguyên lão tổ nắm chức nắm giữ luật lệnh tối cao vô thượng, ông ta nói ông ta có một cuốn sách kinh Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh công pháp có thể luyện.

Lại có một vị viên Lâm Nhân là ông Hồng lão tiên sinh. Ở bên hồ của Chương Hồ xây một ngôi miếu Tam Sơn Quốc Vương Miếu, ông ta nói Tam Sơn tức là Tam Sơn quốc vương tôn thần, Cửu Hầu là tên 9 vị hộ pháp thần tướng. Cho đến ở miền nam có một vị cao sĩ chân tu, gửi thư nhanh đến nói với tôi: < Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh, là một luồng khí của chân linh trong vũ trụ, có công lực thiên biến vạn hoá, vạn kiếp bất hoại, đoạt thiên địa tạo hoá, thành chân khi thiên địa vừa sơ khai, cùng Thiên Đế đồng vị, Ngọc Đế chưa phong chức thần, bởi do công hạnh, nửa thiện nửa ác, thiện ác trộn lẫn với nhau, thành ra không thiện không ác, dấu pháp thân ở Vô

Sắc thiên, ngao du 4 biển, bởi do không thiện không ác, cho nên thoát khỏi luân hồi, thành kim cương thể bất sanh bất tử, bởi do không có tướng, cho nên tôn hiệu của Cửu Hầu tiên sinh, người cúng dường ít, người biết danh cũng không nhiều, trong Vạn Pháp Quy Tông Đế Khâm Tập ghi lại luật lệnh của Cửu Hầu tiên sinh rất ít, nhưng pháp lực thì rất lớn, chỉ là phương thuật của thuật mà thôi, ngài tức là thầy của anh, anh có thể cầu biết lai lịch, chiêu thị thiên hạ, để lấy chánh vị.>

Bởi do tôn hiệu của linh sư, bị rất nhiều người hiểu lầm, thế là tôi đặc biệt chay giới một tuần, khẩn cầu linh sư chỉ thị lai lịch chân chính, tôi mặc niệm: < tiên thiên vô cực chánh pháp >, niệm chú liên tục, đốt từng lá bùa, tuy rằng kinh động Trục Nhật Công Tào thần chỉ, kinh động Dạ Du thần, kinh động quá vãng thần chỉ, tôi hỏi họ, họ đều lắc đầu: không biết lai lịch.

Từ khi linh sư truyền thọ đạo công kết thúc, rất ít giá lâm Phật đường, cho dù có giá lâm tôi cũng không nhìn thấy được ngài, thật sự ra cũng không biết là ngài có đến hay không, trong lòng tôi chỉ nhớ đến ngài, không bao giờ dám quên ngài. Cầu ngài giá lâm như vậy, là lần đầu tiên trong đời, cầu đến ngày thứ 3, chỉ thấy được hướng đông ở bên Phật đường một mảnh khí trắng, bên hướng tây một mảnh khí vàng, bên hướng nam một mảnh khí đỏ, bên hướng bắc một mảnh khí xanh, chính giữa thì cả một đám khí tím, càng lúc càng lớn, đột nhiên có tiếng nói: < Liên Sanh, con phải biết rằng, Phật tổ từng nói: Từ nay về sau, các đệ tử của ta tương truyền hành đạo, tức là pháp thân của Như Lai thường tại thế danh bất diệt vậy. Như Lai thậm thâm trí, phổ chuyển ở pháp giới, vì thế minh đạo, cùng chư Phật pháp thân, tùy ý của chúng sanh, khiến thấy chư hình sắc, ở nhất Phật thân thể, hoá làm vô lượng Phật. Nay con cầu ta nói cho con biết lai lịch, biết rồi thì sao ? Không biết thì sao ? Con tuy biết lai lịch tiền thân của con, biết rồi thì sao ? Không biết thì sao ? Có phải là uổng phí tâm cơ và vô ích không ?>

Tôi im lặng không có lời nói, xấu hổ và hối hận bản thân vô tri của mình.

Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh nói: < nay ta thọ đạo pháp ở con, thì con chính là tái thế của ta rồi, điều này con phải hiểu cho rõ ràng, không lẽ những gì Phật sở thuyết, con còn chưa liễu ngộ sao ?>

Tôi nói: < con hiểu rồi > linh sư lại đi rồi, nhưng mà, tôi biết được, sự ra đi của ngài và chưa ra đi không có gì là khác nhau cả !

005 Cùng ma làm bạn
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Có rất nhiều người thích hỏi tôi đã thấy quỷ qua chưa ? Thật ra tôi không những nhìn thấy qua, mà lại cùng với rất nhiều quỷ linh làm bạn thân, các bạn quỷ linh của tôi rất nhiều, thí dụ như ông linh mục họ Tô ở tại một toà hoa đàn gọi là < vườn tịnh > ở huyện Chương Hoá, Chu Gia Thần ở tại Bình Lâm Sơn, ông Chung Hữu Nhân ở tại Nam Đầu Bích Sơn Họ đều là bạn thân của tôi, linh mục họ Tô là tự vẫn mà chết, Chu Gia Thần là do bệnh tim đột phát mà chết, Chung Hữu Nhân là do bệnh ung thư xương mà chết. Quỷ có thể hại người không ? Theo lý mà nói, thật ra là không, bởi vì người đi con đường dương quan của con người, quỷ đi cầu của quỷ, việc thấy quỷ rất ít có khả năng xảy ra, cho dù quỷ và ma cùng ở với nhau, thì người cũng không dễ dàng phát giác ra sự tồn tại của quỷ, cho nên không bị quỷ quấy nhiễu. Cho đến có một số người thường hay bị quỷ linh quấy nhiễu, thậm chí thấy quỷ, là do linh thể của họ cùng với một số người không giống nhau, cũng có thể nói những người hay dễ dàng gặp quỷ là do linh thể của họ âm tính hơi mạnh, đại đa số người lúc lâm chung, nhìn thấy dị tượng, lúc đó thần trí của người đó từ từ không rõ ràng nữa, trong đầu đã sanh ảo tượng, đồng thời linh hồn của bản thân họ từ từ thức giấc, cho nên những gì họ nhìn thấy, là thế giới của quỷ.

Đại đa số quỷ, không phải là hung ác, thí dụ như ông linh mục họ Tô tự vẫn mà chết, ngài là một quỷ linh rất lịch sự lễ phép, ông đến gặp tôi, tuy tôi có một ít lạ, nhưng sao khi hiểu rõ chân tướng, cũng rất cảm thương cho ông ta !

Lần đầu tiên ông linh mục họ Tô xuất hiện, là sau khi tôi đến < Tịnh sơn > trắc lượng, tu viện ở ngay giữa lưng núi Hoa Đàn, bên phải là một nghĩa trang âm u, đêm hôm đó, tôi tản bộ ở trước vườn nhà tôi, thì ông linh mục họ Tô đứng ở dưới đám trúc xa xa, mình mặc áo pháp y màu đen, trên cổ quần cổ áo màu trắng, trên tay

cầm thánh kinh, lúc đầu tôi không phân biệt ra ông ta là mục sư hay là linh mục, cử chỉ của ông rất an tường, bắt tay với tôi, mặt của ông tôi nhìn không rõ, đại khái là rất khó coi do uống thuốc độc mà chết, cho nên cố ý không hiển hiện quá rõ ràng.

< chào ông > tôi nói

< tôi là từ tu viện ở Tịnh Sơn theo anh đến đây > ông ta nói rất từ tốn: < thần thủ hộ của Tịnh Sơn nói, anh có thể giải quyết khó khăn cho tôi.>

< ông có khó khăn gì ?>

< tôi là linh mục của một Thập Tự Giá đường, tôi yêu anh chị em của tôi, nhưng, mỗi lần gặp mặt, và tôi quay trở về, đều bị thiên sứ thần thủ hộ thánh đường ngăn lại, ngài cho rằng thân của tôi bất tịnh, không thể vào trong thánh đường, mà tôi lại là thân có tội, cho nên cự tuyệt tôi, trừ khi có người đem nước thánh xả vào người của tôi, mới có thể vào trong, tôi đợi chờ cơ hội đến bây giờ, mới có thể gặp được một người biết thông linh >

Tôi đồng ý yêu cầu của linh mục Tô, đến Kim Thập Tự Giá đường, dùng 2 cái bình đựng nước thánh vào, vào trong thánh đường, tôi hành đơn quỳ lễ, ra thánh đường tôi ngẩng đầu lên, nhìn thấy một thiên sứ rất to và duỗi hai cánh cũng rất to ra, che mất mái ngói của nhà thờ, ánh sáng màu trắng khiến cho người ta cảm thấy chói mắt, thiên sứ của thánh đường hiển hiện ra, đều là có duyên có cả. Thiên sứ nhìn thấy tôi dùng bình đựng nước thánh, đại khái cảm thấy mới mẻ và kỳ lạ !

Ngài nói: < mắt của anh không giống mắt người thường, không lẽ anh nhìn thấy được tôi ?>

< đúng vậy, tôi là nhìn thấy ngài, đôi cánh của ngài che mất nhà thờ, ngài là thủ hộ thiên sứ phải không ?>

< đúng vậy, tại sao anh lại dùng bình đựng nước thánh ?>

< tịnh thân giúp cho linh mục họ Tô, khiến cho ông ta có thể tự do ra vào nhà thờ >

< Ủ ! > Thiên sứ nói:< linh mục họ Tô là một linh mục tốt, nhưng ông ta nghĩ không thông, tôi là do chức vụ, chỉ phải ngăn ông ta lại không cho vào, bởi vì thánh đường không cho phép những linh ô uế vào trong, nếu như ông ta tịnh thân rồi, thì ta sẽ không cản trở ông ta nữa, nguyện rằng linh tu của ông ta có thể siêu phàm nhập thánh, để thành một thánh linh mang thân có tội mà chuộc lỗi lầm.>

Tôi và linh mục họ Tô tuy không cùng giáo phái, nhưng bởi do việc này mà trở thành bạn thân, tuổi tác của ông ta tuy lớn hơn tôi rất nhiều, nhưng chúng tôi là không phân biệt tuổi tác mà thân với nhau !

Cho đến quyển thuộc của Chung Hữu Nhân tiên sinh là ở tại thôn Trung Hưng Tân, vợ của ông ta thờ linh vị của ông ta trong nhà, tìm đến tôi, tro cốt của ông Chung được thờ ở tháp để cốt của chùa Nam Đầu Bích Sơn Nham, cái này là phải dẫn linh, tôi chuẩn bị vào ngày chủ nhật sẽ đến nhà ông Chung và an vị linh cho ông, nhưng vào tối thứ 7 ông Chung đến rồi, lúc đó là nửa đêm, ông ta đứng ở trước giường của tôi. Rất gấp rút mà la to: < hãy nhớ ngày mai, hãy nhớ ngày mai, hãy nhớ ngày mai, hãy nhớ ngày mai >

Tôi nói: < đừng gấp, tôi nhất định đi >

Tôi lại hỏi ông ta: < Ông chết như thế nào ?>

Ông ta kéo ống quần tây lên, lộ ra 2 ống chân, chân không có thịt, xương thì màu đen. Tôi nói < ung thư xương >

Ông ta gật gật đầu, vẻ mặt như muốn khóc, tôi an ủi ông ta.

Ngày chủ nhật, tôi đến thôn Trung Hưng Tân, tất cả đều theo nghi thức Phật giáo như: dẫn linh, tịnh linh, an linh, tụng kinh sám hối.

Tôi hỏi bà vợ trẻ tuổi của ông Chung:

< chồng chị có phải bị ung thư xương mà chết không ?>

< đúng rồi > < có phải tính tình của chồng bà rất gấp gáp không ?>
< đúng rồi, như tại sao anh lại biết ?> bà Chung cảm thấy kỳ lạ và
hỏi, tôi cười cười không đáp, tôi nghĩ, nếu như tôi nói ra, chị ta có
tin không ?

006 Sự bí mật của thông linh
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Tôi đã từng đọc qua một trên một tờ báo nói về < thần y Brazil Ngải Lực Cao > , < thuốc mê và tiêu độc, ở thời khoa học hiện đại không thể thiếu. Nhưng ở thời đại năm 1950 và năm 1960, Brazil là một vùng nhỏ xa xôi, có một người chưa từng được giáo dục qua, tên gọi là Ngải Lực Cao, nghe nói ông ta chưa từng dùng qua loại thuốc này và kỹ thuật này, và đã hoàn thành cả trăm ca mổ. Rất nhiều người nói, khi ông ta cầm dao mổ thì họ không cảm thấy đau, bất luận là nội chương hay là bệnh ung thư < không có thuốc cứu >, ông ta cũng điều trị khỏi bệnh. Sở dĩ là thần y, thì những ghi lục lại về sự tích của Ngải Lực cao là tường tận nhất chính xác nhất. Còn ở bên Philippines có truyền rằng có một số thần y chưa từng được học qua và huấn luyện qua, nhưng sau này đều bị đổ bể là lừa gạt > < Ngải Lực Cao không giống như mọi người, trước sau không ai tìm được chứng cứ là ông ta lừa gạt, ông ta làm sao mà làm được những kỳ tích như vậy, đến nay vẫn là một câu hỏi > Ngải Lực Cao tự xưng, có một bác sĩ người Đức tên là Phát Lễ Từ, chết vào năm 1918, linh hồn nhập vào ông ta, khiến cho ông ta có một năng lực khác thường.

Liên quan đến việc linh hồn nhập vào, hình như là toàn thế giới đều có, không phân biệt quốc tịch, đương nhiên, vẫn có rất nhiều người không tin việc này, nhưng mà chỉ cần là những người bị linh hồn nhập qua, thân vào cảnh đó, thì tự nhiên sẽ tin vào sự tồn tại của linh hồn, không hoài nghi, người viết bài văn trên, lẽ ra là một bác sĩ, ông ta vốn không tin thần y Ngải Lực Cao, sau khi đã quan sát được một thời gian dài, thì vị bác sĩ đó cũng cho rằng là bất khả tư nghi (không thể nghĩ bàn).

Bởi do bản thân tôi cũng có năng lực này, nhìn thấy được những người bị linh hồn nhập, thật sự là rất nhiều, có một số linh là thiện, họ rất thích giúp đỡ người, có một số linh là ác, khi linh hồn nhập

vào thì biểu hiện rất nhiều trạng thái xấu xí, giống như truyền kỳ của ông Ngải Lực Cao, đó chính là thiện linh của một ông bác sĩ người Đức nhập vào người ông ta, giúp đỡ người ta trị bệnh và mổ xẻ, lợi dụng năng lực đặc thù đi trị một số bệnh đã tuyệt vọng.

Tôi cho rằng hồn nhập xác cũng là một loại thông linh, người biến thành công cụ của linh, chịu sự khống chế của linh, những hiện tượng này cũng giống như bói đồng ở nước ta, những người bị hồn nhập vào, là do nguyên nhân gì mới bị hồn nhập vào, qua sự nghiên cứu của tôi, tôi phát hiện linh hồn là một luồng < khí > ở không trung, vốn từ vô hình mà ra sự tụ tập của < khí > du ly, lực lượng thì không ai giống ai, và trên cơ thể của mỗi người cũng có một luồng < khí > trời sanh, cũng tức là linh hồn của con người, nếu như linh khí trên cơ thể con người chúng ta và linh khí của ngoại giới cảm ứng được với nhau, thì người này không cần trải qua một loại trình tự nào cả, tự nhiên có thể nhập linh vào.

Sự giao thông với nhau giữa linh và linh là mượn tầng sóng tương ứng cảm thọ, thí dụ như tầng sóng trên cơ thể của một người nào đó bằng với tầng số của một linh hồn ở ngoại giới nào đó, thì tự nhiên sẽ cảm thọ được ! Cái này giống như điện thoại vô tuyến, tần số bằng với nhau, thì có thể nghe được, cho nên mỗi lần sản sinh hiện tượng linh nhập vào xác, thì một bộ phận trên cơ thể nào đó nhất định sẽ đóng đưa hoặc lay động, nhưng không phải nhất định đều là như vậy cả.

Tôi có một cách này, khiến cho mỗi người đều có thể hồn nhập xác, đương nhiên là phải trải qua các thủ tục, nếu như bạn chủ động đi tìm linh giới, tôi cho rằng, mỗi một người đều có thể thành công.

Tôi đã từng được mời đến Trung Lịch, thấy một cô gái đang rất đau đớn, cô ta họ Trình, tốt nghiệp đại học Trung Hưng, cô ta rất xinh đẹp, khi chưa bị linh nhập vào, cô ta rất dịu dàng, rất dễ gần. Khi vừa bị linh nhập vào, thì sắc mặt trở nên hung bạo khác thường, miệng thì nói năng tùm lum, sức lực mạnh vô cùng, tất cả

các đồ dùng trong gia đình, đều bị đập bể, hình như là để trút giận vậy, người nhà của cô ta cũng đã tìm khắp tất cả các bác sĩ chuyên khoa thần kinh, ngoại trừ trị bằng điện và uống thuốc ra, thì không còn cách nào khác, khi chưa bị hồn nhập vào, và lúc khi bị linh nhập vào thì hoàn toàn như là 2 con người vậy.

Khi tôi đến nhà cô ta, có ta vốn đang đi xuống lầu rất bình thường, tư thế rất ung dung, nhưng, sắc mặt cô ta đột nhiên thay đổi, đầu lắc mạnh, toàn bộ mái tóc đều bị lắc bung ra hết, nước dãi phun khắp mặt, một gương mặt vốn đẹp như vậy, trở nên quái lạ xấu xí, từ trên lầu xuống dưới nhà đều là nháy cả, cầm được cái ghế thì ném ra ngoài, tiếng kêu rất ghê sợ, chỉ có chồng cô ta miễn cưỡng kiềm cô ta lại, tôi im lặng đứng một bên nhìn các động tác, dùng < khởi âm nhãn pháp > mà quan sát, tôi nhìn thấy trong cơ thể cô ta có một linh hồn toàn thân ướm nhem nhập vào, linh hồn lại tự cao mà la to: < tao không cam tâm, trả lại mạng cho ta, trả lại mạng đây >

Tôi đi đến phía sau cô gái, đưa ra bàn tay mà vỗ mạnh vào lưng 3 cái, tay cầm kiếm quyết, ở trên lưng vẽ một lúc, hồn quỷ đó đang giằng co trong cơ thể cô gái, và như một làn khói chạy mất. Và cô gái đó tỉnh lại, nhìn tôi có vẻ như rất xấu hổ.

< khi cô bị nhập vào, có còn tỉnh hay không ?>

< vâng, là không làm chủ được, tôi không biết phải làm sao nữa > cô ta dùng tay chải đầu.

< trong nhà có ai bị chết chìm không ?> Tôi hỏi

< không có > cô ta và chồng cô ta cùng trả lời:< không có đâu !>

< tôi nhìn thấy một linh hồn nam, toàn thân ướm nhem nhập vào người cô, rất là tức giận >

Hai vợ chồng họ, im lặng không nói. Sau cùng họ mới thành thật nói với tôi, khi cô gái học trường < Hưng Đại >, có một bạn học nam theo đuổi cô ta, rất là cuồng si, nhưng từ xưa đến nay đa tình không di hận, cô ta không đếm xỉa đến hắn, sau cùng người bạn

học nam này vì do quá yêu, hận vô cùng, nhảy Nhật Nguyệt đầm tự sát, trước khi lâm chung trần trối lại là không quên được cô ta, thề nếu không được cô ta thì sẽ không buông tha.

< anh chị hãy siêu độ cho anh ta, để anh ta đi ! Làm bình phục oán khí của anh ấy >

< vâng >

Sau này kết quả sự việc ra sao, họ chưa từng liên lạc với tôi, tôi cũng không biết gì về họ.

Việc linh hồn nhập xác, từ xưa đến nay, rất là nhiều, nếu nghiên cứu kỹ hơn, nhất định có thu hoạch.

007 Bùa bay truyền kỳ
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Sau khi cuốn sách < Linh Cơ Thần Toán Mạn Đàm > xuất bản có rất nhiều bạn đạo nghị luận, có người thì tán thán, có người thì chê bai, và một số giang hồ thuật sĩ, thấy được không khỏi kinh ngạc, những người bình thường sống dựa vào nháy thần, như là ngồi trên đồng lửa, những bói đồng chân chính, thì không có gì cả, sợ nhất là những bói đồng giả thần giả quỷ vừa nhìn thấy sách này, như hình như ảnh, yêu pháp rất khó thi triển, chỉ còn có thể mang tâm lý vừa ganh ghét vừa ngưỡng mộ đối với tôi mà thôi, lại nói, càng có một số < bùa tử tiên > tâm kiêu ngạo trong lòng bất lương, muốn cho tôi đi vào đường chết mới thôi, lòng con người đó ! Lòng người ! Đúng là càng thay đổi càng thú vị càng dơ.

Đó là sau khi cuốn sách phát hành được 2 tuần, khoảng 11h 40 phút tối, tôi đang nằm ở trên giường, trong đầu đang suy nghĩ những việc mình đã làm đúng và sai trong ngày, đang lúc đang suy ngẫm, đột nhiên nhìn thấy bên ngoài cửa sổ một đường ánh sáng trắng bay vào, theo kinh nghiệm ngày thường của tôi, đó là bùa nuốt linh quang, xung quanh ánh sáng trắng đó là một đám khí đen bao vây, có thể thấy bùa này là hung ác, không phải là bùa thiện, nếu là bùa thiện hoặc là phi thư của thần minh, bên ngoài đường ánh sáng màu trắng nhất định được bao vây bởi màu đỏ. Cho nên, trong lòng tôi cảnh thức, ngồi dậy, trong lòng cung niệm: < thân tức biến kim sơn, năng ẩn thiên vạn bùa, nhu kim tuý thiết đoạn, sanh cung nỗ đao phủ, thông thông bất gần thân. Ngã Liên Sanh phụng Tam Sơn Cửu Hào tiên sinh cấp cấp như luật lệnh > chú được niệm tới niệm lui, và linh quang của bùa cũng rất cường thịnh, người thí bùa này, công lực cũng đã là sóc thượng thừa, bùa tuy không thể lập tức xông đến, nhưng, vòng tròn từ từ thu nhỏ lại, trong lòng tôi gấp gấp, mồ hôi tuôn ra, tôi nhìn thấy người phóng bùa này, là một ông lão, người này chắc chắn là ở toàn Đài Loan có một không hai - < bùa tiên tử >, ông ta cười lộ ra nanh vuốt.

Tôi biết nếu để bùa pháp này đánh vào người tôi, thì linh khí trên người tôi nhất định sẽ bị tiêu hao hơn một nửa, người sẽ trở nên nặng nề, như là mang trọng bệnh vậy, và những âm linh khác cũng có thể nhập vào ! Cho nên, tôi đã nghĩ đến lúc trước tôi đã học qua thu bùa chú: < long y, long y, tốc tốc phục thể, long thảo, long thảo, cấp cấp thu bùa > tôi đưa ra năm đầu ngón tay của tôi, vận dụng linh công, hướng về phía trước mà bắt lấy, lá bùa đó đột nhiên rung một cái, giăng co trong tay của tôi, phá không mà đi, một lát sau, và biến mất không thấy nữa. Tôi nghĩ, đó nhất định là < bùa tiên tử > của đối phương, lâu chưa thấy công hiệu, mà tôi lại niệm: < long y long thảo chú >, công năng lớn nhất của chú này là hộ thể thu bùa tà, cho nên đã thu bùa tà về, để tránh chân khí đẩy bùa, chưa thể tấn công, trái lại sẽ bị tổn thất.

Lại nói sau khi sự việc này xảy ra không bao lâu, liên tục 3 đêm lúc tôi ngủ, toàn thân lạnh như băng, hai hàm răng đánh lập cập vào nhau, co rút lại như một con tôm, trùm 3 cái mềm vào, lại cảm thấy lạnh, đầu thì nóng sốt, thân tâm mệt mỏi, tôi tưởng rằng là do mình bị bệnh, hoặc có lẽ là giả thể bị phong hàn, tứ đại không điều hoà, âm hoả quá lớn, nên cũng không để ý đến.

Miễn cưỡng gắng sức đến Phật đường làm pháp sự tụng kinh, nghe được thần tượng < Kim Tra > nói với tôi:< Liên Sanh, bản thân chưa hết bệnh, làm sao mà cầu phúc cho người ta ?>

< lời nói này là có ý gì ?>

< trong Linh Cơ Thần Toán Mạn Đàm, có tên họ, địa chỉ của người, mà lại có ngày giờ năm sinh của người, bệnh nặng lần này, nay có một người tự xưng hiệu là Thông Thiên Chân Nhân thiện thí bùa chú, thấy người viết sách, trong lòng ngưỡng mộ, nhưng lại ganh ghét, cho rằng đạo hạnh của người nếu cao như vậy, vậy thì hãy cùng người thử sức xem sao, thế là ông ta dùng cỏ làm thành một người cỏ, trên đó viết ngày giờ tháng năm sinh của người, đặt lên ngọn đèn 3 hồn bảy phách (vía), lợi dụng giờ tý mà hút hơi câu

hồn phách của người, và sau đó đem người cỏ bỏ vào trong kho lạnh, cho người thử mùi vị lạnh giá > thần Kim Tra nói.

< thì ra là như vậy >, đến đây tôi hiểu rồi, thì ra có người âm thầm phá hoại, tôi hỏi thần Kim Tra: < vậy phải làm sao đây, việc câu hồn phách, tôi đã đọc qua ở trong cuốn sách Diễn Nghĩa cũ, không lẽ bây giờ thật có người biết pháp này sao ? >

< việc trong thiên hạ, không có việc gì kỳ lạ là không có, những người trong thiên hạ, cao nhân bối xuất, pháp này dễ dàng, vì Thông Thiên Chân Nhân này là một vị tiên xem bói, khi xem bói cho người ta đều dự đoán người đến xem khi nào sẽ bị bệnh ? Khách đến xem bán tín bán nghi, nhưng đích thực là đến ngày hôm đó, toàn thân đột nhiên nóng lạnh, giống như là bị bệnh nặng vậy, chính xác như vậy, lời nói của thầy bói, làm gì mà không dám không tin ! Và thầy bói lại chỉ thị rằng ngày nào giờ nào nhất định sẽ hết bệnh, kết quả vẫn là rất chính xác. Đó là một trong những phương pháp kiếm tiền của hần ta >

< pháp này là dùng người cỏ, bỏ vào trong kho lạnh, sau đó đem ra, bỏ vào trong dầu đang nóng cháy, lại đem ra, bỏ vào trong kho lạnh, lặp đi lặp lại như vậy, những người bị té luyện như vậy sẽ không chịu nổi nóng lạnh như thế ! >

< Liên Sanh, ngươi hãy thử dùng đại pháp chiêu hồn của Tam Sơn Cửu Hồn tiên sinh thử xem sao, chiêu hồn phách về, bảo đảm không có việc gì >

Thế là tôi thi triển chiêu hồn đại pháp, quả nhiên bản thân đã mất một hồn một phách, bản thân lại không biết được, thật là quá lơ mơ !

Viết ra 2 câu chuyện thật trên, để giới thiệu về thuật bùa bay và thuật câu hồn cỏ, tin rằng rất nhiều đọc giả nhất định sẽ hiểu được đạo lý trong đó, người trong thiên hạ có tà có chánh, người tà thí

pháp nhất định là tà, người chánh thí pháp nhất định là chánh, đó không phải là do bùa chú pháp thuật phân biệt tà hay chánh, mà là khác biệt ở tâm tư và phương pháp của con người, nếu trong lòng con người là thiện, thì hành vi nhất định sẽ không kém, pháp thuật bùa chú vốn là một phương pháp để con người vận dụng linh lực mà làm việc, sự khác biệt của chánh và tà là ở < pháp > của bản thân, và là chánh tà trong lòng con người.

Tôi viết cuốn sách này, cũng đã đủ khiến những tiểu nhân tà sĩ mất gan, nhưng cũng có một số không tự lượng sức mình thì bùa tà ! Nếu tà thuật mà hại tôi ! Ôi ! thật đáng than thở ! Lòng người thật bỉ ổi, từ đây có thể biết được mà.

008 Oan hồn dưới giếng
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Trong một ngôi nhà nông cổ xưa ở thôn Đại Lý Đài Trung, tôi nhìn thấy mộ phụ nữ lớn tuổi bị đau vai kinh niên, khoảng 50 tuổi, đầu tóc hoa râm, chồng của bà ta tên là Lâm Kim Hùng, làm nông, có bệnh phong thấp, có hai đứa con, đứa con gái đã gả chồng, còn một đứa con trai khoảng 30 tuổi, cũng hay bị bệnh đau đầu. Người chủ nhà nói với tôi: < ở ngôi nhà này, không có một ngày yên ổn, nên thỉnh tiên sinh đến đây để xem sao >

Tôi đi một vòng quanh ngôi nhà, đó là một ngôi nhà nông bình thường như những ngôi nhà nông khác, gian chính giữa thờ tượng Quan Âm, linh vị tổ tiên, gian bên phải là nhà bếp và phòng ngủ, gian bên trái là để nông cụ và kho lúa, đều không có gì khác thường cả, theo địa lý Kham Dur thuật mà xem, ở phía trước có một con suối nhỏ chảy róc rách, cánh đồng lúa màu xanh vươn dài vô tận, cũng có những ngôi nhà lá xen kẽ, sau nhà thì nuôi gà vịt, một mảng bụi trúc, gió thổi trên bụi trúc, âm thanh xào xạt, phong cảnh rất tốt,< phía trước thì sáng phía sau thì có chỗ dựa > theo lý mà nói thì căn nhà này ở rất bình an mới đúng.

< căn nhà này rất tốt ! > tôi nói

< địa lý căn nhà này rất tốt ? Tại sao tôi ở không bình an ?>

< như vậy đi ! buổi tối tôi sẽ xem một lần nữa, ở một số trường hợp mà nói, một số địa lý kham dur thuật, ban ngày và ban đêm là không giống nhau, có lẽ vào ban ngày là địa lý tốt, nhưng ban đêm lại biến thành địa lý xấu ! >

Khi tôi đi ra khỏi căn nhà, vị nông dân già đó nói với đứa con trai:< anh trẻ tuổi này, có thể xem địa lý nhà cửa, thật là khiến cho người ta không dám tin, không biết có phải là lừa gạt không ? Nếu không tại sao xem hơn nửa ngày không nói một câu nào đã đi mất rồi.>

< không có đâu, muốn mời anh ta đến đây để xem, thật không phải dễ dàng đâu, anh ta có rất nhiều việc và rất bận rộn >

Đêm hôm đó, tôi lái xe từ Đài Trung đến thôn Đại Lý, đi qua nghĩa trang hoả táng, trước đài hoả táng có rất nhiều hồn ma đã mất đứng ở đó, họ vẫy chào tôi, tôi cũng rất khách sáo đối với họ, xe cứ thế mà chạy, khi đến miếu Thất Tướng Quân, tôi nhìn thấy một con chó thần ở trước cửa, hướng về tôi < gâu gâu > sủa om sòm, chắc có lẽ đại tướng không có ở đó vậy ! Nếu không thì chắc tôi cũng sẽ cùng Thất Tướng Quân có duyên gặp nhau rồi ! Sở dĩ Thất Tướng Quân, chính là 7 linh quỷ chết yếu, được chôn ở nơi linh khí hơi nặng của phong thuỷ bảo huyết, cho nên nhận được địa linh, ở âm gian giúp đỡ con người, thiện hạnh cảm trời, cho nên vì vậy xây chùa xưng thần.

Từ trên con đường Đại Lý, quẹo vào một con đường nhỏ, người đi trên con đường này rất thưa thớt, mặt trăng thì mờ sao trên trời lại ít, hai bên là đồng ruộng, tiếng nước chảy trong ống cống nhỏ nghe được rất rõ ràng, tôi lái xe được khoảng hơn nửa đường, nhìn thấy 2 cái bóng đứng ở hai bên đường, hướng về tôi mà la to: < giếng, giếng, giếng >

< giếng, là ý nghĩa gì ?> tôi ngừng xe lại hỏi

Hai người đó là một nam một nữ, nhưng hiện ra không rõ ràng, toàn thân ướt hết , và không nhìn rõ gương mặt.

< 30 năm trước, tôi và em gái tôi chết ở dưới giếng, dựa vào giếng mà sống, linh khí sẽ tan hết, và muốn cầu linh khí để sinh tồn, thì chỉ có thể dựa vào dương khí mà sống, 2 người chúng tôi, không dám đi xa, chỉ có theo ông tá, hai chúng tôi muốn dựa vào khí của ông ta mà sanh, nhưng ông tá lại không chịu, ông tá nói, mạng của cha mẹ tôi có mang 30 bệnh kiếp, cho nên chỉ có thể dựa cha mẹ người nhà mà sống. Chúng tôi tuy rằng bất hiếu, nhưng không biết phải làm sao. Ban ngày, chúng tôi biết anh đến, có lẽ có thể

cứu được chúng tôi, chúng tôi là chờ đợi đến ngày hôm nay > nói xong, đột nhiên không thấy nữa.

Tôi nhìn thấy ông táo đang đi lạng lách ở phía trước, ông táo rất thích uống rượu, uống đến say nhèm, mùi rượu xông cả lên.

Tôi vừa đến nhà người nông dân, bèn hỏi: < giếng của bà ở đâu, dẫn tôi đến xem >

Tôi và họ đến bên giếng, hoạt linh đặc thù của tôi lập tức cảm thấy âm khí nặng nề, về đến phòng khách, tôi hỏi họ: < có phải ông bà có 2 đứa con ở dưới giếng không ? Ông bà vốn là có 4 đứa con, 2 đứa con trong giếng là một trai và một gái, đứa con trai 33 tuổi, đứa con gái thì 32 tuổi, tại sao cơ thể ông bà xưa nay bất an, nguyên nhân là ở đây > tôi kể lại cho họ biết tình cảnh mà tôi gặp được.

< là như vậy, lúc 2 tuổi A Lệ chơi ở bên giếng, bị rơi xuống giếng, anh của nó là A Vượng vì muốn cứu em gái cũng bị rơi xuống theo, đợi đến khi chúng tôi cứu được chúng nó, thì chúng nó đã tắt thở rồi, hu hu ! thật tội nghiệp ! > Lâm đại tẩu vừa nói vừa khóc.

< đúng đó, vừa đúng 30 năm > ông Lâm đưa mấy ngón tay ra đếm.
< bây giờ, phải làm sao đây ?> con trai của ông Lâm Kim Hùng hỏi tôi.

< để tôi tụng kinh độ hoá họ vậy ! >

Thế là tôi đặc biệt làm một pháp hội siêu độ, cung phụng 2 anh em họ, cầu Địa Tạng Vương Bồ Tát làm chủ, khi hồi hướng tôi niệm: < nhất thiết chúng sanh, từ vô thủy trước, chủng chủng điên đảo, vọng nhận tứ đại làm thân tướng, lục trần duyên ảnh làm tự tâm tướng; như con mắt bệnh nhìn thấy không trung hoa cùng đệ nhị nguyệt. Không trung thật không có hoa, nhưng người bệnh vẫn chấp, và người chết cũng như vậy. Nên luân chuyển sanh tử, duy chỉ vô minh. Nay Liên Sanh khản thỉnh Minh Vương Đại Pháp chủ,

theo tất cả vô hữu hình tướng, hư không tạng thân chư linh, cách an kỳ sở, tùy nghiệp chúng sanh > niệm xong, 2 linh hồn ở trước mặt tôi bay lên hư không, đi vào trong đại pháp luân, chủ nhân của pháp luân này chính là Chuyển Luân Thánh Vương.

Thế là cả nhà 2 vợ chồng ông bà lão họ Lâm cùng con trai, bệnh tình quả nhiên thuyên giảm. Không bao lâu sau, bệnh tình hết hẳn, họ nói rằng: thật sự là có linh hồn.

009 Chân tướng âm gian
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Lục Độ Tập kinh có một câu nói:< mạng con người, ví dụ như dắt trâu vào chợ giết mổ, dắt trâu đi một bước, thì sẽ là gần với một bước chết; con người được một ngày, thì cũng như con trâu đi một bước, mạng sẽ chảy qua đi ! > sanh tử của con người, là có số nhất định, đó là một loại túc mạng quán, sau khi con người chết đi (linh hồn) sẽ đi đâu đây ! Có người nói thiên đàng, có người nói địa ngục, nhưng mà tôi lại nói là âm gian, sở dĩ âm gian cũng chính là thể giới của linh, trong thể nhân của tôi, thiên đàng và địa ngục đều ở trong phạm vi của âm gian, đó là thể giới của một loại khí, không gian của chiều không gian thứ 4, không gian của vô hình.

Có người hỏi tôi đến qua âm gian chưa ? Tôi cười to ha ha, tôi không những đi qua, mà vĩnh viễn định cư ở âm gian, cái này phải nói làm sao ? Bởi vì dương gian và âm gian giống như là cách nhau một tờ giấy vậy, thật ra cũng không thể nói như vậy, tôi nói, âm gian và dương gian là một thể hai mặt. Một số thầy địa lý xem địa lý, sở dĩ có dương trạch (nhà người sống ở), âm trạch (linh thành của người chết), nhưng mà tôi lại nói: nơi âm trạch, có lẽ không có sự tồn tại của dương linh, trái lại mỗi căn dương trạch, hơn phân nửa là có âm linh cùng sống chung ở đó, cùng nhau thức ngủ, chỉ là con người không có cảm giác sự tồn tại của nó mà thôi, những âm linh ở trong dương trạch đó, hơn phân nửa là tổ tiên của chính mình, hoặc là những âm linh cùng vai vế và hậu bối chết yếu.

Âm linh có quấy nhiễu người không ? Tôi cũng cho rằng là có, cuộc sống sinh hoạt của âm linh, cá tính của mỗi linh hồn, luôn luôn ảnh hưởng đến tính tình của mỗi con người, linh khí của âm linh có nhỏ có to, nhỏ thì không có tác dụng gì, trái lại còn sợ con người, nếu linh khí của âm linh hơi nặng, biến thành có thể khống chế người, khiến cho con người không tự chủ được làm ra rất

nhiều động tác kỳ quái, khí của âm linh có thể khống chế lực não của con người, khiến cho tư duy của họ khác người, cho nên các nhà khoa học thông minh sau khi chết đi, thành một linh quỷ thông minh, họ âm thầm khởi thị cho các nhà khoa học còn sống, khiến cho các nhà khoa học mộng được khởi thị đó, phát minh đồ vật, thậm chí một linh hồn của một nhà âm nhạc có thể chỉ dạy một nhà âm nhạc vĩ đại tương lai.

Thế giới của âm linh, cũng là thế giới của tinh linh, trên trời, dưới đất, dương trạch, âm trạch, sông biển, núi rừng, hoang dã đều là tông ảnh của họ, điểm quan trọng nhất là họ dựa vào khí mà sống, chỉ cần những nơi có < khí >, họ đều có thể tồn tại vô hình, đi lại tự nhiên, bởi vì bản thân họ cũng là một luồng linh khí, một linh khí sống sò sò.

Con người sống là có một khí số nhất định, cũng như vậy, người chết cũng có một khí số nhất định, ở âm gian cũng có phân chia thọ mạng, cũng có phân chia thọ mạng ngắn dài, là y như dương gian vậy, và khí số cũng chịu sự khống chế của địa hoặc tự nhiên vô hình, chịu sự khống chế của sanh tử luân hồi, cho nên có thuyết chuyển thế, sau khi con người chết đi không nhất định sẽ lập tức chuyển thế làm người, ở âm gian cũng có khi đến trăm năm ngàn năm ! Thông lộ của âm gian, tôi cho rằng là như vậy, dương sanh thì âm chết (người sống thì linh chết), âm sanh thì dương chết (người chết thì linh sống), nhưng mà cũng có ngoại lệ, đó là thiếu số trong thiếu số, ví dụ lấy bản thân tôi mà nói vậy ! Con người tôi là sống và linh cũng là sống, bởi do linh của tôi sống, cho nên có thể nhìn thấy được thế giới vô hình, nghe được âm thanh của thế giới vô hình, tiếp xúc được những vật mà một số người không tiếp xúc được, hiểu được một số mà con người không thể hiểu được, những cái này nói ra rất thần kỳ, nhưng thật sự ra đâu có gì là kỳ lạ !

Tôi viết cuốn sách < Linh Cơ Thần Toán Mạn Đàm >, chính là do sự chỉ thị của < Diêu Trì Kim Mẫu > chủ thần ở Phật đường nhà

tôi, Ngài muốn tôi nhất định phải viết ra, đó là một trong những mục đích của Ngài khi ngài lúc đầu tìm đến tôi, khiến cho những người ngày nay không tin quỷ thần, những người không tin thiện ác quả báo, những người không tin nhân quả, trong lòng phải có cảnh thức, không nên cho rằng khi con người chết đi tất cả đều là hết, làm việc xấu cũng không sao, không những liên lụy con cháu, đồng thời càng liên lụy bản thân nữa !

Trong vô hình sẽ có quỷ thần theo dõi đó.
Tôi đưa ra một ví dụ:

Đã từng có một lần, tôi đồng ý với một đám người làm một pháp hội siêu độ, có rất nhiều người ghi tên, dự định vào một ngày chủ nhật nào đó sẽ cử hành, nhưng mà, ngày cử hành pháp hội đã đến gần, tôi đột nhiên nhận được việc công, là một việc công rất khẩn cấp, không thể không đi công tác xa được, thế là ngày cử hành pháp hội chỉ có thể dời qua một tuần tới, quyết định lúc này và thông báo vào lúc này, nên tự nhiên cũng sẽ sót mất không ít người không thể thông báo được.

Vào buổi tối hôm chủ nhật dự định làm pháp hội, tôi đang ở trong một khách sạn của Đài Bắc, đêm hôm đó vừa nhắm mắt lại, một đám người rất đông rất ở trước giường của tôi, trong đó có mấy người chỉ vào mũi tôi mà mắng chửi: < hôm nay không phải là siêu độ sao ? Tại sao anh không làm, chạy đến đây để làm cái gì ? Là do anh hẹn thỉnh chúng tôi trước, chúng tôi cố ý đến đây để tính sổ với anh >

< từ từ đã ! Tôi nhất định làm pháp hội siêu độ, hôm nay là do ở dương gian có việc công, tuần sau nhất định sẽ làm, hy vọng các ông bà lượng thứ > Tôi tốn rất nhiều lời để giải thích, sau cùng mới từ từ dập tắt được sự nóng giận của họ, Ôi ! Vốn là tôi sống rất khỏe, nhưng bây giờ lại một mặt làm việc dương gian, một mặt lại lo cho âm gian.

Lúc này tôi nghĩ đến một câu nói trong kinh Niết Bàn: < mạng người không ngừng, qua núi xuống nước; ngày nay tuy tồn tại, ngày mai cũng khó bảo tồn. Tại sao trong lòng lại trụ ác pháp. Trang sức không ngừng, như là ngựa chạy, tại sao lại hồ thị mà sanh kiêu mạn. Như là ác quỷ, dò xét sai lầm của người; tứ đại ác quỷ, thường dò xét những sai lầm của ta, tại sao lại khởi ác ý đây. Ví dụ như nhà mục sắp đổ sập, mạng của ta cũng như vậy >
Ôi ! Người không làm thiện, phải đợi đến khi nào đây ?

010 Thật tướng và ảo tướng **(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)**

(Giải thâm mật kinh) có nói: < Phật nói, tất cả tánh của pháp, vốn là tịch tịnh, tự tánh niết bàn vậy. Nên là niết bàn không thể nhận tự tánh, nên nói vô tự trụ. Kế chấp chư pháp hữu, chúng sanh tướng cố hữu, là giả danh mà không có thật vậy. Thử chư pháp từ nhân duyên mà thành, giả có mà không có thật vậy. Thử chư pháp bản tánh không thể thấy, không thể nghe, vô sanh cũng vô diệt vậy.>

Từ câu nói này của Phật, có thể biết chư pháp như ảo tướng, không tự tánh, không tha tánh, bản tự bất nhiên, nay ắt vô diệt, cho nên trong kinh Bảo Tích có một câu: < chư pháp tự tánh bất khả đắc, như mộng hành dục tất giai hư > Hoa Nghiêm kinh: < liễu đạt chư thể gian, giả danh vô hữu thật, chúng sanh và pháp giới, như mộng như cảnh quang. Liễu tri chư thể gian, như diêm như cảnh quang, như hương cũng như mộng, như mộng như biến hoá >

Tôi từ kinh Kim Cang mà nhìn xem đời người, biết rất rõ tất cả giai thật giai ảo, ngày nay chúng sanh không biết đạo lý của thật tướng và ảo tướng, cho nên trong bài văn ngắn này, tôi đặc biệt giải thích đơn giản như mang ý nghĩa thâm sâu, hy vọng bởi do những lời giải thích nông cạn này, khiến cho con người hiểu được sự giống và khác nhau của nhân gian và âm gian, và những < tướng > này, có phải sở dĩ là chân như không ?

Hình như những người đang sống đều cho rằng, đời người là thật tướng, có hình có thể, có nhà cao cửa rộng, có vui buồn giận lạc, có cha mẹ anh em, cái này làm sao mà không thật ? Tồn tại là hình thật tướng thật, tự nhiên là thật tướng rồi. Nhưng mà vẫn có một số người cho rằng đời người như là mộng ảo phao ảnh, chẳng qua là giấc mộng này kéo dài hơi lâu một chút mà thôi, người thọ trăm tuổi xưa nay hiếm, thời gian nhanh như chớp, chỉ trong nháy mắt thì đã là quá khứ rồi, từ thời trẻ tuổi đến lúc già, mắt nhắm mắt mở

thì đã đến rồi, đến lúc khi mặt trời sắp lặn xuống núi, thì thử hỏi đời người, có phải là một giấc mơ < xuân thu đại mộng > không có gì cả sao, khi mắt đã nhắm lại, hai chân duỗi thẳng ra, núi không gió mưa, bị chôn dưới đám cỏ xanh mãi mãi, sanh mạng của đời người từ đây kết thúc rồi, làm sao không phải là ảo tướng đây !

Cho nên tôi nói: < người mê nhận đời người là thật tướng, người ngộ nhận đời người là ảo tướng >

Có người hỏi tôi: < có địa ngục không ? Hay là chỉ là lời nói để cảnh thức thế gian mà thôi >

Tôi đáp:< có địa ngục thật >

Người đó hỏi:< Địa ngục âm gian là thật tướng hay là ảo tướng ?>
< như là nhân gian > tôi đáp

Ở đây tôi luôn nhấn mạnh, âm gian cũng như dương gian, mà địa ngục là một bộ phận của âm gian, thật thật tại tại có sự tồn tại, sự sanh của con người chính là cái chết của linh, sự sanh của linh chính là cái chết của con người, đó chính là sự tuần hoàn lẫn nhau, dương gian và âm gian, sanh và chết của con người, nhân quả báo ứng tuần hoàn vĩnh viễn không ngừng, đó đều là tự tánh để làm chuyển động tiểu pháp luân của chính mình, mà vũ trụ đều là một đại pháp luân, dương gian và âm gian đều là có thật, nhưng lại đều là ảo tướng, nếu như lấy tồn tại của một con người mà quán, khi con người ở dương gian vừa chết, tất cả đều diệt, không có nhân gian; linh ở âm gian vừa chết, tất cả đều diệt, không có âm gian, tính ra đều là ảo tướng giả tướng, đều là do tự tánh nhân duyên để mà sanh tử.

Chúng ta hãy xem < Đại Pháp Cự Đà La Ni kinh >: < Phật hỏi Văn Thù Sư Lợi: Văn Thù Sư Lợi ! Địa ngục do bản thân con người phân biệt mà sanh vậy, tự nhiên mà sanh vậy ? Văn Thù Sư Lợi đáp: địa ngục, dựa theo hư vọng phân biệt của phàm phu; súc sanh,

ngạ quỷ cũng như vậy. Trong mắt con không có địa ngục, cũng không có khổ.> Cho nên tôi cho rằng: < tất cả do tâm tạo, tâm chọn lấy địa ngục, thì có thật tướng địa ngục, tâm chọn lấy ngạ quỷ, thì có thật tướng của ngạ quỷ, tâm chọn lấy trời người, thì có thật tướng của trời người, và một số người tu đạo, nếu có thể chiến thắng được tâm niệm của chính mình, thì nhất định thành Phật, độc bộ tam bước mà sanh chân như Phật tướng thật tại. >

Vào một đêm cuối tuần, một sinh viên năm thứ 3 của trường đại học Chính Trị là Chu Văn Bản đến tìm tôi, thời gian tôi tiếp khách vốn là nhất định, bởi vì những người tìm đến tôi thật sự là quá nhiều, trước mắt là tôi tiếp khách vào tối hai, tư, sáu, thời gian còn lại là thời gian tôi tịnh tu, tôi không hy vọng có người quấy rầy tôi, nhưng bởi do nhà tôi không có đóng cửa, người sinh viên đó đã vào thẳng bên trong, vào trong rồi bèn hỏi.

< ông nói có âm gian có địa ngục phải không ?>

< đúng, có thật > tôi trả lời

< vậy xin hỏi địa ngục có Diêm Vương không ?>

< có >

< vậy tôi có thể không khách sáo hỏi ông rồi, ở địa ngục có người Tây làm Diêm Vương không ?>

Một số người nếu gặp câu hỏi kỳ quái như vậy, có lẽ đã cứng lưỡi trong chốc lát, không thể trả lời câu được, nhưng, còn tôi thì không phải, bởi vì tôi đi qua u cốc âm u, được mật lệnh của linh sư Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh, chứng được tiên thiên vô cực đại pháp, làm sao mà bị một câu nói nhỏ nhỏ té nhào đây !

Tôi hỏi lại anh ta: < có nhân gian không ? Nhân gian có người Tây không ?>

Anh ta ngẩn ra rồi nói:< có >

Tôi lại hỏi anh ta:< có nhà tù không ?>

Anh ta đáp:< đương nhiên là có >

Tôi hỏi:< có ông Tây làm pháp quan trưởng ngục không ?>

Anh ta:<>

Tôi nói thật cho anh ta biết, nhân gian và dương gian là không có khác biệt, đều là thật tướng, cũng đều là hư tướng, như Phật nói, do nghiệp duyên hiện.

011 Đường đi của thần **(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)**

< Thần >, chữ này đã làm mê hoặc rất nhiều chúng sanh,< Thần >, con chữ này là rất mê ly vào sùng cao, từ xưa đến nay, không biết có bao nhiêu người đã kỳ cầu qua các ngài, ngày ngày trong miệng của không biết bao nhiêu người xưng gọi tên thánh của các ngài. Tuy rằng ngày nay đã bước vào thời kỳ khoa học, nhưng, loài người vẫn đem những việc kỳ lạ không thể giải thích được, đều quy ở thần hoặc là sự an bài của trời, gương mặt thật của thần ra sao ? Thần thánh trong vũ trụ là một chủ thể hay là có rất nhiều chủ thể, thần có phân biệt lớn nhỏ không ? Và thần tiên thì chia mấy đẳng ? Có thần thánh vượt ra khỏi tam giới không ? Những nghi vấn này, đối với tôi mà nói, đều không phải là vấn đề, bởi vì rất nhiều thần minh là bạn thân của tôi đó !

Tôi đã từng đi qua miếu Thánh Đế nằm ở dưới chân cầu vượt ở khu Diêm Trình Cao Hùng, linh khí ở miếu Thánh Đế này rất nặng, mỗi lần tôi đi vào, các thần minh lớn nhỏ ở trong miếu đều rất nồng nhiệt chào hỏi tôi, có một tôn Lôi Công Chuỷ không biết là thần thánh phương nào, mỗi lần nhìn thấy tôi bèn kêu: < Liên Sanh, đã lâu không thấy anh, gần đây phát tài ở đâu vậy > ! Nói ra thì khiến cho người ta khó tin, thần minh nhìn thấy tôi, mở miệng đều là ở đâu phát tài, thật sự là không có một tí < thần vị > nào hết, ở bên phải điện của miếu Thánh Đế có một mã đồng dẫn một con ngựa thần, tôi nhìn thấy mã đồng nhìn tôi mở miệng cười, con ngựa thì càng kỳ lạ, móng thì đưa qua đưa lại, chân ngựa thì đá mấy cái, thở ra một hơi, có thể cho là chào hỏi.

Thần minh đích thực là có phân biệt lớn nhỏ, đa số các thần ở vị trí cao nhất, thì hơi nghiêm túc, oai thần hiển hách, tồn tại một tôn nghiêm đặc thù, thần theo chức vị mà chia lớn nhỏ, cũng theo phân hiệu mà phân chia, ví dụ như ông thổ địa được cung phụng ở trong miếu lớn thì cấp cao hơn một số thổ địa ở một số miếu mang tính

địa phương, và những ông thổ địa này lại vĩ đại hơn so với các ông thổ địa được cung phụng ở mỗi nhà, đa số các miếu dùng chủ thần làm tôn, những vị thần bồi tế, cũng theo xưng hiệu mà sắp xếp theo lớn nhỏ, không thể không phân biệt lớn nhỏ, sẽ loạn thần vơng.

Một số thần minh trong miếu, rất thích cùng tôi nói đùa (nói giỡn chơi), Na Tra Tam Thái Tử (con người xưng là Trung Đàn Nguyên Soái), đã từng trốn trong túi của tôi, cùng tôi đi dạo chợ đêm ở đường Trung Hoa Đài Trung, khi nhìn thấy người bán thuốc dạo múa quyền đến hồi hấp dẫn, cũng vỗ tay kêu hay, Minh Phủ hai vị tướng quân, Thất Gia và Bát Gia, nửa đêm khuya quá buồn cũng đã tìm tôi nói chuyện chơi, Tôi thích nhất là Lý Thiết Quả trong bát tiên, gương mặt nhìn rất vui, lại thích biểu diễn đặc kỹ hát bội, có lúc lộn nhào, có lúc kim kê độc lập, có lúc múa quyền, dạy tôi diễn < Thập Bát La Hán Quả >, trong đó có một chiêu gọi là: < thiết quả chỉ đường >. Lý Thiết Quả có lúc biến thành rất nhỏ, đẩy qua một tờ giấy vàng, biến cơ thể mình thành rất nhỏ, giống như là bàn tay của người lớn vậy, và dùng tờ giấy làm nệm nằm, cứ thế nằm trên bàn thờ mà ngủ.

Có một lần, tôi thức dậy lúc nửa đêm, đi vào trong Phật đường, đột nhiên nhìn thấy, trên bàn thờ có một đám thần minh ngồi trên đó, có khoảng hơn 50 vị, mỗi thần minh biến thành lớn như bàn tay vậy, ngồi thành một vòng tròn, giống y như con người chơi trò chơi tập thể mà ngồi thành một vòng vậy, họ nhìn thấy tôi, không có tránh né, một vị thần trong đó nói: < Liên Sanh, thập phương thần thánh đang bàn bạc chuyện quan trọng, hy vọng anh không nên quấy nhiễu họ > tôi cũng nhìn thấy thần minh đang họp bàn chuyện quan trọng, chỉ có cúi mình mà lui ra.

Tôi nhìn thấy một thần minh thần kỳ nhất, thần này lộ ngực, mặc trang phục ở trên núi, trên đầu quán khăn bông, cầm hai cái lông, nói chuyện tôi nghe không hiểu, ngài tự xưng là thần núi, là thần núi của một sơn mạch trung ương, sau cùng qua phiên dịch của một thần thánh trong Phật đường nhà tôi, mới hiểu được là ngài

muốn tôi cúng dường mấy bình rượu gạo lâu năm, ngài mới chịu đi, thần thánh như vậy, thật là ít thấy.

Theo tôi được biết, tứ thánh lục phạm thập pháp giới của nhà Phật, trong đó có tứ thánh, là chỉ Phật, Bồ Tát, Duyên Giác, Thanh Văn, tứ thánh này là cảnh giới giải thoát, là ở ngoài tam giới của cảnh giới bất động, và lục phạm tức là trời, người, a tu la, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh lục đạo, và lục đạo này ở trong tam giới thọ chịu luân hồi, và thiên đạo là nơi ở của thần minh, a tu la là thế giới tinh linh, thế giới tinh linh của A Tu La Vương và Thiên Đế chiến tranh, muốn tranh đoạt vương vị, giống y như nhân gian vậy, thường hay chiến tranh lẫn nhau. Thần có thần cách, thần minh phạm tội, thì cũng giống như người vậy, có thể đoạ thẳng vào trong địa ngục, và đạo gia có tiên phẩm, vị chí cực tôn, Đại La Kim Tiên theo bồ đề tâm cứu thế, vị cũng cùng Bồ Tát, là phải ở địa vị bất động, giáo đạo của Thái Thượng Lão Quân, Nguyên Thủy Thiên Tôn, Thông Thiên giáo chủ, vị đồng cùng trời, thọ mạng cùng trời, vận chuyển pháp luân mà bản thân lại không chuyển động, sừng cao như vậy, sở dĩ là vô thượng vậy !

Tôi đã từng ở Phật đường nhắm mắt tiểu toạ, thấy một ông lão đi đến, ông lão này mình mặc đồ rách, đầu đội nón chầu, gương mặt lộ ra vẻ đang bệnh, cầm một cây gậy, than thở kêu tôi: < Liên sanh, ôi ! ôi ! tiểu thổ địa thân rất mệt mỏi, nên đến đây để tìm anh >

< Thổ Địa Bồ Tát là thần thánh phương nào, tìm con có việc gì ?> tôi chấp tay cung kính nói với ngài.

< ta là tiểu thổ địa ở Hạng Khê Tây Phương, bởi do không được khoẻ, nên đến đây để cầu < Long bùa > >

< Long bùa, làm sao ông biết con có Long bùa ?>

< tiểu thổ địa thần thông quảng đại, sớm đã biết Tam Sơn Cửu Hâu tiên sinh đã từng truyền Long bùa cho anh >

Sở dĩ < Long bùa > là chuyên trị năm suy tướng của thần minh, nhưng nhất định phải phối hợp thiện công của thần minh mới có

hiệu nghiệm, pháp này không phải thần và người dễ dàng biết được, nên tôi rất kinh ngạc. Tiểu thổ địa cầu đến tôi, tôi dùng bút vẽ bùa kết ấn, và đốt cho ông thổ địa, ông thổ địa vui vẻ nhún nhảy mà đi.

012 Phân linh có thuật của thần thánh
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Hoa Nghiêm kinh: < hỏi rằng: Phật sở chứng chi pháp nhất, nhưng tại sao hiện vô lượng sát thổ, hoá vô lượng chúng sanh, diễn vô lượng âm, hiện vô lượng thân ? Đáp rằng: như đất chỉ có một, chúng sanh cách biệt trụ, đất không có nhất niệm khác. Lại như hoả tánh có thể đốt các vật, và hoả (lửa) thì không phân biệt. Lại biển lớn và ngọn sóng thì hiện ngàn vạn hình, và cùng nước không khác biệt. Lại tánh gió thổi tất cả vật, gió không có niệm cách biệt mà thổi. Như mặt trời không có mây, phổ chiếu thập phương, quang minh vô dị tánh, chư pháp của chư Phật cũng như vậy >

Và trong < kinh Phật Cảnh Giới > nói: < không thể thấy, không thể nghe, không thể ngửi, không thể vị, không thể xúc, như trong gương thấy các hiện tượng, tùy chư chúng sanh, chủng chủng tín lực, thị hiện chủng chủng thân >

Liên quan đến linh quang của Phật trải khắp vũ trụ, Phật kinh giải thích như vậy, cho rằng như đất, như lửa, như nước, như gió, như ánh sáng mặt trời, và tánh thì bốn nhất, hoá ngàn ngàn vạn vạn hình, phổ khắp chúng sanh, lại nói như cái gương, một cảnh hiện một hình, thị hiện chủng chủng pháp thân. Lúc trước tôi đối với < phân linh của linh > là không hiểu, đối với < thuật phân linh > thì càng kinh ngạc lạ thường hơn.

Đã từng hỏi Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh: < thầy ơi, tại sao kim thân của Phật tổ nhiều như vậy ? Có phải là Phật tổ trong các tự viện ở khắp tỉnh này là một Phật tổ không, và làm sao phù hộ được chúng sanh toàn thế giới, Phật tổ ở chùa Linh Sơn và Phật tổ ở chùa Tường Vân có gì không giống nhau không ?>

Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh nói với tôi: < Liên Sanh, bí mật ở trong đó, nếu như thầy nói ra, thì con sẽ hiểu, nếu thầy không nói,

chúng sanh vĩnh viễn không hiểu, chỉ biết tánh lý, mà không biết thật lý. Linh quang Phật tổ vẫn trụ ở thế gian, vĩnh viễn trụ ở thế gian, nếu Phật tử hành Như Lai thánh sự, thì người này cũng như là Phật Đà tái thế, nay các tự viện ở khắp tỉnh này, có thể nói là một Phật tổ, bởi do Phật tánh nhất như một vậy; nhưng có thể nói không cùng một linh thân, bởi vì mỗi linh có sự khác biệt >

< là ý nói như thế nào ?> tôi rất ngạc nhiên

< pháp thân Phật tổ luôn trụ Phật quốc, nhưng thần thông bất khả tư nghì, Phật tánh của chúng sanh đều từ Phật ra, ngày nay linh quang Phật tổ thấy chúng sanh có thiện căn và có duyên, hành bát chánh đạo tại thế, tu thập thiện nghiệp, chúng niết bàn lạc, siêu thắng Phật quốc, Phật tổ đích thân đón tiếp, đích thân giáo đạo các Phật tử, và sau đó Phật linh từ không trung mà giáng xuống phàm trần, ở tự viện, thọ nhận hương hoả cúng dường vạn đời của nhân loại, nhất nhất Phật linh từ người mà đến, nhất nhất Phật tánh cũng như vậy, nhưng nhất nhất Phật linh ắt sẽ có khác biệt nhau, như vậy con hiểu chưa ?>

< cái này thật là bất khả tư nghì, con cuối cùng cũng hiểu rồi.>

Cho nên hôm nay có người hỏi tôi, Ma Tổ ở Bắc Cảnh, Ma Tổ ở Lộc Cảnh, Ma Tổ ở Chương Hoá, Ma Tổ Đại Giáp, và các Ma Tổ lớn lớn nhỏ nhỏ ở toàn tỉnh e rằng không chỉ có trên ngàn vạn tôn, những Ma Tổ này đều là một Ma Tổ sao ? Nếu như không tương đồng, thì lại là một việc gì nữa đây ? Và còn trước mắt phân đường của Từ Tuệ Đường Diêu Trì Kim Mẫu Thiên Tôn ở khắp toàn tỉnh này đã có trên trăm phân đường, từ Liên Hoa tổng đường phân thành Trung Lịch phân đường, Phong Nguyên phân đường, Trúc Sơn phân đường, Khê Hồ phân đường, Nam Đầu phân đường, Đài Nam phân đường, Diêu Trì Kim Mẫu Đại Thiên Tôn bốn nhất, làm sao mà lại không giống nhau đây ?

Tôi hiểu được là như thế này: Ma Tổ Bồ Tát đắc đạo, pháp thân ngụ ở Trung Thiên giới, luôn luôn lo lắng cho các thiện tín (con người làm thiện) ở nhân gian, gặp những thiện chúng có khôn đạo, thành kính lễ bái Ma Tổ, tâm thiện lương, giúp người và làm việc thiện, có đại thiện căn, thì ngài sẽ luôn luôn linh quang phù hộ, có lúc khảo nghiệm lòng của con người, có lúc cố ý dò thử để biết lòng người, trải qua khảo nghiệm trăm lần, nếu như phụ nữ nào giữ phụ đạo kiên cường tín ngưỡng, luôn luôn bố thí giúp đỡ người, tôn thủ lễ nghĩa, tam tông tứ đức, thương chồng dạy con, có nhân từ và lòng yêu thương, Ma Tổ nhìn thấy rất vui.

Và sau khi người phụ nữ đó chết đi, Ma Tổ lập tức hiện bốn tướng, dẫn đạo người phụ nữ đó vào trong Trung Thiên giới, và sau đó Ma Tổ ở Trung Thiên giới, và chỉ dạy những phụ nữ có thiện tâm chánh niệm, giáo thọ chánh pháp chánh kiến, đợi đến khi học thành, lại tận dụng cơ duyên, phái mỗi người họ hạ xuống phạm trần, dựa vào cung miếu quan đường, thọ nhận hương hoả cúng dường của nhân loại vạn đời, những thần linh này đều là chánh thân của Ma Tổ một tay chỉ dạy ra, nên mang tâm tánh từ bi với chúng sanh của Ma Tổ, tánh này là một vậy. Lại do linh thân (thần thức) không ai giống ai, họ trụ ở thế gian, hoàn toàn là do tu thiện công đức mà có, theo nhân duyên của chúng sanh, hiển hoá thần thông lực khác nhau, phù hộ thập phương thế giới chúng sanh, mưa thuận gió hoà, quốc thái dân an.

Bởi do trong cuốn sách < Linh Cơ Thần Toán Mạn Đàm > của tôi, có nói về Lục Giáp Ma Tổ, thấy Tiểu Cảnh Ma Tổ, mà Lục Giáp Ma Tổ và Tiểu Cảnh Ma Tổ, tuy là cùng Ma Tổ nhưng hình tướng thì không giống nhau, gương mặt của Lục Giáp Ma Tổ thì tươi cười, nhưng Tiểu Cảnh Ma Tổ thì hơi nghiêm túc, và Ma Tổ do nhà tôi cung phụng thì đầy đủ vẻ từ bi, gặp chuyện buồn đau, cùng với tôi rơi lệ, và tâm cũng như Bồ Tát.

Sau khi tôi hiểu được thiên cơ, phạm tâm chưa thu, gặp những chuyện đau lòng, rất là đau buồn, vô tình nhìn lên, thấy Ma Tổ Bồ

Tát cũng cùng tôi rơi lệ, và nước mắt là màu đỏ, tôi kinh ngạc hỏi:< tại sao nước mắt lại là màu đỏ ?>

Trả lời:< máu >

Phàm phu rơi lệ, Bồ Tát chảy máu, sở dĩ Bồ Tát tâm từ bi, thay chúng sanh thọ khổ, ngày nay chúng ta lại không chịu làm việc thiện, lại không tu chánh đạo, thân cận thiện tri thức, có phải là đã phụ kỳ vọng của rất nhiều Bồ Tát không ?

013 Pháp chú thể thân (Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Lúc trước Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh đã từng truyền một pháp cho tôi, pháp này là < pháp chú thể thân > lại gọi là < Đại La Thiên Bí Chú pháp thuật >, trước khi nói đến pháp chú thể thân, tôi kể ra hai ví dụ trước:

Ông Dương Tiên Minh ở đường Trung Cảnh Đài Trung, vào năm Dân Quốc 62 (năm 1970) ở trên đường quốc lộ giữa huyện Chương Hoá và Ô Nhật bị xe hàng đụng, chiếc xe máy của ông ta đang chạy đụng thẳng vào cây to bên đường, người bị thương nặng, hôn mê bất tỉnh, toàn bộ chiếc xe đều bị hỏng, khi đưa vào trong bệnh viện Trình Thanh cấp cứu, bác sĩ thấy máu chảy quá nhiều, mà não lại bị chấn thương, cho rằng 99 % là chết ! Không có hy vọng sống.

Con trai của Dương Tiên Minh là Dương Chấn Xuyên, ngay đêm hôm đó chạy suốt đến tìm tôi xem quẻ, hỏi tôi xem có cứu được không ? Tôi đốt nhang thỉnh thần chỉ thị, quẻ bốc ra lại là đại hung, đó là dự báo cho sự việc không hay, tôi lắc lắc đầu nói không thể cứu được đâu, Dương Chấn Xuyên vừa nghe không cứu được, lập tức khóc rất to đến nỗi tắt tiếng, liên tục cầu xin cứu mạng. Thế là, tôi chỉ có thể dùng đến chiêu thức sau cùng, thử dùng < Đại La Thiên Bí Chú pháp thuật > xem.

Pháp này vào ngày ngũ quý, làm một người cỏ, hút một hơi chân khí ở hướng đông thổi vào người cỏ, mắt tai mũi miệng của người cỏ phải vẽ ra thật rõ ràng, đem ngày giờ sanh của Dương Tiên Minh bỏ vào trong người cỏ, vào ban đêm giờ tý ngọ, niệm thể thân chú: < duy thân thường chiếu trời đất, càn khôn biến hoá vô cùng, thật giả là đến giả cũng thật, đất nước gió lửa giả biến thật, hách hách dương dương, thể thân hồn thần lai giáng, thể thân hồn thần lai giáng, ngã phụng Cửu Thiên Huyền Nữ đại pháp chỉ, cấp

cấp như luật lệnh >, sau đó lấy một tấm chiếu bằng cở đặt lên người cở, tán (xả) một nắm gạo trên tấm chiếu, trên đầu của người cở đốt một cây đèn cầy (nến) màu trắng, và ở trước chân của người cở cũng đốt một cây đèn cầy (nến) màu trắng, pháp này được làm ở trong mật thất, kỵ cho người nhìn thấy, kỵ người mang bầu và có tang đứng phải. Thế là niệm: < thiên linh địa linh, tả bắc đẩu, hữu thất tinh, cở là khách tị nạn ở hạ giới, gạo là đại địa ủng hộ thân, chiếu cở hộ che Đại La Thiên, đèn trước đèn sau vong linh lộ, đặc giả thử thời dĩ tị thân, thiên linh địa linh thời thời ân, qui thần đừng thấy, đừng thấy qui thần, ngã Liên Sanh phụng Cửu Thiên Đốc Linh đại nguyên soái luật lệnh >

Pháp này có ý nghĩa như sau: người cở là đại diện cho Dương Tiên Minh, thành thể thân của Dương Tiên Minh, và tôi dùng tấm chiếu bằng cở, biểu thị là Dương Tiên Minh đã chết ! Đèn cầy phía trước là chiếu hiện con đường u minh, gạo tán trên chiếu, biểu thân thân chôn dưới đất, như vậy mà nói, một số lính quỷ câu hồn vào âm giới cho rằng Dương Tiên Minh đã chết, tuy câu hồn, nhưng lại không câu phách, tưởng làm rằng đã thành u linh du thang khắp nơi ở nhân, như vậy nên thôi !

Dương Chấn Minh đích thật là ở bệnh viện Trình Thăng, tuy rằng toàn thân mất máu rất nhiều, mà não lại bị chấn thương, nhưng trong chốc lát vẫn chưa mất, bác sĩ cho truyền máu, trị não chấn thương, toàn thương bó thạch cao, thời gian điều trị rất lâu, mà không cần lo lắng về cái chết của ông ta, kết quả Dương Chấn Minh hồi phục lại rất nhanh, hôn mê sau 2 tuần hoàn toàn tỉnh lại, và sau đó cơ thể hoàn toàn khỏe lại, một con người đã đến gần thần chết, lại từ đó mà khỏe lại !

Sau khi pháp này thành công, tôi đem người cở, chiếu cở, đèn cầy (nến) đốt bỏ, nhìn thấy trên không trung có một Dạ Du thần chạy đến, thần này rất quái dị, đầu đội nón, lông mi mọc ngược, hai mắt màu xanh, chân như móng gà, lưỡi dài đưa ra, khuôn mặt giận dữ, không khách sáo mà hét vào tôi: < HỨ ! Anh phụng chỉ của ai vậy,

lại dám phụng chỉ hành càn khôn điên đảo mê chúng đại pháp, như vậy là đã loạn vãng thường rồi, chúng ta đều mang tội, nếu sau này Cửu Thiên Đốc Linh đại nguyên soái trách tội xuống, thì sẽ hỏi tội anh.>

< Thần tướng xin hãy khoan giận dữ, ta là không muốn vậy, như cứu người phải cứu đến cuối. Ta là phụng Tiên Thiên Vô Cực chánh pháp đại pháp chỉ, sai này nếu có gì không đúng, tôi sẽ chịu, tuy rằng trong mạng là đã định Dương Tiên Minh phải chết, hãy để tôi đọc thay 10 cuốn kinh, để bù công đức hậu sanh, và sau đó đem tiền nhân hậu quả hoá số văn, bảm cáo thập phương pháp giới chủ tử, để cầu tha tội hành pháp của Liên Sanh. >

Dạ Du thần nghe tôi nói như vậy, sắc mặt dễ coi hơn một chút:< theo hành pháp vong tự của anh, lẽ ra là có tội, nhưng theo động cơ của anh lại là chân thiện, anh còn bảm cáo sư phụ của anh, cầu xin ngài làm chủ cho anh, tin rằng chắc sẽ không có việc gì mới đúng, tiểu thần đầu đảm khuyến cáo đại pháp sư, sau này nếu không có thiên thần thủ đồng ý, vạn lần xin đừng nên sử dụng < Đại La Thiên Chú pháp thuật >, bởi vì thần này ăn hiếp thần ăn hiếp quý, có luân lý tổn thương trời đất luân hồi tự nhiên, sẽ mất hạnh đạo của mình >.

< cảm ơn thần tướng chỉ điểm, Liên Sanh sẽ ghi nhớ >

Vị thần tướng đó đi đến giữa hư không, đột nhiên dưới chân hiện ra hai đám tường vân màu trắng chói chang, Dạ Du thần đột nhiên biến thành một linh thần to lớn, đầu đội thông thiên thần quán, thân mặc đại pháp bào, y áo màu sáng tươi đẹp, thần sắc sáng lạng, một tay cầm thông thiên như ý, một tay cầm chiêu hồn phướn, thì ra chính là chánh thân của Cửu Thiên Đốc Linh đại nguyên soái, tôi chấp tay niệm chúng cung tống, cảm tạ chỉ dạy của ngài.

Thế thân pháp chú, tôi chỉ dùng qua 1 lần, có người đến cầu tôi nữa, tôi cũng không dám dùng bậy, bởi vì pháp thuật này là có một

chút nghịch với trời, một số người tu đạo chánh giáo chánh phái cũng không dám dùng, may mắn là linh sư của tôi quá vĩ đại, nếu không một Lư Thắng Ngạn nhỏ bé như tôi, làm gì mà có đức và năng lực, lại dám phạm ý trời hành pháp, không sợ bị trời đánh sao ?

Pháp thuật này tuy tôi viết ra, nhưng vẫn bảo lưu tể sát pháp, e rằng truyền lại cho hậu thế, thì đối với con người không có ích mà lại có hại.

014 Mượn giả luyện chân pháp (Lư Thắng Ngân văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Sở dĩ tuy đạo, chỉ cần là con người, hình như đều là < mượn giả luyện chân pháp >, người tu đạo trong cái xác thể có hạn của tứ đại giả hợp thành, tu luyện ra một đạo quả chân chân như như, quá trình này chính là lịch trình tu đạo.

Việc trong thiên hạ cái gì là khó nhất, tôi cho rằng nghe đạo là khó nhất, có người trong một đời chưa nghe qua, có người nghe mà không tin, cho nên 2 chữ < không tin > này cũng tương đối gây trở ngại cho tâm hướng đạo, cho nên < tin > cũng là chuyện khó, kể đến là tin rồi càng phải < tu hành >, hai chữ < tu hành > này, tôi cho rằng đây là việc khó trong việc khó, những trải nghiệm khổ, thật sự là bi thảm vạn trạng, không đủ để người ngoại đạo hiểu !

Tôi có thể được cho là một người may mắn trong hàng ngàn hàng vạn người, nhưng ông trời phú cho tôi một hành lý trên vai nặng đến nỗi làm tôi không thở được, tôi tự than thở, tôi cũng là một người bi thảm nhất, tôi chịu cái khổ của sự tôi luyện, nếu nói ra, thì cũng khiến cho người ta rơi lệ. Tôi biết được ông trời đã cho tôi sứ mệnh, tôi như một con lạc đà mang vác rất nặng, đi qua sa mạc rộng lớn và hoang dã, và đổi lại là ánh mắt hoài nghi và khinh thường của loài người, tôi đều phải im lặng nhẫn nhịn, im lặng chịu đựng, không thể do đả kích mà thoái tâm mất đi ý chí.

Lịch trình tu đạo của con người, đều là mượn giả luyện thật, từ trong thân giả mà luyện ra một cái chân ngã (cái thật của mình), cái chân ngã này là Phật tánh, vốn là ai ai cũng có Phật tánh, nhưng chịu nghiệp chướng của nhiều đời nhiều kiếp làm mê hoặc, nhận cái thân giả này là cái thật của mình, tưởng rằng cái xác thể vĩnh hằng này chỉ có thể sống được trăm tuổi lại có thể thành Phật tổ, cái này thật là quá sai lầm, cái xác của con người vốn là < đất, nước, gió, lửa > tứ đại mà hợp thành, đất là xương thịt, nước là

máu mủ, lửa là nhiệt độ, gió là hô hấp, cho nên nói tứ đại này vốn là do tứ đại mà sanh, là thân thể bất tịnh, ở ngoài tứ đại ra, còn có một thứ không thể thiếu, đó chính là thần thức, cũng chính là linh hồn vô hình.

< Bồ Tát tin chư pháp theo nhân duyên hoà hợp mà sanh, tin vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng, vô tác giả, vô thọ giả. Tin vô ngã, vô ngã sở. Ở thế gian không khủng không sợ, chuyên cần tinh tấn, chỉ cầu tâm. Tâm giả sao mà lại tham dục, sân si, ngu si đây; hoặc hiện tại, vị lai, quá khứ, vị lai giả thì chưa đến, quá khứ giả thì đã qua đi, hiện tại lại bất tại. Là tâm không ở trong, không ở ngoài, không ở giữa, vô sắc, vô hình, nên không thể thấy, không thể nghe, chỉ dựa vào nhân duyên điên đảo vọng tưởng, sanh các khác biệt nhau.> (Bảo Vũ kinh)

Đoạn nói trong kinh Bảo Vũ này, tuy rằng là nói về tâm, nhưng tôi cho rằng đem ra thí dụ với vô hình của linh hồn cũng là thích hợp nhất, linh hồn (thần thức) không sanh tử, lại dựa vào nhân duyên hoà hợp mà sanh, bản lai vô tướng, không có định sở, có quá khứ, hiện tại, vị lai, lịch ngàn vạn kiếp, trụ vô sở trụ, không ở trong, không ở ngoài, chỉ dựa vào nhân duyên điên đảo vọng tưởng, sanh các khác biệt mà thôi.

Người tu đạo là tu cái gì ? Đương nhiên chính là cái linh hồn vô hình này, mà không phải là cái xác tứ đại giả hợp, nhưng bởi do linh hồn mượn tứ đại giả hợp làm miếu đường, cho nên người tu đạo bởi do tứ đại giả, mà tu chân linh, đó chính là chân lý < mượn giả luyện thật >

Đạo gia nói tu đạo, có 3 phẩm, là thứ cấp để tu đạo, là luyện pháp thượng trung hạ 3 đẳng. Luyện tinh hoá khí là hạ phẩm, luyện khí hoá thần là trung phẩm, luyện thần hoàn hư là thượng phẩm. Có kệ nói: < ngày ngày bận rộn việc kinh doanh, nhận làm mê đồ là cổ hương, biết được bốn lai chân diện mục, thân này thì ra là cái xác thúy >, pháp tu này là chủ nội, gọi là tu luyện < mạng >, cũng có

nói rằng tuệ mạng song tu, tuệ là ngoại công, và mạng tức là nội công, tôi đã nghiên cứu rất lâu, phát giác người tu < mạng >, khó khăn ở tu tức < vọng niệm >, tâm sanh ắt sẽ sanh chủng chủng ma sanh, tâm diệt ắt chủng chủng ma diệt, nhất tâm bất động, thường trụ tự như, cái này tức là người giác vô tu vô chứng vậy !

Nhà Phật nói tu đạo là phải phước tuệ song tu, phước là nói ngoại công, ở thức thứ 8 trông chủng tử của Phật, tuệ là nói trí tuệ viên mãn và vô lậu, trí tuệ nếu vô lậu, thì cũng như là đã ngộ đại đạo rồi, thành Phật Đà đại giác không sanh tử, cho nên trong 6 thần thông lậu tận thông là khó chứng nhất, và người có 5 thần thông luôn luôn cũng khó chứng được lậu tận thông.

Tổ sư quy y của tôi là Ấn Quang đại sư từng nói:< ngũ giới thập thiện, khiến cho không đoạ vào địa ngục, thọ thân trời người, từ từ trồng thiện căn. Tuỳ thiện căn được trồng lớn hay nhỏ, sau này ở trong tam thừa pháp, tuỳ túc thiện lực, phát các hạnh nguyện. Hoặc theo Bồ Tát thừa, tu lục độ vạn hạnh, và đắc thân chứng pháp thân. Hoặc theo Duyên Giác Thanh Văn thừa, ngộ thập nhị nhân duyên và tứ đế pháp, mà đắc đoạn hoặc chứng chân. Chư pháp môn này, tuy rằng lớn nhỏ không giống nhau, từ từ sẽ khác nhau. Và nhất nhất cần lực tu tập thâm sâu của bản thân, đoạn hoặc chứng chân, mới có thể ra khỏi luân hồi, thoát khỏi sanh tử. >

Trong câu nói này, tôi thích nhất < nhất nhất đều cần bản thân tu tập >, giả người khác không được.

< lạy Phật là lạy Phật giả bằng đồng gỗ đá sắt, nhưng vẫn như là chư Phật hiện tiền, chúng ta cung kính, như đối trước Phật, đó chính là mượn giả luyện chân.>

< đốt giấy vàng mã cho thần minh, đốt giấy vàng mã cho người mất, cũng như thần và người mất vẫn ở đó, chúng ta cúng dường, như đối mặt trước thần thánh, đó chính là mượn giả luyện chân.>

Có người nói rằng, đốt giấy tiền vàng mã đều là giả, mọi người không cần đốt, vậy người thế gian tại sao không nghĩ thử xem, lạy Phật bằng gỗ có thật không, vậy thì Phật bằng gỗ thì không cần lạy nữa vậy ? Đó đều là mượn giả luyện chân, nếu như cái này cũng không biết, vậy thì đừng nói đến tu hành nữa.

Người ta nói tu thân tức tu tâm, tu thân là giả, tu tâm là thật (chân), chỉ như vậy mà thôi.

015 Lục đạo luân hồi **(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)**

Nói về luân hồi, lúc chưa tôi không có tin chút nào cả, tôi luôn tưởng rằng con người sanh ra là tự nhiên, cái chết của con người cũng là tự nhiên, và sau khi chết đi, tất cả đều không có tri giác, cũng tức là không không vậy, mọi thứ đã xong hết rồi. Trước mắt mọi người trong xã hội, những người có quan niệm như vậy, tôi tin nhất định không ít, nếu con người chết đi, tất cả hoàn toàn kết thúc, công danh phú quý đều hoá thành không, họ không tin luân hồi, đối với nhân quả báo ứng thì càng đừng nên bàn đến, không thể tin. Tôi tiếp xúc với đạo Cơ Đốc sớm nhất, là không nói luân hồi, chỉ có thuyết thiên đàng và địa ngục, thiện ác của con người là ở vào lúc Cơ Đốc Chúa Giê Su đến, sẽ thọ thẩm phán, người thiện thì lên thiên đàng, thành vương, người ác rơi vào trong địa ngục bị lửa đốt diệt vong, tôi đọc khởi thị lục trong sách Tân Ước, khởi thị lục đều là lời dự đoán mạt kiếp, tiếp nhận ngày phán xét của thế giới mạt kiếp, đó là kết thúc sau cùng của nhân loại, những người chết ở trong mồ sẽ sống lại và lên trời, người ác vĩnh viễn ở trong địa ngục, và nó thế giới sẽ bị huỷ diệt bởi lửa trời.

Nhưng cách nói của Phật giáo và Đạo giáo là không giống với Cơ Đốc giáo, Phật giáo nói lục đạo luân hồi, thập nhị nhân duyên pháp, nhân quả 3 đời, thuyết báo ứng, người ta nói nhìn bên ngoài rất đơn giản, nhưng bên trong thì rất thâm sâu, bất khả tư nghì, tin rằng Phật pháp vô biên, mới có thể hiểu rõ thấu triệt, nhưng một số phàm phu, muốn thâm giải nghĩa để, cũng phải hao tổn rất nhiều công phu.>

< hành thập bất (không) thiện, thì đoạ vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh 3 đường ác. Hành thập thiện nghiệp, thì sẽ sanh vào cõi trời và loài người > (Di Lặc Bồ Tát Sở Vấn kinh) < Lãng Già Vương hỏi Phật: Thế Tôn ! chúng sanh chết, khi chưa sanh thì thân thức lúc đó ở đâu ? Phật nói: Lãng Già Vương, chủng tử (hạt giống)

mọc mầm, thì chủng tử sẽ diệt trước và sau đó thì sanh mầm, sau khi mầm sanh thì chủng tử sẽ diệt, khi chủng tử diệt thì mầm sẽ sanh ? Lăng Già Vương nói: khi chủng tử diệt thì mầm sẽ sanh. Phật nói: sanh diệt cùng lúc, không có trước sau, khi tiền thức (thức trước) diệt, thì hậu thức (thức sau) sẽ sanh.> (kinh Lăng Già)

Đoạn đối thoại của Lăng Già Vương hỏi Phật, phù hợp với những người nói: < sự sanh của linh hồn, chính là cái chết của nhục thể, sự sanh của nhục thể, chính là cái chết của linh hồn >, đạo lý đơn giản nhất của nhân quả luân hồi chính là: < muốn biết nhân của kiếp trước, thì hãy xem kiếp này những gì mình thọ nhận, muốn biết quả của kiếp sau, thì hãy xem những việc mình làm kiếp này >

Trong cuốn sách < Linh Cơ Thần Toán mạn đàm > tôi từng nói đến việc tôi du hành ở thái hư ảo cảnh, và nhìn thấy kiếp trước của tôi, và biết được họ tên kiếp trước của tôi, sau khi tỉnh lại, lật tra kinh điển, quả nhiên có tên tôi, lúc đó tôi ngẩng người ra, vui buồn lẫn lộn, không biết phải làm sao ? Đời người quả nhiên có kiếp trước, nếu như đã có kiếp trước, thì tất nhiên sẽ có kiếp sau, nếu kiếp này tôi không tu, thì phải đợi đến khi nào nữa đây, đương nhiên là phải lập tức rồi, tôi càng tin tưởng thuyết luân hồi.

Tôi từng hỏi Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh: <cái gì là lục đạo luân hồi ?>

Linh sư đáp: < lục đạo chính là trời, người, A Tu La, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Lục đạo này là dựa vào tâm cảnh của con người mà sanh, tâm người như súc sanh, ắt sẽ thọ báo súc sanh; tâm người như thiên thần, thì sẽ thọ báo thiên thần; nếu tâm con người tham lam, thì sẽ thọ báo ngạ quỷ; nếu tâm con người ác, ắt sẽ thọ báo địa ngục; và cảnh giới của A Tu La là đặc thù nhất, là thế giới tinh linh, có thiện có ác, thiện ác hoà lẫn với nhau, tu đạo tâm, nhưng còn sân si, nên là tinh linh vậy >

< linh sư, có thật là có Diêm Vương không ?> tôi hỏi

< Chánh Pháp Niệm Xứ kinh có nói: Diêm vương, không phải là chúng sanh; tội nhân nhìn thấy là chúng sanh, tay cầm thanh sắt đỏ rực. Nhưng khi ác nghiệp của tội nhân không còn, thì không thấy Diêm Vương và lính quỷ nữa, cho nên không phải là chúng sanh. Như khi dầu cháy thì lửa tắt; khi chúng sanh hết nghiệp, Diêm Vương lính quỷ, đều sẽ không thấy, như vậy con có hiểu không ?>
< con hiểu rồi >

Tôi nhìn thấy kiếp trước của tôi, là sanh ở một nơi rất đẹp, có nước như cam tuyền như ngọc, có hoa sen lớn như bánh xe, trăm hoa đều nở, tôi nhìn thấy rất nhiều đồng tử, mặc y áo sạch sẽ không giống nhau, tay cầm hương hoa, nhất nhất đi cúng dường Phật, có 18 vị đồng tử, trong đó có một đồng tử bạch y (áo màu trắng), toàn thân chói sáng, tay cầm hoa sen trắng, dưới chân cũng có hoa sen trắng, hoa sen xoay chuyển trong hồ sen, không trung có một hộ pháp Kim Giáp thần, hộ pháp phát ra quang kim sắc, như võng (lưới), bao vây bạch y đồng tử, ở không trung có hai dòng tịnh thủy màu bạch tuôn xuống, trên đất hiện ra cát vàng trải đường, đoạn tượng trang nghiêm, 18 đồng tử hướng về đồng tử ở giữa mà chấp tay, có âm nhạc, âm hoà nhã, âm phần hát rất cao, có rất nhiều chúng thần dâng cúng ngọc khí trân châu như ý và các pháp bảo. Tôi nhìn thấy như vậy, rất là cảm động, nhưng trước mắt tôi là một phàm phu nhu nhược không biết phải làm gì, tôi làm sao có thể trở về nơi nguyên lai của mình đây !

Đòi người là có quả báo, tôi hiểu rõ, đòi người là luân hồi, tôi cũng hiểu rõ, tôi đem tin tức có sự thật về luân hồi nói cho loài người biết, người có duyên và có thiện căn tự nhiên sẽ tin và không nghi ngờ, người không có duyên và không có tuệ căn, thì tự nhiên sẽ không tin vào lời nói của tôi, tôi vì cái khổ của chúng sanh mà bi, vì những người không tin mà bi, nguyện rằng tôi có năng lực, khiến cho tất cả mọi người sanh lên cõi trời, không đoạ 3 đường ác đạo, vĩnh viễn tu Phật quả, đạt bất sanh bất diệt.

016 CỬU CHUYỂN HUYỀN CÔNG
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Bạn đạo Trần Hồng Thiên tiên sinh, trong một đêm mưa dầm thân đến tìm tôi, ông ta là trụ trì Thiên Tiên Cung ở miền nam, đối với đạo thuật rất có hứng thú, cũng là một trong < hồng đầu pháp sư >, lúc nhỏ ông ta ở trên miếu Gia Nghĩa xin học đạo, đã từng bái Nhất Sơn Địa làm thầy, biết một số pháp thuật kỳ quái, thậm chí có một số tôi cũng từng chưa nhìn thấy qua, ông ta ở trước mặt tôi biểu diễn một pháp thuật, khiến cho tôi cảm thấy rất kinh ngạc.

Ông ta từ trong thùng gạo hót một nắm gạo, thả xuống đất, sau đó ông đựng gạo nhỏ bỏ vào chính giữa của hạt gạo ở trên mặt đất, vẽ một đạo bùa rất kỳ quái, ông ta nói bùa này là < bùa phụ linh >, sau khi đem bùa này đốt đi, bỏ vào trong ống gạo, và miệng của ông ta thì làm bầm niệm chú, chú ngữ của ông tôi không hiểu lắm, hình như là tiếng nói trên núi, và sau đó hiện tượng kỳ lạ xuất hiện, trước tiên là những hạt gạo được bỏ xuống khắp nơi trên mặt đất bắt đầu từ từ rung nhẹ nhẹ, kế đến là nhảy căng lên, miệng của Trần Hồng Thiên la to một câu: < cấp cấp luật lệnh, vật qui nguyên chủ > nói ra cũng kỳ lạ, những hạt gạo rất là nghe lời, từng hạt nhảy vào trong ống gạo, tất cả gạo đều nhất nhất nhảy vào trong ống gạo, không còn thừa một hạt nào cả.

Biểu diễn của ông ta khiến cho tôi rất kinh ngạc, như ông nói: < thần thuật này chỉ có thể cho những người có đạo nhìn thấy, nếu để người không tín ngưỡng nhìn thấy, ắt sẽ phản bội lời huấn thị của tổ sư, cũng không có thể từ đây mà khiến cho người ta tin >

< đúng đó, người thế gian ngày nay, chưa có tu tâm, lại muốn học thần thông, và trái lại thần thông trở thành một chương ngại siêu phàm nhập thánh, nếu mọi người nhìn thấy biểu diễn này, trong lòng tuy tán phục, nhưng không phải là cầu chân đạo, trái lại là những thứ thần thông nhỏ này >

Trần Hồng Thiên tìm tôi, là vì cửu chuyển huyền công mà đến.

< anh Thắng Ngạn, anh được sự chỉ dạy của Tam Sơn Cửu Hào tiên sinh, tin rằng căn cơ cửu chuyển huyền công không kém, hôm nay tôi đến đây để cầu xin chỉ dạy, xin hãy truyền thọ một ít đạo lý của pháp vận động và căn cơ của cửu chuyển huyền công, để bản đạo được mở nhĩ (lỗ tai) mà nghe > Trần Hồng Thiên nói.

< tôi trước mắt là phụng tiên thiên vô cực chánh pháp mật lệnh, lãnh ý chỉ hành đạo của Diêu Trì Kim Mẫu Đại Thiên Tôn, và đạo gia phái Diêu Trì, vốn là một phái chi nhánh của đạo gia Đơn Đỉnh, nghiên cứu thuật luyện thân, < trúc cơ > từ trong ra ngoài, thuật luyện thân và khởi linh này khác nhau rất ít nhưng lại giống nhau rất nhiều, là bản lĩnh do đích thân Diêu Trì Kim Mẫu ban cho thuật luyện thân, nhìn bên ngoài như là vũ đạo (múa), lại có lúc như bói đồng nhập xác, sẽ nhảy nhót lung tung, những người không biết nội tình sẽ ngộ nhận rằng là thần nhập xác hoặc là thần kinh thất thường, loại pháp luyện thân kiện thân này, tôi gọi là < trúc cơ >

< trúc cơ này là ý nghĩa gì ? Trúc cơ là ra sao ?>

< trước tiên đốt nhang tịnh tọa, cung thỉnh Vô Cực Diêu Trì Kim Mẫu thiên tôn ban cho pháp luyện thân, khấn cầu khoảng được một cây nhang, lúc này nhất định cảm thấy toàn thân chấn động, tay sẽ múa may, chân sẽ nhảy nhót, là dự vào số và máu chảy của đại chu thiên và tiểu chu thiên, bắt đầu long hành, hổ phóng, gấu bước, rùa núp, cá nhảy, cánh hạc, càng có múa kiếm, phương pháp Dịch Cân kinh Đạt Ma tổ sư, trong bất tri bất giác đã hoàn toàn học được, đồng thời đã đả thông 2 mạch nhâm túc, người không biết tu tập Cửu Chuyển Huyền Công, nếu dùng thì sẽ trị bệnh và mạnh khỏe, trị bệnh và mạnh khỏe chính là trúc cơ mà tôi nói >

< sau khi hoàn thành trúc cơ, và tiếp theo phải làm sao > Trần Hồng Thiên hỏi.

< quan ải này là khó nhất, ông hãy nghe cho kỹ, trong lúc tọa tức, phải hợp thiên lý. Nhân sanh, chính là thái cực đó, thái cực động mà sanh dương là hoả, hoả tức là thần. Tĩnh tức sanh âm là thủy, thủy tức là tinh, thần hoả tinh thủy, điều hợp mà ngưng lại thành đơn, đấy chính là Cửu Chuyển diệu đơn được, là cơ bản thành thánh. Mà < nhật nhập vào trong đất, tâm hoả hạ giáng, nguyệt đến thiên tâm, thận thủy thượng thăng >, lúc này nước ở trên và hoả ở dưới, chính là thời khắc thủy hoả tương tế, lúc này tịnh tọa, bắt cây cầu trời (đầu lưỡi để ở phía trên), nghiêng răng khoảng 36 thông, dùng niệm lực cuồng động thủy hoả, dẫn thủy nhập lư đỉnh thứ nhất, và sau đó dựa vào giờ, hít vào thở ra, thủy trên hoả dưới, như vậy đơn thành.

< cái gì là Cửu Chuyển ?>

< Cửu Chuyển chính là 9 cái kết ruột nhu động trong ruột, một kết một đỉnh, một kết một đỉnh, như vậy kết thành thánh đơn diệu được, người có tam cốc, được gọi là thần cốc, trên nói là thiên cốc, cũng tức là Nê Hoàn Cung, là căn bản của trời, bản cung của thần, nếu tinh hoá thượng thăng lên, đầy Cửu chuyển thiên công, công trời sẽ theo đó mà mở, ắt tai sẽ nghe thấy, mắt sẽ nhìn thấy ! Thần thông bất khả tư nghì >

< làm sao sử dụng niệm lực ?>

< niệm lực có thể thúc đẩy linh lực của chính mình, dùng linh lực tập trung vận chuyển thủy hoả điên đảo, đó cũng chính là đại đạo điên đảo điên, có người đắc chuyển, chính là Đại La tiên, đó chính là nơi đạo công sở tại, nếu vận hành giai diệu, như dòng nước cuộn cuộn chảy dưới sông Hoàng Hà, không bao giờ ngưng, tự nhiên mà huyền diệu, từ đấy đạo cảnh càng lên thêm một tầng lầu, vĩnh viễn không trở ngại, chỉ là chờ thời cơ mọc cánh bay lên trời mà thôi.>

< khi nào được đại thần thông ? > Trần Hồng Thiên hỏi

< nếu tâm minh, thần thông sẽ ở trong đó, nếu tâm không minh, khi học thần thông trái lại sẽ thành tà đạo, như vậy sẽ càng tệ hại hơn nữa rồi.>

< thừa giáo, thừa giáo > Trần Hồng Thiên bắt tay với tôi, ông nói:< Đạo gia chánh tông đạo pháp của dân tộc Trung Hoa, thật sự là mong anh phát dương quang đại, khi nào cần đến tôi, tôi nhất định sẽ đến giúp đỡ.>

017 Thế giới hư ảo
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Gần Tân Hoá huyện Đài Nam, có một tự viện có lịch sử rất lâu đời, trụ trì là một tỷ kheo ni trẻ tuổi, tỷ kheo ni thu nhận được mấy người đệ tử, và dùng chữ Chiêu làm chữ đầu của pháp danh, theo thứ tự các đệ tử là Chiêu Đăng, Chiêu Tường, Chiêu Tuệ, Chiêu Châu, Chiêu Thượng, đều là tỷ kheo ni xuất gia viên đỉnh, sư phụ vốn đã trẻ tuổi, và đệ tử thì tự nhiên cũng là những tỷ kheo ni trẻ khoảng 20 tuổi.

Ngày thường họ ở phía sau núi trồng trái cây, cũng trồng một số rau ăn, tự lực cánh sinh, hoàn cảnh đời sống đơn điệu u nhã, cũng rất vui vẻ an lạc, một sanh nhai của tỷ kheo ni không lo không sầu, là đơn thuần nhất rồi. Đệ tử thứ 3 của sư phụ là Chiêu Tuệ, sau khi tốt nghiệp cao trung, thi thẳng vào đại học, bỏ nhà ra đi, lập chí xuất gia, tu tập Phật pháp, cha mẹ của cô nhà cũng rất giàu có, là đại phú thương ở miền nam, đã tìm đến tự viện, nhưng, Chiêu Tuệ vẫn không chịu hoàn tục, Chiêu Tuệ cho rằng phạm tục là ngũ nghịch ác thế, không như cửa Phật rất thanh tịnh, tuổi nhỏ như Chiêu Tuệ, tiềm tu Phật pháp, tinh tấn khác thường.

Có một lần, Chiêu Tuệ tịnh tọa trong phòng thiền của mình, trong tư duy chỉ nghĩ đến danh hiệu Phật, và luôn nhập thần tư quán tướng thế giới, đột nhiên ở trước hai mắt như có một ngọn đèn cháy sáng vậy, lúc thì sáng như ban ngày, không trung có từ ánh tường vân (mây tường), trên tường vân chạy ra một vị Phật Di Lặc tay cầm râu chuỗi miệng cười ha hả, mặc cà sa màu vàng, đầu tròn tai to, chính là cái bụng có thể chứa đựng vạn việc, nụ cười của Di Lặc Phật có thể giải ngàn sầu, Di Lặc Phật hiển hiện pháp tướng, Chiêu Tuệ nhìn thấy rất rõ ràng, trong đầu cũng rất tỉnh táo, Di Lặc Phật chấp tay về phía cô niệm một câu danh hiệu Phật thì không thấy nữa.

Chiếu Tuệ thấy Phật, vui vẻ dị thường, lập tức chạy đi bẩm cáo sư phụ, sư phụ của rất vui cho cô, các đồng môn của cô cũng cho rằng đây là điềm tốt, tuyên truyền nhau đến nỗi khách đến bái lạy cũng biết việc này. Từ đó về sau, mỗi lần Chiếu Tuệ tịnh toạ ở trong tịnh thất, vừa nhắm mắt lại, thì trước mắt lập tức xuất hiện Di Lặc Phật, cũng như vậy từ trong tường vân đi ra, chấp tay hướng về Chiếu Tuệ xá một xá, sau đó mỗi lần nhìn thấy, đều không giống nhau, ví dụ như Phật Di Lặc đi đến phía trước mà sờ đầu thọ ký, chạy đến kéo tay của cô, khi diễn biến đến chỗ nghiêm trọng nhất, đến bước không cần tịnh toạ, Chiếu Tuệ vừa nhắm mắt lại thì lập tức có thể thấy Phật, ngày ngày cô ta thần hồn điên đảo, vọng tưởng vọng niệm liên tục sanh, hoàn toàn không có cách duy trì tiếp, cơ thể từ từ không thể tự chủ, có lúc miệng lầm bầm liên tục, có lúc cuồng la niệm Phật, thần thức tuy còn tỉnh, nhưng cử chỉ hành động thì khác thường !

Sư phụ nhìn thấy hành tích của cô ta quái dị, cũng dần thấy bất an, bà ta thỉnh thị một số lão hoà thượng trong Phật môn, các đại hoà thượng đều cho rằng Phật Di Lặc mà Chiếu Tuệ nhìn thấy e rằng không phải là Phật thật, mà là ma, ma tướng ảo hoá cũng có thể ảo hoá pháp thân Phật, điềm này không thể không tỉ mỉ, nếu thấy chân Phật (Phật thật), thì tâm cảnh đã minh, nếu tâm cảnh minh, đã đến cảnh giới đắc đạo, như là phàm phu, không có quái dị, nếu thuộc quái dị, thì không phải là chân Phật (Phật thật).

Lúc này Chiếu Tuệ cũng có thể dự ngôn, dự ngôn 10 câu thì cũng có 8 câu rất đúng không sai, và cử chỉ của cô ta cũng khác với người thường, tự nhận là đạo hạnh đã cao, có rất nhiều đại đức cao tăng khuyên cô ta không nên xem tướng (bói), phải niệm Phật cho nhiều, đem những việc tu hành đưa vào trong cuộc sống ngày thường, không nên tiếp tục chấp thấy và không thấy, nhưng Chiếu Tuệ đã vào sâu trong cảnh giới này, không thể cứu vãn.

Cách không lâu sau, không cần phải công phu mấy năm, Chiếu Tuệ vốn có một khuôn mặt rất đẹp, trở nên trắng xanh như tuyết,

hai mắt lõm sâu, xung quanh hai mắt quầng thâm, mặc pháp y màu đen, như là phù thủy, người già đi rất nhanh, người ta lo sợ cho cô, như mà đối với cô ta thì không có gì cả, cho rằng sắp đắc đạo rồi.

Sư phụ của Chiêu Tuệ, do người ta giới thiệu, tìm đến tôi, tôi cùng với sư phụ Chiêu Tuệ đến Tân Hoá Đài Nam, Phật tự thanh tịnh khác thường, chư Phật Bồ Tát ở đại hùng bảo điện đều rất trang nghiêm, tôi lễ bái chư Phật Bồ Tát, nhắm 2 mắt lại, trong miệng niệm chân ngôn, và nghe trong không trung một âm thanh < bích lịch >, hộ pháp Vi Đà hiện pháp tướng: <Liên Sanh, Chiêu Tuệ là do Tây Sơn linh quỷ tác sùng, và phía dưới giường của phòng thiền có một tượng Phật Di Lặc bị vỡ (bể), linh quỷ dựa vào tượng mà sinh tồn, mượn linh khí của Chiêu Tuệ mà sống, người giúp cô ta trừ khử đi vậy ! >

Quả nhiên trong phòng dưới gầm giường của Chiêu Tuệ tìm thấy một tượng Phật Di Lặc bị bể .< Tây Sơn linh quỷ > đã tìm đến tôi do tôi đã phá hoại việc tốt của hắn, hắn đấu không lại tôi, lại tìm đến con gái của tôi là < Phật Thanh > hạ thủ, sau cùng coi như là hao tổn rất nhiều sức lực, mới đuổi được hắn, thật là không đơn giản.

(Mật Nghiêm kinh) nói: < trong núi tuyết, có một ác thú, thấy trâu thì hiện hình trâu mà giết trâu, thấy ngựa hiện hình ngựa mà giết ngựa; ngoại đạo do A Lai Da thức mà sanh, ta thấy cũng như vậy; dựa vào người, không có khác biệt. Ngoại đạo, không biết đạo lý duy thức, sanh ngã kiến, hay phân biệt có hoặc không, một hoặc nhiều. Người quán hạnh, ở thức, thanh trừ ngã kiến. Hành giả tự tu tập, lại khuyên vì người mà thuyết >

Chiêu Tuệ, cô ta từ trong ngã kiến, nhận lầm ma là Phật, thật sự khiến cho người ta sợ hãi, cô ta lẽ ra phải tiêu trừ hữu tướng của ngã kiến, cùng phàm phu không có sự khác biệt, tu Phật học Phật đến khi thành Phật.

Cũng có một số người nói là tôi đã bị nhiễm ma, có pháp thuật qui thần thông, nhưng mà, cuộc sống của tôi cùng với phàm phu là như nhau, có thể không thọ sự quấy nhiễu của linh qui, linh của mình có thể tự chủ, liễu đạt tam giới, ra vào tự do, nhất thiết duy tâm, đây chính là một số người xuất gia đều có thể lý giải được !

018 Tự lực và tha lực **(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)**

Từ khi tôi tự tu tập đạo công đến nay, phát giác có 2 loại lực lượng, một loại là lực lượng bên trong của chính bản thân mình (tự lực), một loại là lực lượng ở bên ngoài đến từ hư không giới, đó chính là tha lực, nếu 2 loại lực lượng này vận dụng với nhau được dễ dàng, thì công lực có thể thông thiên nhập địa, không có trở ngại, nhưng trái lại nếu vận dụng không quân bình, thì đó được gọi là tẩu hoả nhập ma, nhập vào ma tướng, muốn trốn cũng khó khăn !

Tự lực và tha lực này có thể nói là tương đối, cũng có thể nói là hỗ trợ lẫn nhau. Nếu tỉ mỉ phân biệt < tự lực > trong cơ thể của mình, lại phát giác 2 loại lực lượng, một loại lực lượng là niệm lực, một loại lực lượng là linh lực, rất ít người có thể thể hội ra được niệm lực và linh lực, và bản thân tôi cho rằng sở dĩ niệm lực chỉ là ý chí lực, sở dĩ linh lực chính là linh cảm đặc thù (linh cảm thứ 6), và ở một số người hoạt linh mà nói, chính là lực lượng của linh hồn, trên tông phái là có sự phân biệt, tôi ví dụ sự phân biệt thuật thuyết của thiên tông và tịnh độ tông.

Tông phái thiên tông, là nói < tự lực >, ngụ chỉ bản thân đang thăng thành Phật, không dựa vào tha pháp, không dựa vào tha lực công phu như vậy đối với một số người là không phải dễ dàng tu đắc được, là nói về mình tâm kiến tánh, trực chỉ thành Phật, từ thiên nhập định, từ định thành Phật, nói thì đơn giản, thật ra là không dễ, cho nên Lăng Nghiêm nói: < viên mãn Bồ Đề, quy vô sở đắc, người tu thiên định và người tham thiên, dùng vào lực của chính mình, không cầu Phật gia (gia bị). Nên khi công phu đắc lực thì là lúc chân vọng tướng công (công kích), sẽ có chủng chủng cảnh giới, ảo xuất ảo mất. Ví dụ như trời mưa âm u sắp tạnh, mây mù tan rã, đột nhiên thấy mặt trời hiện. Trong lúc hoảng hốt, biến hoá bất trắc, tất cả cảnh giới, người không đầy đủ đạo nhãn, không thể phân biệt biết được. Nếu nhận sai tin tức, ắt sẽ tước ma

phát cuồng, không thể trị được > người tu tập thiền môn, từ tứ thiền bát định hạ thủ, người chánh định tịch chiếu tương dung, người chánh thọ vọng phục chân hiện, tứ thiền định chưa vô sở đắc, kết luận về tứ thiền bát định của tôi, bởi vì ngũ uẩn giai không !

Người tu thiền định, luôn luôn bởi do tự lực mà kiêu ngạo, tâm vừa sơ sót, ly mị vọng lượng quý thần thừa cơ mà nhập thẳng vào, người tu không đề phòng, nhận biết không rõ, nếu tâm điên đảo, đó là một việc bi ai nhất !

Tôi cho rằng: < chư Phật Như Lai, là thân pháp giới, nhập vào trong tâm tưởng tất cả chúng sanh, cho nên khi tâm bạn nghĩ đến Phật, thì tâm tức là 32 tướng tốt, 80 vẻ đẹp, là tâm làm Phật, tâm tức là Phật > Ấn Quang pháp sư Lục Trì Tịnh Thổ niệm Phật nói: < người niệm Phật dùng tín nguyện chân thiết, trì vạn đức hồng danh, nếu như nhật đương không, hành đại đạo lộ, không những quý quái diệt tích, mà niệm kỹ đồ thị phi, cũng không thể sanh, niệm đến tâm cùng lực cực, ắt toàn tâm là Phật, toàn Phật là tâm, tâm Phật bất nhị, tâm Phật như một > tôi cho rằng công phu này, cũng là tâm pháp tối thượng đẳng (cao nhất) của thiền tông.

Công lực thượng đẳng nhất của tịnh độ tông, cũng là tự lực, nhưng trong quá trình tu tập có linh quang của Phật tổ gia bị, nên có tha lực gia bị, tự lực phối hợp với tha lực, như vậy làm sao mà không thành đây ! Cho nên lịch đại tôn sư, rất nhiều đại Phật gia, xuất gia trưởng giả, đối với tịnh độ tông đều tiến cử, cho là đó là con đường thẳng đến để thành Phật, cho nên pháp niệm Phật, là bối trần hợp giác, là diệu pháp thứ nhất phản bổn quy nguyên !

Trong vũ trụ không linh này, có rất nhiều sự phồn tạp tồn tại của linh, những linh lực này đều bất khả tư nghì, một linh lực của con người nếu có thể xông phá được cái vỏ xác thịt của mình và cùng với linh lực của trời quân hành cảm ứng lẫn nhau, nhất định có thể đạt được rất nhiều linh lực kỳ diệu, linh lực này mạnh như < linh

cơ thần toán > vậy, có thể thành tựu rất nhiều việc, đương nhiên đó cũng là một loại kết hợp nho nhỏ của tự lực và tha lực mà thôi.

Ngày nay, rất nhiều người chạy đến tìm tôi, cầu tôi giúp khởi linh, tôi đều nói với họ, trước hết là phải mượn tha lực, ví dụ như người tin đạo giáo thì cung niệm < Diêu Trì Kim Mẫu >, người tin Phật thì cung niệm < A Di Đà Phật >, người tin đạo Cơ Đốc thì cung niệm < Giê Su Cơ Đốc >, người tin đạo hồi thì cung niệm < thánh A La >, tịnh tọa kỳ cầu như vậy, chỉ cần nửa ngày, sau 49 phút, nếu thần linh gia trì lực (tha lực), nhất định có thể khởi linh, sau khi khởi linh, rất nhanh có thể phân biệt ra 2 loại lực lượng, một loại chính là linh lực của chính mình (tự lực), một loại chính là linh hồn hiển hiện (linh lực).

Có một người muốn học khởi linh chạy đến tìm tôi, nó nói: < không có phản ứng gì >

< anh học khởi linh ở đâu ?>

< trên giường >

< trên giường không được, nhất định phải là nơi thanh tịnh >

Nó lại chạy đến nói:< không có phản ứng gì >

< anh mặc đồ gì ?>

< quần đùi >

< quần đùi không được, thay một bộ đồ sạch sẽ đi >

Nó niệm Phật rất kiên thành, và quả nhiên có cảm ứng, tôi kêu nó cung phụng Quan Thế Âm Bồ Tát, nó làm theo, kêu nó sớm tối niệm Phật, có thời gian rảnh thì niệm Phật, niệm ở miệng, tai thì nghe, ấn ở tâm, nó cũng làm theo.

Nó hỏi tôi:< tại sao niệm Phật nhất định là phải ở nơi thanh tịnh, mặc quần áo sạch sẽ, tắm gội sạch sẽ, mới có cảm ứng vậy ! >

Tôi nói:< niệm Phật như Phật tại, chúng ta có thể dùng tướng mạo ô uế mà đi diện kiến thánh linh sao ?>

019 Dùng linh thấy linh **(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)**

Có người nói tôi nhìn thấy được các quỷ linh thần linh là nói láo, lại nói mắt của con người làm sao mà có thể nhìn thấy được thế giới linh ! Họ không hiểu được yếu nghĩa mà tôi đã nói, cho nên, hôm nay tôi không thể không nói rõ ràng. Trong cuốn sách < Linh Cơ Thần Toán mạn đàm >, tôi có nhấn mạnh một câu nói < dùng linh thấy linh >, đó chính là: < dùng linh hồn của chính mình đạt được linh thông để đi thấy các chư linh ở linh giới, phương pháp này chính là khởi âm nhãn pháp.>

Tình hình này có thể được tiết lộ như sau, tôi nghĩ cái này là không sao cả, sở dĩ nhìn thấy được đáng về gì, nghe được âm thanh như thế nào, khi hai mắt đang vận linh, mắt lập tức sản sinh ra linh quang, linh quang đó nhấp nháy như là ánh sáng ở trên ở trên tháp đài truyền hình, sau đó toàn bộ thế giới trình hiện ra trước mặt mông lung, cũng gần giống như tivi khi vừa mới được bật lên, trong chốc lát cảnh vật xuất hiện ra, và sau đó tiếp tục niệm chú vận linh, hiện tượng từ từ ổn định rõ ràng, lúc này giống như đến trước cái tivi mà xem truyền hình vậy, cái này chính là < dùng linh thấy linh > của khởi âm nhãn pháp.

Và nghe thấy được cũng là một việc rất ly kỳ, có thể nghe được âm thanh ở hư không tuyệt đối là không giả, âm thanh đó như là âm thanh được truyền qua điện thoại của đầu dây bên kia vậy, âm nhẹ và nhỏ, không cái nào giống cái nào.

Muốn làm được khởi linh nhãn (mắt) và khởi linh nhĩ (tai), phương pháp duy nhất là dùng linh lực của mình mà xông phá cái xác thể bao vây mình, điểm này là rất quan trọng, con người chúng ta vừa sanh ra, linh đã bị một tầng nghiệp chướng vô hình bao vây, không xông phá ra được, cũng giống như chết vậy, nếu như có một ngày có thể vận linh xông phá vòng vây nghiệp chướng, nhất định

sản sanh 2 hiện tượng, một loại là hiển hiện ma tiếp dẫn, một loại là hiển hiện thần tiếp dẫn, một người tu đạo chiêu thần hay là chiêu ma, hoàn toàn là do < tâm điện cảm ứng > của chính mình, lúc này chính là vấn đề phóng xạ tầng sóng, nếu tâm của con người có < đại nhân từ tâm >, < lòng yêu thương >, thì ma quân không thể xâm phạm, thì địa vị của người này cũng như Bồ Tát vậy.

Ngày nay một số người xuất gia, không thích đặt chứng thần thông, cũng là có nguyên nhân đó, bởi vì < nếu tâm chưa minh >, mà đã chứng được thần thông trước rồi, thì trái lại sẽ thành < ma đạo >, liễu sanh tử nhất định sẽ có chướng ngại, cho nên họ rất sợ việc này. Thật ra nếu có đầy đủ < bồ đề tâm >, có < đại nhân từ >, < lòng yêu thương >, chịu lập đại hồng nguyện, thì các linh trên trời dưới đất nhìn thấy đều sanh đại hoan hỷ. Thành Phật thành tiên nhất định sẽ chịu ma nạn, cái này là trốn không được, cho dù là không có thần thông, khi muốn < minh tâm kiến tánh >, có phải là các ma trong thiên hạ sẽ đến khảo nghiệm không, nếu không chịu đựng được, thì sẽ không thành Phật được, không làm tổ được.

< đại nhân từ >, < lòng yêu thương > này đều là dựa vào chữ < nhẫn >, cũng như kinh Nhẫn Nhục nói: < Nhẫn là minh, vượt qua nhật nguyệt. Là sức long tượng (rồng, voi), tuy là thịnh mạnh, nhẫn này, vạn bất cập nhất. Là ánh sáng của thất bảo, phàm tục rất quý, nhiên chiêu kỳ ưu, dĩ chí tai hoạ; nhẫn là bảo, cuối cùng được an, bồ thí thập phương, tuy có đại phúc, phúc không như nhẫn; hoài nhân hạnh từ, thế thế vô oán, trong tâm điềm nhiên, cuối cùng không có độc hại. Thế vô sở hổ, duy nhẫn khả thị, nhẫn an trạch dã, tai quái không sanh. Nhẫn là thần khải, chúng binh không hại được. Nhẫn là thuyền lớn, có thể độ qua nạn tai. Nhẫn là thuốc hay, có thể cứu được chúng mạng. Chí của người nhẫn có nguyện gì không được >

Nếu được bí mật của < nhẫn >, cộng thêm đại nhân từ lòng yêu thương, chứng được thần thông, ma khảo không được, đó chính là chủng tử của chư Phật và Bồ Tát.

Nhớ lúc sau khi tôi được ân sư Thanh Chân đạo trưởng khởi linh, ân sư nói với tôi: < Liên Sanh, căn cơ kiếp trước của con tu đại thiện, là căn cơ đại khí kiếp này hiếm thấy, con vừa khởi linh, lập tức có thể chứng được thiên nhãn thông và thiên nhĩ thông >, lời nói của ân sư không sai, ban đêm tôi quán thiên tượng, cảnh nhiên thấy được bảo tượng của nguyệt cung Ngũ Đế. (ngày nay con người nói rằng đã lên cung trăng nhưng không nhìn thấy nguyệt cung Hằng Nga, tôi nói, người thái không cũng là phàm phu, chỉ nhìn thấy mặt trăng, lặng im như biển, mặt đất mát mẻ hoang vu, chỉ thấy những gì có hình mà thôi, người thái không làm sao biết, đôi mắt của Lư Thắng Ngạn tôi, thật sự đã nhìn thấy thế giới vô hình bảo cung của nguyệt cung Ngũ Đế đây ! Thần minh trên trái đất này là có, những người mà thần minh trên trái đất này cũng không nhìn thấy được, lên đến mặt trăng thì làm sao mà nhìn thấy đây ? Ngày nay đầu óc của con người đơn giản, nếu dùng đây làm chứng cứ vô thần luận, thật là khiến cho người ta cười rớt răng.)

Những gì tôi nhìn thấy được lúc đó không giống với một số người đã thấy, những ngôi sao trong đêm tối ở không trung biến thành từng đoá hoa tươi mà rơi xuống, có mây ngũ sắc ở trái phải và tan ra, có 5 đường đạo quang ở xung quanh mặt trăng xuất hiện, trong mỗi quang hoa có một người già đang ngồi ở đó, mặt phân làm 5 màu sắc, đầu đội thông thiên quán, mình mặc áo đạo bào, ngồi ở liên hoa toạ, Ngũ Đế này hiển hiện một hồi rồi từ từ không thấy nữa.

< Thầy ơi, các vị thần mà con nhìn thấy là thần thánh nào vậy ?>
< đó chính là nguyệt cung Ngũ Đế, mặt chia làm 5 màu: xanh, đỏ, đen, vàng, trắng có đúng vậy không ?>
< đúng rồi >

Thanh Chân đạo trưởng cười rồi nói: < Liên Sanh, họ là bạn thân của ta, đêm hôm trước ta xuất thần đến nguyệt cung, cùng họ trò chuyện việc của con đã đạt chứng được thiên nhãn thiên nhĩ, họ không tin ở dưới phàm còn có người như vậy, cho nên hôm nay

hiển hiện ra để chứng minh, đêm hôm nay ta lại đến nguyệt cung nữa, kêu họ phải phù hộ cho con, để sau này con thành đạo không gặp quá nhiều khó khăn >
< cảm ơn thầy > tôi nói

Tôi có 2 người thầy, một là Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh, còn một vị là Thanh Chân đạo trưởng đã viên tịch vũ hoá ở Tập Tập Đại Sơn. Hai vị ân sư, luôn luôn ở trong lòng của tôi.

020 Xuất gia và tại gia
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Một ngày, nhàn cư ở nhà, một vị xuất gia đến tìm tôi, tôi mời vào nhà, ông ta ngẩng đầu nhìn thấy tôi cung phụng các vị Phật Thích Ca Mâu Ni, hộ pháp Vi Đà Bồ Tát, và các vị Bồ Tát khác, không nói một lời nào, bèn chấp tay cúi đầu lạy, sau khi lạy xong đứng dậy, chấp tay vắn tín tôi, tôi cũng lạy lại ông, nhưng ông ta né đi, tôi thành ra lạy vào hư không.

< anh là Liên Sanh ? Ta đọc qua sách của anh, hôm nay cố tình đến thăm >

< sư phụ xuất gia ở đâu ? Ở bảo sát nào ? Hôm nay đến đây không biết có gì chỉ giáo ? > tôi gật gật đầu, biểu thị mình chính là Liên Sanh, sau khi cho biết tên mình, tôi bèn hỏi lại

< ta xuất gia ở miền bắc, nhưng lại ở miền nam Xích Sơn Nghiêm, nhìn thấy những gì anh viết trong sách, có chứng cứ thật, không có câu nào là giả dối, thật là có thiện căn, nên đến đây phụng thỉnh anh xuất gia, quang đại Phật môn, như vậy, sư phụ của anh là thượng Ấn hạ Thuận pháp sư nhất định sẽ rất vui >

< xuất gia > giọng tôi trầm xuống

< đúng vậy, hèn hiệu của tôi là Thạch Đầu (cục đá), mọi người gọi tôi là Thạch Đầu tăng, cứng đầu như cục đá như tôi cũng xuất gia làm tăng, hướng chỉ anh một đại đức cư sĩ, nếu không xuất gia cùng chuyển pháp luân, có lẽ những gì anh chứng được chỉ là một vị Đại Phạm Thiên Thần có tấm lòng thuần khiết mà thôi, còn nếu anh xuất gia, chứng đạo thành chân, có lẽ ta cũng dựa theo anh làm thầy, được nghe Phật pháp ngữ, sớm chứng niết bàn >

< đại sư phụ xem trọng con rồi, thật là quá khen, con đâu có đức và năng lực gì, thật sự không phải là không xuất gia, mà là không dám xuất gia, người xuất gia là có một quyết tâm lớn và quả cảm xuất thế nhập thế, nếu như con không có nghị lực lớn, nhất định sẽ đoạ vào con đường địa ngục ngạ quỷ, rất là sợ hãi, làm sao mà dám nói đến 2 chữ “ xuất gia “! >

< vậy con chuẩn bị khi nào xuất gia ?>

< khi con một lòng thành tâm, khi thấy Phật được đại khoái lạc; khi con một lòng thành tâm, khi thấy Đạt Ma được đại lợi ích; khi con một lòng thành tâm, thấy xuất gia tương đại sư, khi được đại an ổn, thì con sẽ xuất gia > tôi nói.

< nguyện rằng ngày đó sẽ sớm đến, Liên Sanh “ Tăng Nhất A Hàm kinh “ nói: người có chúng thiện nghiệp thành tựu, chất thẳng mà thuận nghĩa, không có tà nghiệp; thành tựu giới pháp, thành tựu tam muội, thành tựu trí tuệ, thành tựu giải thoát, thành tựu sanh tử, thành tựu tri kiến, tức là tăng bảo. Tăng, là phước điền của thế. Như vậy con có thể hiểu không ?> Thạch Đầu tăng nói.

< con biết được tại gia ngũ sự, thấy sa môn thì phải mở cửa tiếp đãi, đón và chào hỏi, thiết mấy bàn, hộ kinh tạng, thí vật thanh tịnh. Con càng biết được, người xuất gia không mặc đồ nhuộm, nếu tâm không bị nhiễm, thì là chân tỳ kheo. Tuy không bỏ sức hảo, có thể đoạn ràng buộc của chúng, là chân tỳ kheo vậy, tuy không thọ giới cấm, tâm rời chư ác, khai định tuệ công đức, là chân tỳ kheo vậy >

Vị Thạch Đầu tăng đó thấy tôi liên tục nói về cái thiện, ông ta nói: < Liên Sanh, khi anh có thời gian rảnh rồi hoan nghênh anh đến Xích Sơn Nghiêm tham quan, anh hỏi thăm Thạch Đầu tăng là ai, thì ai cũng biết > nói xong bèn đi ra về, tôi tiễn ông ra ngoài, vừa ra khỏi cửa, ông ta đi rất nhanh, hình như là cứ như vậy mà không thấy.

Nói ra cũng thật hảo hợp, không bao lâu sau, tôi đi công tác ở miền nam, thuận tiện bèn đi đến Xích Sơn Nghiêm một lần xem sao, phía trước Xích Sơn Nghiêm có một cây đa lớn, phía trước tự viện cũng có một quầy xem bói, tôi ở đại hùng bảo điện lễ bái Thích Ca Mâu Ni Phật, ở trung điện lễ bái Tây Phương Cực Lạc thế giới A Di Đà Phật và 2 vị Bồ Tát Quan Thế Âm và Đại Thế Chí, đến điện sau cùng lễ bái Địa Tạng Vương Bồ Tát, ở giữa điện sau cùng có cung phụng một tượng Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn Huyền Khiếu Cao Thượng Đế, hai bên điện Địa Tạng có 18 tượng La Hán, trong Quan Âm điện có Đại Bi Chú trong đó có kim thân của chư Bồ Tát,

được điêu khắc rất trang nghiêm, trong tự viện có tỳ kheo và tỳ kheo ni, tôi tham bái xong, hỏi một vị tăng: < xin hỏi Thạch Đầu tăng ở trong chùa không ?>

< Thạch Đầu tăng ! Làm gì mà có Thạch Đầu tăng ?> vị hoà thượng đó rất ngạc nhiên hỏi lại tôi.

Thế là tôi lại hỏi ông thuật sĩ đang bày quây hàng xem bói, vị thuật sĩ đó cũng lắc đầu: <tôi xem bói ở đây đã hơn 10 năm, chưa từng có người nào kêu Thạch Đầu tăng >

Hỏi người không được kết quả nào, vào trong đại điện, tôi cung niệm Tiên Thiên Vô Cực Chánh Pháp chú ngữ, nhất nhất cung kính phụng thỉnh Phật linh, cho đến khi vị Già Lam tôn giả đứng không an mới ngừng, tôi hỏi Già Lam: < có Thạch Đầu tăng không ?>

Già Lam nói: < vị Thạch Đầu tăng cứng đầu đó, được mộng lời giáo huấn của sư tôn, được đại lợi ích, lẽ ra có thể vào chùa mà hưởng hương hoả, nhưng ông vốn là âm thầm hiển hoá mà sanh, trước mắt đang tạm ngồi ở bên phải trên kim lư của bốn tự, người hãy đi xem ông ta đi ! >

Tôi đứng trước kim lư, quan sát Thạch Đầu tăng, đó chính là một vị xuất gia trần lư trên đỉnh kim lư do thợ điêu khắc thuận tay khắc ra, trên lưng công hồ lô, cũng là được điêu khắc bằng đá, một số miếu là Lý Thiết Quả tiên ông làm công việc trần lư, mà Xích Sơn Nghiêm lại là Thạch Đầu tăng, tôi đứng đó cùng Thạch Đầu tăng nói chuyện rất nhiều, cũng là một đồng đạo lý xuất gia và tại gia.

Những người không biết, còn tưởng rằng tôi một mình đứng nói chuyện với cái kim lư, nếu không điên cũng là khùng thôi !

021 Phạt hữu ký
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Một thiếu nữ ở trấn Miêu Lật Trác Lan, họ Lương tên Bích Lan, 25 tuổi, thân hình rất khoẻ đẹp, mặt tròn ngũ quan thanh tú, khi cô ta đến tìm tôi, tôi đang xem bói cho người khác, cô ta đứng một bên, im lặng không nói.

Khi tôi đang xem bói cho người khác, đôi lúc ngẩng đầu lên nhìn xung quanh, phát giác phía sau lưng cô gái đó có một người đàn ông đi theo, nói là < đàn ông >, thật ra là không phải, mà là một < hồn > nam, linh khí của người trẻ tuổi đặc biệt nặng, cảnh nhiên chen vào trong đám người, hình như là xem tôi xem bói xem đến mê rồi, tôi nói với cô gái xinh đẹp động lòng người này: < tiểu thư, sao không mời bạn trai của cô ngồi ?>

Cô gái chớp chớp đôi mắt to rất đẹp, cô mặc áo màu trắng, váy đen dài, hiện rõ nét đẹp động lòng người, ánh mắt của mọi người đều nhìn cô, cử chỉ của cô ta không được an và nói: < tôi là một người từ Trác Lan đến, chưa có bạn trai ! >

Tôi nói: < làm sao mà không có, vị này là ai > tôi chỉ vào phía sau cô ta, ánh mắt của mọi người tập trung vào phía sau cô, ở phía sau cô ta một con mèo nhỏ cũng không có, đều trống không mà, bản thân cô ta cũng quay lại nhìn sau lưng của mình, đột nhiên thay đổi sắc mặt sợ hãi, chen vào đám đông lên phía trước, cô ta gật đầu với tôi nói: < hôm nay tôi đến đây là để hỏi việc này, đích thân tôi trải qua cũng cảm thấy kỳ lạ, tháng 8 năm nay là tôi lấy chồng, nhưng tôi rất sợ, tôi sợ hấn trả thù, hấn có hại tôi không >

Tôi ngẩng đầu nhìn < con ma đàn ông > đó, < con ma đàn ông > cũng nhìn tôi, mở miệng mỉm cười.

Cô gái nói:< 3 năm trước vào một ngày tháng giêng âm lịch, vào khoảng 11 giờ (buổi tối), tôi đang chuẩn bị đi ngủ, đột nhiên bên ngoài cửa sổ có tiếng chó sủa, âm thanh bi thiết, một con kêu xong, kế đến là con khác tiếp theo, tôi nghe người ta nói, đó là tiếng kêu của con chó khi nhìn thấy vong hồn, kế đến là đàn heo trong chuồng heo chạy loạn xạ, không bao lâu sau, tất cả đều yên lặng, tôi có thể nghe được tim mình đang đập, hình như là có một điềm báo sắp có một trận mưa to gió lớn sắp đến, đột nhiên có một đường ánh sáng màu trắng ở trước cửa sổ của tôi bay qua, giống như sấm chớp vậy, phút chốc đã tan mất. Đêm đó khi tôi ngủ, trong lòng rất sợ, trong lúc mơ màng tỉnh lại, cảm giác ở kế bên có một người đang nằm ngủ >

Nói đến đây, người nghe đều dựng tóc gáy, cô gái thì xấu hổ không nói tiếp nữa.

< người đó chỉ là một cái bóng không rõ ràng, hấn ôm lấy tôi, ôm rất chặt, tôi la to không được, cũng không giằng co được >

< cửa của cô có khoá không ? > có một phụ nữ hỏi cô gái.

< một mình tôi ngủ một phòng, cửa đương nhiên là khoá rồi, không ai vào được >

< và sau đó thì sao ? > tôi hỏi

< sau đó, cách một thời gian, hấn bèn xuất hiện, có lúc một tháng, có lúc một tuần, trước tiên là ban đêm, bây giờ ban ngày ngủ trưa hấn cũng đến, bởi do tháng 8 này tôi sắp lấy chồng, nghe người ta nói đến ông Lư Thắng Ngạn, chỉ có lên đến mà xin cứu giúp, việc này tôi cũng không cho người nhà biết, tôi đã chịu đựng 3 năm, bây giờ phải làm sao đây ?>

< anh có đồng ý rời khỏi cô ta không ?> tôi quay sang hỏi < con ma > lịch sự và trẻ tuổi, mọi người nhìn thấy tôi và hồn ma nói chuyện, không thể không nhường chỗ được, cô gái đó liên tục la to: < thật đáng sợ, thật đáng sợ >

< không đồng ý >

< anh làm sao mà tìm được cô ta ?>

< có duyên >

< u mình khác đường, có duyên cũng phải đợi kiếp sau, nếu anh hiểu lý, thì nên chủ động rời khỏi cô ta, tôi biết anh không có tâm hại người, nên tôi không muốn dùng khoá vàng bắt quai khoá anh lại, nhưng anh phải nghe lời tôi, mau mau rời khỏi cô ta, được không ?> tôi rất khách sáo với linh hồn ma có lai lịch không rõ ràng đó.

< tôi vốn không nữ, nhưng tôi đồng ý tạm thời rời khỏi cô ta >, con ma đó hình như còn luyến tiếc.

Tôi quay đầu cầu xin tiên Phật chỉ thị, Quan Thế Âm Bồ Tát thị nói: nhân duyên tạm hội, là thân như mộng, từ vọng kiến sanh, là thân như ảnh, do nghiệp duyên hiện. Liên Sanh, Lương tiểu thư, cúng hình tượng ta, niệm hồng danh ta, ta nhất định phù hộ; hồn ma cũng niệm danh ta, nếu niệm danh ta, cũng được giải thoát >

Tôi truyền đạt lại lời chỉ thị của Bồ Tát, cô gái rất cảm kích, và hồn ma đó quỳ xuống, luôn hướng về kim thân của Quan Âm Đại Sĩ mà cung kính lễ bái, lạy liên tục 21 lạy, và sau đó xoay mình một cái không thấy nữa.

Lần thứ 2 khi cô gái đến tìm tôi nói: < từ đó ban đêm ngủ rất yên giấc, hồn ma đó không còn hiện thân nữa, thật là cảm ơn ông, cũng cảm ơn Quan Thế Âm Bồ Tát > (hậu ký: bài văn này là người thật việc thật, Bích Lan là tên giả, nhưng cô gái đó là có thật, cô gái đó đã lấy chồng vào tháng 8 năm Dân Quốc thứ 64 (năm 1975), ông chồng là một thạc sĩ du học về nước).

022 Giữa chánh và tà
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tội)

Học vấn của linh đúng là cao sâu khó đường, tham thảo của linh cũng như cái hồ sâu không đáy vậy, càng khoen càng sâu, càng sâu thì càng không thể lường. Linh có phân biệt chánh tà, cũng như con người, con người cũng có phân chánh tà, thậm chí có một số linh, trong chánh có tà, có một số linh thì trong tà có chánh, có một số linh không tà không chánh, cho nên phải phân biệt được ai là chánh ? Ai là tà ? Thật sự là rất khó khăn.

Ở trong mộng, thần linh cũng khảo nghiệm tâm tánh của tôi, loại khảo nghiệm này, tôi đã trải qua rất nhiều lần, nói thật thành tích của tôi không tốt lắm, thí dụ như có một lần, tôi đang ngủ sâu giấc, tâm thần bị dẫn đến một nơi mà tôi chưa từng đến qua, nơi đó rất là đẹp, có những dãy núi cao to, những dòng sông đẹp như trong tranh vậy, ở ngọn núi có một con đường nhỏ bằng phẳng, dọc theo con đường được trồng nhiều cây mà tôi không biết tên, trên cây có những trái táo màu kim (trái táo vàng) sáng lấp lánh, và còn tôi thì đứng dưới cây táo, tôi nghĩ, con đường này chỉ có một mình tôi đi, và những trái táo màu kim (trái táo vàng) dọc 2 bên con đường này, nếu tôi hái một trái, hoặc là nhiều hơn, có phải là thành phú ông (nhà giàu có) rồi không ? Vui vẻ cuồng loạn trong lòng tôi thật sự là không đè nén được, nhưng suy nghĩ lại, một vật nhất định có một chủ, trái táo vàng này không phải là vật của mình, tôi làm sao mà lại đi hái trộm đây ! Nhưng mà, tham niệm vừa khởi, thì trong tâm đã đập < bùm bùm >, đã quên mất tu dưỡng ngày thường, quên mất sự giáo huấn của Phật Đà, đưa tay ra là trộm, khi vừa trộm đến tay, tỉnh giấc mơ ngay, tan vụn rồi.

Lúc này, không trung có tiếng nói: < Liên Sanh, người thường bị cặp mắt lừa gạt, thường bị cái miệng lừa gạt, thường bị lỗ tai lừa gạt, và còn người thì bị giấc mơ lừa gạt, vì tham mà bị lừa gạt, nếu không ngừng tham niệm, thì tâm như con thuyền nhỏ giữa ngọn

sóng, không lúc nào được ngưng, như vậy khi nào thì đắc chánh đạo đây > Đây chính là thời khắc mất mặt nhất, không ngờ trong giấc mơ, ác niệm khởi dậy, còn muốn ăn cắp trái táo vàng của người khác nữa.

Ngoài ra còn có một lần, tôi bị dẫn đến một biển đầy sóng, những ngọn sóng như núi vậy, liên tục không ngừng, gió thì gầm rú, lúc đó trời đất biến sắc, sấm chớp giập dữ trong không trung, và còn tôi thì bị bỏ xuống biển, tôi dựa vào năng lực của chính mình mà bơi, cho đến khi gân cốt rã rời, thế là tôi vô vọng nhìn lên trời, cổng trời mở ra, có mấy vị thiên thần chạy xuống, tôi kêu tên của các thiên sứ, nhưng mà trong chốc lát các thiên thần vào trong cổng trời, họ không có cách cứu tôi, đột nhiên tôi nhìn thấy Tha Hoá Tự Tại Thiên mà bình thường tôi cho là ma quỷ đứng đầu vạn ma là < Ma Tây Thủ La >, hắn ta đưa một sợi dây bỏ xuống biển, sợi dây cảnh nhiên biến thành một chiếc thuyền, tôi chèo lên thuyền,< Ma Tây Thủ La nói: < ta đã cứu ngươi, ngươi phải hoan hô ta >. Thế là tôi đưa hai tay ra mà la to: < Thần thánh của Tha Hoá Tự Tại Thiên, là vua của vạn thánh, chí thánh tôn giả vĩ đại > khi vừa la xong, tôi lại thức giấc.

Không trung có tiếng nói: < vì muốn cứu mạng sống ở sanh tử duyên hải, dẫn đến chánh tà bất phân ma Phật. Liên Sanh, ngươi dễ tự quyết đoán, đoan chánh thân hạnh, ích tác chư thiện, tu đã kiệt thân, rửa trừ tâm dơ, ngôn hành trung tín, biểu lý tương ứng, nếu có tâm siểm khúc (nịnh nọt), thì sẽ trái ngược với đạo vậy ! >

Rất nhiều lần khảo nghiệm, tôi đều không qua, có thể thấy tôi là một người bình phàm trong những người bình phàm, tuệ căn quá thấp, không có định lực, đối với giới pháp cũng giữ không được, đó chính là việc bi ai của tôi khi tôi đã tu đạo nhiều năm, tiên Phật khảo nghiệm tôi, hình như đều là tiến hành lúc nửa đêm, tôi mất giới tâm, tự nhiên sẽ không có cách chiến thắng khảo nghiệm, luôn luôn vì sự thất bại khi bị thử thách mà trong lòng cảm thấy buồn bã.

Sở dĩ tu đạo, cũng chính là đem cái tâm < chánh tà bất phân > hoàn toàn tịnh hoá thành < chánh tâm >, mà mục đích đạt đến chánh tâm chính là phải < chế tâm >, mà chế tâm chính là < bỏ tà qui chính >, tâm tánh vốn tịnh, chừ qua vi cấu; dùng nước trí tuệ, rửa trừ tâm cấu (dơ bẩn). Tứ Thập Nhị Chương kinh nói: người luyện sắt bỏ gỉ sét thành khí, khí tức là tinh. Người hiểu học đạo, khử tâm bản nhiễm, hạnh tức thanh tịnh.

Thần thánh sau khi khảo nghiệm tôi bèn hỏi: < Liên Sanh, người hành tà pháp không ?>

< không, con không hành tà pháp.>

< Liên Sanh, người hành tà hạnh không ?>

< không, con không hành tà hạnh >

Đã từng có một người, đến Phật đường của tôi, lén lén kêu tôi qua một bên, nói nhỏ với tôi: < tiên sinh, tôi nghe người ta nói, tôi nghe người ta nói bùa của ông là đáng tin cậy nhất toàn nước, tôi xin ông vẽ bùa giúp tôi được không ?>

< bùa gì ? >

< con người của anh trai tôi quá tệ, anh trai và chị dâu ăn hiếp tôi, đồng thời cũng muốn nuốt hết gia tài mà cha tôi để lại, trước mắt tôi cùng anh tôi bởi do việc phân chia tài sản mà đang kiện tụng, tôi hy vọng ông vẽ một lá bùa cho tôi, tốt nhất là khiến cho anh ta bị tâm thần phân liệt, tôi nghe nói là bùa tử tiên có năng lực này, khiến cho anh ta trúng bùa pháp, thần kinh thất thường, dạy cho anh ta một bài học >

< xin lỗi, loại bùa tà này tôi không vẽ > tôi nói

< yên tâm, tôi cho ông 10 ngàn đồng, đồng thời tuyệt đối không nói là ông vẽ > anh ta móc ra 10 ngàn đồng, là vừa mới từ ngân hàng mà lấy về, ở trước mặt tôi mà vẫy vẫy. Tôi cần tiền không ? Đương nhiên là cần, nhưng mà tôi từ chối, cho dù là trái táo vàng, tôi cũng không thể lấy !

Lần này cũng là khảo nghiệm, tranh đấu giữa thiên thần và ma quỷ, giao chiến của tâm, giao chiến giữa chánh và tà.

022 Âm trợ tài thông thuật
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Lúc trước, tôi là ở nhà thuê, khi tôi cung phụng một tượng Quan Thế Âm Bồ Tát, là ở số 39 đường Lục Hành thành phố Đài Trung, lúc đó gồm có 3 tượng, Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Địa Tạng Vương Bồ Tát, Quan Thế Âm Bồ Tát. Nhưng mà sau đó, tín chúng bởi do nghe được lời đồn mà đến, Bồ Tát cũng linh cảm khác thường, thậm chí hiển hiện kim thân cho đại chúng, từ đó các tín đồ tự động lát kim thân, khiến cho căn nhà thuê nhỏ lúc nào cũng chen đầy người.

Lúc đó là tôi đang cúng sao cho người ta, thậm chí tụng kinh, làm pháp hội siêu độ, ngày nào cũng bận rộn và các tín đồ tự động ra sức ra tiền, khiến cho Phật đường < Từ Tuệ Lôi Tạng tự >, từ từ qui mô hoá, tín đồ từng lớp từng lớp mà đến, cũng khiến cho danh tiếng của Phật đường được truyền khắp toàn tỉnh, từ Hoa Liên, Cao Hùng, Bành Hồ, thậm chí trụ trì đời thứ nhất của Từ Tuệ đường của Nhật Bản là ông Nhân Sơn Điền Nghĩa Trinh cũng đến nhà tôi, mời tôi đến nước Nhật, dựa vào linh thuật của tôi, tuyên truyền linh cảm của < Diêu Trì Kim Mẫu >

Lần thứ nhất, lần đầu tiên linh quang của Diêu Trì Kim Mẫu giá lâm bốn đường, lúc đó tôi đang ngồi ở phòng khách, nghe thấy tiếng chuông trong Phật đường không gõ mà tiếng vang lên, tôi nhìn thấy một vòng ánh sáng chói chang màu trắng xông thẳng vào Phật đường, chư Phật trong Phật đường lấp lánh kim quang, những người tịnh toạ trong Phật đường đều đứng dậy, bảy người đều cùng nhảy cẫng lên vui mừng, việc luyện thân pháp mà tục gọi là < Diêu Trì Kim Mẫu > được bắt đầu.

Nhưng mà Phật đường quá nhỏ, người đông thì không có cách nào xoay người, nên rất bất tiện.

Lúc đó < Kim Mẫu > nói với tôi: < Liên Sanh, ta là đạo gia Thái Thượng Vô Cực Tiên Thiên Ngũ Lão Chí Tôn, xưng hiệu là Vô Cực Diêu Trì Kim Mẫu Đại Thiên Tôn, nay người tôn sùng ta, ta nhất định trợ giúp người thành tựu đại đạo kiến lập đạo tràng, năm Dân Quốc thứ 62, tức vật giá leo thang, người phải mau chóng kiến lập đạo tràng, nếu không sẽ không kịp nữa, mau chóng kiến lập đạo tràng, nếu không sẽ không kịp nữa > Kim Mẫu hiện ra ngồi ở không trung, mây mù quanh thân, đầu đội phụng quán, khí tím trùm thân, ngồi toà hoa sen, một tay cầm ngọc như ý màu xanh, một tay cầm phát tiên, xung quanh trái phải có chúng tiên ủng hộ, một lát sau thì biến mất.

Lúc này, Na Tra tam thái tử nói với tôi: < Liên Sanh, xây dựng đạo tràng nhất định thành công không nên sợ, năm Dân Quốc thứ 62 vật giá sẽ lên rất cao, người muốn xây đạo tràng phải đặt thọ ngũ sắc lệnh kỳ trước, cái gì là ngũ sắc lệnh kỳ, một bạch kỳ (cò trắng) là đại biểu thiên binh thiên tướng, hai là hồng kỳ (cò đỏ) đại biểu lôi bộ chánh thần, ba là hoàng kỳ (cò vàng) đại biểu thập đại nguyên soái, bốn là thanh kỳ (cò xanh) đại biểu hộ pháp thần binh, năm là hắc kỳ (cò đen) đại biểu âm binh âm tướng >

< có công dụng gì ?>

< ta sẽ dạy người âm trợ tài thông thuật >

Thì ra lúc đó là thật sự tôi không có tiền để có thể xây dựng đạo tràng, tôi để dành được 100 ngàn, cộng thêm cái khánh vàng thần minh 20 ngàn, tiền cúng sao khoảng 20 ngàn, cúng sao được khoảng 4 năm, mỗi lần thu vào khoảng 5.000 đồng, cho nên là khoảng 20 ngàn, đều giao lại cho mẹ giữ, tôi chưa từng dùng đến đồng xu nào, và em gái của tôi thì làm việc ở bên ngoài, mỗi người đem ra một ít, cộng thêm số tiền mà gia đình đang có, tổng cộng là 200 ngàn, thời điểm đó nếu muốn xây một ngôi nhà mà có thể xem được thì không thể không có 400 ngàn đồng là không được, cho nên là còn thiếu 200 ngàn. Tôi luôn luôn hỏi rằng, khi nào có tiền ? Nhưng thần thánh không trả lời, chỉ là nói một cách thần bí < đến lúc đó thì sẽ có >

Sở dĩ là âm trợ tài thông thuật, tôi tổng cộng sử dụng được 2 lần, thuật pháp này là mua tiền của âm gian về, đốt bùa để < giúp tôi thông tài >, theo tỉ lệ mà nói, chúng ta tốn 1 lần, thì người âm ở âm gian sẽ trợ giúp chúng ta được 4 lần tiền, số tiền này đều quy nhập vào công khổ (kho công) của âm giới, do Thái Âm Công và Nữ Âm Thần 2 vị này nắm giữ, sẽ được phân bổ rất thoả đáng, không cần người ở dương gian chúng ta bận tâm.

Tôi dùng hắc lệnh kỳ (cờ lệnh màu đen) để làm việc này, một số người âm trợ tôi thành công, từ < có > biến thành < không >, lại từ < không > biến thành < có >, đó là < đạo pháp ở thân bất đẳng nhàn, nghĩ suy lý này triệt tâm hàn, cây sắt (cây phát tài) ngàn năm nở hoa dễ, một người nhập đạo xuất thế khó >. Tôi hiểu rõ đạo lý trong đó, quả nhiên trong rất nhiều người xin vay tiền của một công ty, chúng tôi rất không dễ dàng mới vay được số tiền vừa đúng là 200 ngàn. Âm trợ tài thông thuật này, xin hãy thứ lỗi cho tôi không thể công khai, bởi vì chính là một trong những phương thuật ghi nợ và có của người dương gian trợ người ở âm gian, và người âm gian trợ người ở dương gian, nếu công khai bùa chú, sẽ khiến cho nhiều người có hoang tưởng, không làm việc mà muốn sanh tài sản.

Nhà tôi xây đạo tràng, có thể nói là khá thuận lợi và thành công, trước khi vật giá bắt đầu tăng lên, trước tháng 6 năm Dân Quốc 62 (năm 1973) hoàn thành, tháng 6 năm Dân Quốc 62 (năm 1973) vật giá biến động, đạo tràng của tôi chính là hẻm 337 nhà số 7 đường Tân Hoá Đài Trung, trước mắt vật liệu xây dựng, giá trị 1 triệu 600 ngàn, tính toán một lúc, một chút cũng không sai, âm trợ tài thông thuật, một trả gấp 4 lần, một chút cũng không sai.

Đạo tràng cung phụng Diêu Trì Kim Mẫu và Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật và Địa Tạng Vương Bồ Tát được thành lập nhanh chóng, từ 3 vị Bồ Tát bắt đầu, cho đến ngày hôm nay có 40 tượng Bồ Tát, đều cung phụng ở đó, tin chúng ngày ngày tăng lên, e rằng đang lo không chứa đựng hết rồi.

Tôi biết rất rõ tôi sắp gặp ma nạn, tôi thần toán được biết, tiên thiên vận của tôi rất tốt, mà hậu thiên vận ở tuổi thanh niên, trung niên sẽ gặp < trời khảo >, cuộc sống gặp nhiều chông gai, không dựa vào người thân được, là người trời định < tay trắng làm nên >, bởi do đạo tràng đã thành lập, chỉ có thể dời đi, lại khôi phục cuộc sống sinh nhai tạm cư ở nhà tổ, bắt đầu phấn đấu lại trong cuộc sống, cho đến < một đời sự nghiệp sẽ thành muôn >, đó chính là mạng số lao đao của tôi. May mắn là thiên phước vẫn còn, thần linh gia bị, nếu không tôi đã hưu sớm rồi !

Tài lực của tôi, thần thị: 7 triệu đồng, đó là một bí mật của tôi.

024 Càn khôn lớn trong tay áo
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Ngày 18 tháng 5 năm Dân Quốc 64 (năm 1975), một việc làm tôi vui vẻ đột nhiên đến, lúc đó là nửa đêm khi tôi đang ngon giấc, Tam Sơn Cửu Hài Tiên Sinh cảnh nhiên giá lâm, tai nghe ngài kêu gọi rất thân thiết khiến tôi vui đến nỗi chảy nước mắt, nói thật, từ sau khi ngài dạy cho tôi một số bí pháp, ngài tự rời khỏi, tôi muốn tìm ngài, cũng không được ! Mùi gỗ trầm hương trong phòng rất nồng, tôi cảm thấy ngài rất thân thiết mà sờ vào trán của tôi.

< Liên Sanh, gần đây khoẻ không ?>

< Linh sư, thật là một lời khó nói hết, có may và cũng có không may, không biết nên nói từ đâu, con viết một cuốn sách < Linh Cơ Thần Toán Mạn Đàm > dẫn đến mọi người trong xã hội xem trọng, có một số người cho rằng hư vọng không thể tin, nhưng có một số người cho rằng đã mở bỏ sự nghi vấn lâu năm ở trong lòng, khen con phải cố gắng nhiều hơn ! Linh sư, tại sao lại có người trong thiên hạ không tin lời nói thật của con vậy !>

< Liên Sanh, người có căn cơ thô thiển, cho dù nhất thời tin tưởng, cũng khó không nghi hoặc, cho dù Như Lai hiển hiện pháp thân, họ cũng tự cho rằng là mình sai giác ! Tâm con người xấu xa, căn khí không đủ, kiến thức quá thấp, như một khúc gỗ xấu vậy, con hãy để theo tự nhiên đi, như người đánh cá bắt cá, sẽ có bỏ sót lại, như mặt trời phổ chiếu, cũng có nơi khó chiếu vào, cuốn sách < Linh Cơ Thần Toán > xuất bản, ta cũng biết, cuốn sách này đại thiện, sau này lưu truyền càng rộng lớn hơn, sẽ thành một cuốn sách vô song! Công nay mạc đại, đối với thế đạo nhân tâm cũng có cảnh thức > Tam Sơn Cửu Hài tiên sinh lại nói: < Bồ Tát thường có thể tu phương tiện thắng trí, dùng chánh trí lực, có thể hiểu được trắng đen tâm hạnh của hữu tình, có thể vì chúng sanh, thuyết pháp tương ứng, như vậy tức là chân danh đại Bồ Tát >

< đệ tử xin nghe lời giáo huấn của sư phụ >

< ngày hôm nay ta đến đây là có mục đích, con hãy đưa tay nắm vận linh, ta sẽ dạy con < dùng tay thần toán >, đem linh vận ở trên thân của mình vận đến trên đầu ngón tay, miệng thì cung niệm Vô Cực tiên thiên pháp chú, hỏi việc gì, xin thần chỉ thị, như vậy thì sẽ được biết ! Các đầu ngón tay của con sẽ tự nhiên mà cử động, 4 đầu ngón tay chia làm thượng phẩm, trung thượng phẩm, trung phẩm, hạ phẩm, lại phân tiên thiên, trung thiên, hậu thiên, tự nhiên, sau này con chỉ cần đưa ngón tay ra mà tính, con sẽ nắm bắt được việc trong thiên hạ >

Tôi nghe xong rất vui, nhanh chóng hỏi: < linh sư, đây có phải là càn khôn trong tay áo của Văn Vương không ?>

< không sai, chính là đưa ngón tay biết việc thiên hạ, càn khôn lớn trong tay áo. Sau này con sẽ thần toán cho người ta, không cần cầu sự cảm thông của thần linh nữa, để tránh lao sư động chúng >

Trước khi xảy ra việc này, tôi cho là đưa ngón tay thần toán là một thần thoại của thần quái tiểu thuyết, thật sự là không có thể, nhưng hôm nay tôi có thể hiểu được cái này không phải là thần thoại nữa rồi, tôi đưa bàn tay ra, trong miệng thì cung niệm tiên thiên vô cực chánh pháp chú, đem linh vận đưa đến đầu ngón tay, nói cũng kỳ lạ, tôi đem những việc nghi vấn đều nói ra, đầu ngón tay quả nhiên cong lại, các khớp xương trong đầu ngón tay còn kêu vang lên nữa, cái này đúng là kỳ tích, cái này đúng là thần tích, tôi vui đến phát cuồng.

< từ khi ta ra đi, âm thầm khảo sát phẩm hạnh, biết con rời xa bất tín, xa rời lười biếng, xa rời ác khẩu, xa rời vô sĩ, xa rời ác tri thức, cũng y như lúc ta còn ở đó vậy, phương pháp < bấm ngón tay thần toán > này, không phải là ta truyền thọ cho con, đó là thiên phúc tự thọ, công đức của con càng cao, trung hậu thành thật, có tâm khiêm nhường, đối đãi thành tâm với người, độ chúng vô số, tam quang hiện ra, càng ngày càng nhiều, nhưng mà tâm tánh vẫn còn hoả khí chưa trừ, dễ sanh sân nộ, hãy cẩn thận lửa vô minh của mình đốt rừng công đức.>

< cái gì là lửa vô minh đốt rừng công đức ? > tôi kỳ lạ hỏi

< một người tu đạo, như là tịnh thủy, có thể nhin tất cả hôi dơ, chảy ở mặt đất. Nay cái xác của những người ở trên mặt đất cũng giống như hôi dơ vậy, càng có tất cả chó chết, ngựa chết, mèo chết, rắn chết, trùng chết, nhưng mà tịnh thủy đều nhất nhất chảy qua, rửa sạch tâm của họ.>

< linh sư, nhin cái mà người ta không thể nhin được, chính là nhãn nhục Ba La Mật >

< đúng vậy >

Tam Sơn Cửu Hâu tiên sinh lại lặng lẽ ra đi, khi đến thì vô hình, ra đi cũng không dấu tích, dấu thân giữa trời và đất, thượng thừa thần tiên ở vô sắc giới vô lai vô khứ, tôi thật sự rất muốn đi cùng linh sư, khi nào ta mới được như linh sư đây, hoàn toàn giải thoát tiêu điều ! Tôi thật hận, hận cái xác thúi này buộc lấy linh mạng của tôi, tôi cảnh nhiên chịu sự ép buộc của hoàn cảnh đến bước này, tôi cầu linh sư dẫn tôi đi, tôi không thích làm người, thật đấy, tôi không thích làm người !

Tôi chịu sự đùa cợt của vô tri, thật tức cười.

Chịu đựng ánh mắt khinh thường của mọi người

Mê tín, mê tín, mê tín, mê tín những chữ như vậy đè lấy tâm linh của tôi, < anh thấy ma giữa ban ngày rồi > < Lư Thắng Ngạn là một người thần kinh thất thường >, hu hu ! Sự bi thảm của vận mạng ta phải trách ai đây ? Linh sư, tại sao thầy không dẫn con đi ?

Ngày nay người thế gian đều nói là vô thần luận, còn tôi một mình có thần luận lại rất cô lập không nơi nương tựa !

< bấm ngón tay thần toán > cuối cùng tôi cũng biết, nhưng tôi càng biết được nhiệm vụ của tôi sau này càng lớn.

025 Địa ngục duy tâm tạo
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Sau khi tôi được thông linh, ở một ngọn núi to ở miền bắc trắc lượng, đã từng thấy một < quái linh >, đôi mắt của linh này nhìn xuống, đầu cúi xuống, lưỡi lè ra, ngồi ở dưới gốc cây to, không nhúc nhích cử động chút nào, tôi đi đến đó hỏi hấn: < ông ngồi đây để làm gì ?>

<.....> hấn không nói chuyện, trước sau vẫn ngồi im như vậy.

Ngay lúc này, xa xa trong sương mù đi ra một thổ địa công công, tay cầm cây gậy, trong miệng thì hát bài hát Chân Nhân Quay Đầu lại: < quay đầu tốt, quay đầu tốt, chuyện thế gian sau này sẽ quét sạch, trong đội hồng trần tuy hấn bận, tâm ta thanh tịnh không phiền não. Tham lam đó, khi nào dứt, chỉ hận tiền tài trong nhà ít, tượng gỗ phân minh dây dẫn cầm, khi dây đứt thì thân té đổ. Vô thường đến, không lớn nhỏ, không ngưỡng mộ vàng bạc không cần bảo, không phân bần tiện và vương hầu, mỗi năm biết bao cỏ xanh bị vùi lấp. Nhìn xem mặt trời lặn xuống núi, không thấy gà gáy trời lại biết. Quay đầu gấp, đừng nói sớm, đưa trẻ nhỏ bé dễ dàng già, tài cao bắc đẩu giàu ngàn rương, nghiệp chương tuy thân nguyện tự tạo, khuyên thế nhân, quay đầu tốt, trì chay niệm Phật là bảo tuy thân, thì ra danh lợi đều là không, không bằng quay đầu mà niệm Phật >

Thổ địa công công đi đến trước mặt < quái linh >, đưa cây gậy lên, gõ vào đầu của < quái linh >, nói cũng kỳ lạ, < quái linh > ngồi đó, vẫn là không một chút cử động, giống như là không có cảm giác vậy. Ông thổ địa thở dài một cái, lắc đầu, nhìn tôi, quay người muốn đi.

< công công xin hãy khoan đã, chuyện gì xảy ra vậy > tôi nhanh chóng hỏi.

< ôi ! anh là cao sĩ phương nào vậy, làm sao nhìn thấy pháp thân âm linh của ta vậy > ông thổ địa quay mình trở lại cảm thấy kỳ lạ. Tôi chấp tay cúi đầu xá một cái, thổ địa nhanh chóng trả lễ.

< tại hạ là một người tu chân. đã từng theo dị nhân tu đạo, hôm nay đến núi trắc lượng, thấy chuyện này cảm thấy rất nghi hoặc, thổ địa công công có thể cho biết được không ?>

< tiêu thân là thổ địa của Chỉ Nam Sơn Chân Sơn, vong linh này là cháu của ta, bởi lúc tại thế nó làm quan, mà lại rất phát tài, nên luyện tiếc nhân gian, sau khi chết chôn ở dưới cái cây này, đối với chức quan và tài sản của mình mê chấp không xả bỏ, hồn phách thủ nơi đây, buồn rầu lo lắng, nên hồn phách không tan ! Thật là ngu si lịch đại, con người đến chết cũng không chịu tỉnh ngộ, bởi do lúc sanh tiền không có làm việc đại ác, nên quỷ thần cũng mặc kệ để nó ngồi ở đây, trước mắt đã thành một tên lao quỷ. Thân ta là ông nội nó, muốn dùng bài ca quay đầu để thức tỉnh nó, nhưng không có năng lực. Anh nếu là cao sĩ, không biết có diệu pháp nào không ?>

< cái này > tôi nhất thời không nghĩ ra cách nào hết, kể đến tôi nói với ông thổ địa: < thổ địa Bò Tát, có lẽ hôm nay con có thể giúp ông một tay, nhưng ông phải nói cho con biết một bài đạo lý giữa trời và đất >

Thổ địa Bò Tát gật đầu đồng ý trả lời: < được >

Tôi từ trong túi đem ra lục giáp thần ấn mà Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh giao cho tôi, dùng tay liên hoa mà cầm, một tay cầm bảo kiếm quyết, thổ địa công công nhìn vào cái ấn trong tay tôi cảnh nhiên quỳ xuống mà la lên: < thì ra là Đông Hoa Đại Đế Quân thân ấn đến đây, đệ tử thấy ấn như diện kiến đại đế > nói xong liên tục dập đầu. Tôi lúc đó mặc niệm Tiên Thiên Vô Cực Chánh pháp chú ngữ, lại nói: < nhất động thượng đế đến, nhị động long hộ đến hộ, tam động kinh quỷ thần. Đệ tử Liên Sanh phụng Tiên Thiên Vô Cực Chánh pháp, kêu hồn phách của tài lao quỷ về, khiến cho nghe điểm hoá của thần ấn, biết ngũ uẩn giai không, kể cả thân cũng không phải là vật của mình, hướng chi tiền tài chức quan, mau nghe Phật ngữ, mau mau đầu sanh nơi phúc địa vậy ! > tôi niệm

chú xong, đem Lục Giáp Thần ấn ấn vào trán của < quái linh >, nói cũng kỳ lạ, hồn phách đó từ từ biến mất, hoá thành vô hình, nhất đạo hồn phách, tìm nơi phúc địa mà đầu thai rồi.

Sau khi xong việc này, thổ địa Bồ Tát nói với tôi: < đại đạo vô vi, thanh tịnh nhất chân, lục đạo chúng sanh, bởi do vọng thành, vọng duyên tạo nghiệp, thiện ác du phân, nhân quả không sảng, phân minh hào li > lại nói: < địa ngục có thật, địa ngục này là do tâm con người tạo ! Thật ra nếu người thế gian làm các việc ác, thì địa ngục sẽ có chủng chủng ác thú, báo ứng sớm muộn, chỉ là chờ đợi duyên chín mà thôi. Chủng chủng ác thú, đều theo các ác nhân ác hạnh ác niệm của người thế gian mà tăng giảm, thiện ác hoá phước nhân quả tuần hoàn, nếu con người không cầu xuất ly sanh tử, thật là không đáng. Lúc xưa Giác Thế trưởng giả từng nói: < địa ngục là có thật, nếu người có tánh thiện, thì thuộc dương minh, nên thanh nhẹ, có thể lên thiên đàng. Nếu niệm ác, thì ắt thuộc âm trược, nên vào đen tối, khiến cho vào địa ngục, mỗi lần thấy người thế gian bệnh nguy, ánh mắt nhìn xuống, rất sợ quỷ mị hay là nghe được âm thanh xiềng xích.>

< đó chính là được ngục do tâm tạo > tôi nói.

< đúng vậy > thổ địa Bồ Tát nói: < người ở thế gian sanh diệt vô định, đến dần và cũng đi dần, như trăng khuyết và trăng đầy, như hoa nở hoa tàn, kiếp này, là do cái chết ở kiếp trước, nếu không có chết, thì làm sao mà có kiếp này để sanh ra. Đó chính là hoạ phúc vô môn, do người tự chiêu, quả báo thiện ác, như hình như bóng. Kiêu vọng cầu vinh, danh dự bất dương, bóc lột chí phú, con cháu gặp nạn >

Thổ địa Bồ Tát ở Chỉ Nam Sơn Trấn Sơn là một lão thổ địa công công đạo đức cao thâm, từ cách nói chuyện của ông mà tôi có thể biết được thần lực của ông không phải tầm thường, công đức cũng không phải tầm thường, lúc còn tại thế nhất định là một nhà nho lớn kiêm nhà đại từ thiện, nếu không thì làm sao mà hưởng hương hoả vạn đời của nhân loại đây ! Lời nói của ông, mỗi chữ đều đáng giá ngàn vàng, nếu có người tin thủ, thì sẽ có phước.

Ngọn núi mà tôi trắc lượng, chính là phía sau ngọn núi Chỉ Nam, tục gọi là Nại Tráo Sơn, nhìn từ phía xa, cao vút lên mây, hình dáng quả thật giống như áo ngực vậy, tôi nhìn thấy quỷ tài lao và thổ địa công công ở trên núi, nếu như có người không tin, có thể đến miếu thổ địa, dùng < keo > mà hỏi xem, thì sẽ biết thật giả !

026 Phù bói pháp yếu **(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)**

Loan đường ngày nay, đa số đều sùng Quan Thánh Đế Quân. Mà lại có thánh thị phù bói xuất hiện, sở gì người phù bói chính là một trong những pháp thuật câu thông với nhau giữa thần và người, giữa người và linh, bói đàn luôn luôn là dùng cành cây đào liễu làm công cụ để viết, và thần giáng chữ xuống là ở trên cát trắng, mượn chữ mà hiển dạy, hoặc thánh thào, hoặc chỉ điểm việc nên làm, hoặc trị bệnh, hoặc luận phương pháp làm người, trong đó rất diệu kỳ không thể đoán.

Sư tổ của tôi Ân Quang đại sư từng nói: < ngày xưa ở thượng hải bói đàn mở ra rất nhiều, những việc khai thị đều là sửa lỗi lầm và làm việc thiện, tiểu luân hồi, tiểu nhân quả, đều rất có ích cho thể đạo nhân tâm, cho đến nói trời thuyết Phật pháp, thật là nói bậy. Tôi cùng các đệ tử không nên bài trừ pháp này, mà làm trở ngại người khác làm việc thiện, cũng không nên khen pháp này, bởi Phật thuyết, đều thuộc ức soạn, e rằng sẽ hoại loạn Phật pháp, làm chúng sanh hiểu sai > lại nói:< Phù bói ra số là linh quý giả mạo tiên Phật thần thánh, quý có thể mượn sự thông minh của con người mà hiển hoá dị thông >

Tôi cho rằng Ân Quang pháp sư nói thật đúng, theo tôi được biết, ở một nơi có một loạn đường rất nổi tiếng xa gần, tôi đã từng quán thưởng thuật phù bói của họ, người đến giáng đàn, không phải thánh không phải thần, không phải Phật không phải tiên, đều là những linh quỷ, bởi nơi chôn cất của những linh quỷ này linh khí hơi nặng, đạt được một số tiểu thần thông, nên ra mặt mà mượn vật dùng khí, viết lại một số lời khuyên làm việc thiện, những linh quỷ này cũng có những linh vốn là bản tánh lương thiện, giúp người ta trị bệnh hoặc giải quyết vấn đề cũng khá hay, tôi dùng < khởi linh nhãn pháp >, nhìn những linh quỷ dùng khí vận động cành cây đào liễu mà viết chữ, khi đặt bút viết, không dám tự xưng là < địa lý

tinh linh > mà lại mạo danh là < Ngọc Hoàng Đại Đế >, < Phù Hữu Đế Quân >,< Chân Võ tổ sư >,< Quan Âm cổ Phật >,< Văn Xương Đế Quân >,< Nguyệt Hoa Lão Quân > Các tên của đại tiên đại thánh đến đàn, thật sự là có một chút bất luân bất loại.

Tôi cho rằng, đó là một việc mà tất cả loan đường ky nhất, thỉnh chánh thần không đến, trái lại mời cả đám tinh linh, trước mắt là thời đại mạt kiếp, những đám tinh linh này nếu thường nói lời thiện, thật sự không có đại ác, nhưng nếu vọng luận Phật pháp, thì thật là một việc tội tệt, bởi vì thật giả bất phân, trần châu và mắt cá, làm cho người tu đạo tu mù đui luyện. Tôi biết được, thân trung ấm, tức là thân thần thức, không phải là thức thần hoá làm trung ấm, tục thường gọi là linh quỉ. Và phù bói là một loại thần thức cùng thế giới bên ngoài câu thông với nhau, về mặt phù bói, có 2 điểm không thể không tránh.

Thứ nhất, chính là chánh linh quỉ giáng đàn, mà phải phụng thỉnh chánh thần giáng đàn, ở mặt này, linh quỉ và chánh thần cùng là linh, mắt của người phạm tục lại không nhìn thấy, làm sao phân biệt đây ! Tôi cảm thấy sự nghiêm túc của lễ nghi ở loan đường là rất quan trọng, cộng thêm nguyên linh người chánh bói có thuần chân và khí có trong sạch không là rất quan trọng, sở dĩ toạ quan (cầm) 49 ngày, huấn luyện chủ yếu chính là luyện thành tịnh linh thanh và thuần, nếu trong đó có một chút không tịnh, còn có ý nghĩ tà, chính là nguyên nhân chủ yếu chiêu động linh quỉ, cho nên huấn luyện chánh bói thủ, là chủ mạng của tất cả loan đường, và linh lực đến bước phải đạt đến phân biệt được chánh hay tà, hôm nay, thiên hạ linh quỉ ra ngoài khắp nơi, đều là nói hút khí và dưỡng khí, nếu con người dựa theo đó mà tu, thì cũng sẽ thành linh quỉ mà thôi, cho nên con mắt của người tu đạo cần phải rất lợi hại, nếu học tà pháp, thì hay mau chóng sớm quay đầu.

Thứ 2, tránh thần thức tác sùng của chánh bói thủ, sở dĩ thần thức tác sùng chính là linh hồn của mình tự ra quyết định, dùng niệm lực của mình mà không chế để viết ra chữ, đây chính là thần thức

chưa xuống, mà thần thức tự động mà thôi, các văn tự viết ra, đều là ý của bản thân bói đồng, đến sau cùng, bản thân chánh bói đồng cũng hồ đồ, không phân biệt được đích thật đâu là do bản thân mình viết, trái lại bản thân muốn viết cái gì, thì tay sẽ thuận theo ý nghĩ mà viết ra, loại thần thức tác sùng này, hoàn toàn trái với bản ý < trời người hợp nhất >, < tam tài phù bói >, thành sai giác < niệm thức hợp nhất >,< nhân tài phù bói > rồi, loại bói thủ này có không ? Có đó, tôi đã vô tình hảo hợp gặp một trường hợp rồi.

Người này là người Viên Lâm, khoảng 50 tuổi, trước mắt ở Đài Bắc thương nghiệp, mười mấy tuổi bắt đầu là bói thủ, đối với thần và linh quỉ thì ông ta có sự kiến giải rất sai kém.

Ông ta nói với tôi:< làm bói thủ chính là làm thần >
< là sao ?>

< tôi muốn mắng chửi ai thì mắng chửi người đó, tôi thích viết làm sao, thì viết làm sao. Mỗi lần phù bói, tôi đọc thuộc một số bài thơ trước, thuộc rồi thì viết ra, ai ai cũng sùng bái tôi >

< ông cho rằng có linh quỉ không ?>

< có, nhưng sau khi người chết đi thì sẽ biến mất >

< linh hồn biến mất như thế nào ? >

< cái này, cái này, tóm lại biến mất thì là biến mất, người chết đi thì không có thần cũng không có linh quỉ >

Tôi không tranh luận với lão này, lão này đã phù bói rất nhiều năm, hoàn toàn đều là < thần thức > tác sùng, nếu không phải là < thần thức > tác sùng, thì sẽ không tự nhận rằng muốn viết cái gì thì viết cái đó.

Người phù bói, công tội chỉ ở trong một niệm, làm sao mà không cẩn thận đây.

027 Quán khí
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Tôi xem < Tám Lễ Địa Tạng Bồ Tát sám nguyện trọng khắc tự > trong đó có một đoạn: < tâm thể bản tịnh, bởi căn trần mà trọc niệm tư hưng. Phật tánh thường tồn, do mê bồi mà phạm tình khủng sí. Thế là thừa tịch chiếu lục, phản tác hôn động chi duyên. ở trong thường nhậm, vọng thọ sanh tử khổ. Chấp ngũ âm, không biết tất cảnh giai không. Chướng che nhất tâm, sao bản không thể đắc, đam nhiễm lục trần chi ảo, đoạ vào 3 đường ác. Phóng kinh vi trần kiếp số, mặc xuất lục đạo luân hồi > lại nói: < một đời hành giải, sự lý viên dung, duy tu đều có, trọc trí thành tịnh trí, cũng khiến cho phạm tâm làm Phật tâm, tức thập luân rõ ràng mà sám hối, nếu gương bảo mà mài rửa, thì sẽ tự phát quang minh >

Lúc xưa có một vị Vô Cấu Tử tu sĩ từng nói: < nhân pháp song vong vạn sự hư. Bách xuyên hoàn hải hội nguyên đầu. Mãnh nhiên chạy ra liêu không nguyệt, chiếu triệt càn khôn tứ đại châu >

Tôi đưa ra 2 đoạn trên, mục đích không có gì khác là để chỉ cho đọc giả hiểu rõ, linh của thân người có liên quan đến trọc (đục) và tịnh, có liên quan đến quang minh và đen tối, giống như là gương bảo đã mài, tự phát quang minh, chiếu triệt càn khôn tứ đại châu. Có người hỏi tôi, con người vừa vào miếu, thần thánh ngồi trên bàn thờ, làm thế nào mà các ngài vừa nhìn là nhìn ra người đó thiện hay ác ? Tôi nói đó là < quán khí >, mắt thần như là điện vậy, nếu người đó đến đây ngoài nhìn thấy ăn mặc rất đẹp, quần áo lông lầy, nhưng mắt thần mình đã sớm nhìn ra thiên khiêu đen tối, ha ha ! một tên hạ lưu, làm sao mà có thể che được sự quán khí của thần linh đây ! Lại nói một quân tử đường hoàng, nếu có mặc áo rách đi chẳng nữa, thái độ dè dặt, nhưng ở nơi thiên khiêu là một

vòng ánh sáng màu đỏ, người thiện như vậy làm sao mà che mắt được thần linh đây.

Linh hồn của con người vốn là một loại khí, và trên thân thể của con người cũng phát tán ra khí và tội của người đó, khí này trong mắt của người phàm phu nhìn không ra, nhưng trong mắt của thần thánh thì không phải như vậy, vô hình thành hữu hình, không những hữu hình mà còn có sắc nữa, cái này cùng với < thiện quán khí sắc > của tướng sĩ (thầy xem tướng) lại là hoàn toàn không giống nhau, sở dĩ khí sắc chính là linh của bản thể sản sinh ra quang (sáng).

Lúc trước tôi đi công tác ở miền bắc, đã từng ở tạm tại Tập Ứng miếu ở đường Tập Ứng, Mộc Sách. Miếu Tập Ứng cũng không nhỏ, cung phụng Bảo Nghi Tôn Vương và Bảo Nghi Đại Phu, nghe nói là Trương Tuần và Hứa Viễn, một vị tướng võ và văn sĩ của miếu, tôi lễ bái xong, khi về phòng ở bên trái ngủ, đêm đó có một giấc mơ rất kỳ lạ, mơ thấy có một áng mây bay vào nơi tôi đang ngủ, nơi mây tan ra, hiện ra một võ tướng mặc áo giáp vàng, ngài đưa tay ra sờ vào đầu của tôi, và trên đầu của tôi hiện ra 3 đường quang (sáng), một đường bạch quang, một đường hồng quang, một đường kim quang, vị tướng quân mặc áo giáp vàng đó cười lên, lại dùng tay sờ, 3 đường quang hoàn toàn không thấy nữa, và kim giáp võ tướng cũng không thấy.

Đến Đài Bắc công tác là để trắc lượng kế hoạch đô thị Đài Bắc, các ngọn núi ở gần Đài Bắc tôi đã leo hết, bao gồm cảnh đẹp của Tiên Tích nham, Chỉ Nam sơn, núi Cao Nhọn, khi vừa về đến miếu Tập Ứng, tôi tắm gội sạch sẽ trước, sau đó chưa dùng cơm, nhất định phải đến trước Bảo Nghi Tôn Vương niệm kinh, kinh tôi niệm là Cao Vương Quan Thế Âm Chân kinh, lại niệm tiếp hồng danh chư Phật, ông giữ miếu cũng đã cùng tôi rất quen thân với nhau, ở một bên điện ông ta cũng cung phụng rất nhiều Bồ Tát, trong đó có một tượng Quan Âm Bồ Tát, không có khai quang

điểm nhãn, tôi đặc biệt chỉ ra, ông ta rất kinh ngạc, ông giữ miếu
thỉnh tôi khai quang, tôi cũng đồng ý.

Có một lần, ông giữ miếu hỏi tôi: < anh thông hiểu thần toán, thì ắt
có thể biết được Địa Tạng Vương mà tôi đang cung phụng là đến
như thế nào ?>

Tôi thỉnh thị Địa Tạng Vương Bồ Tát, Địa Tạng Vương chỉ nói
một câu: < nước >

Ông giữ miếu đó thán phục, bởi vì Địa Tạng Vương Bồ Tát chính
là trong lúc lũ lụt, trôi dạt ở trong dòng suối lớn, được người ta đưa
lên, đưa về trong miếu, tôi ở Đại Sách Tập Ứng miếu hỏi giúp việc
cho mọi người, khi động các phụ lão ở đó, đã từng vẽ một lá bùa,
khiến cho một bà lão đã bệnh nằm trên giường nhiều năm trong
một đêm có thể đứng dậy mà đi lại được, cũng đã từng an vị bàn
thờ cho người ta, đều gặp thần diệu không thể đoán được !

Bảo Nghi Tôn Vương từng hiển hiện hai ngày sau, nói với tôi: <
tất cả linh, trình hiện ngũ khí, thật ra ngũ khí là nhị (hai) khí, nhị
khí là nhất (một) khí, người nhất khí là nhất vậy, người nhị khí là
âm dương thanh trọc, người ngũ khí là trắng, đỏ, xanh, xám, đen
năm màu, thiện quán khí sắc, vừa nhìn màu sắc của ngũ khí là biết
được thiện ác công tội của người đó >

< lúc đầu khi anh vừa đến, tôi cảm thấy anh khác người thường,
ban đêm sờ đỉnh đầu, hiện ra 3 đường sáng, biết rằng lai lịch cộng
thêm sự tu hành trong kiếp này của anh thật sự là không đơn giản,
3 đường sáng nếu chạy ra, tà ma tuy có thể nhưng cũng khó diệt
linh căn của anh, phải tự mình biết lấy, phải tự mình biết lấy >

Tôi thỉnh thị Bảo Nghi Tôn Vương:< Tôn Vương tại thượng, khí
chia ngũ sắc (năm màu) trắng, đỏ, xanh, xám, đen, không biết
ngũ sắc phân biệt ra sao ?>

Tôn Vương nói: < có đạo sanh bạch (trắng) khí, có thiện sanh hồng (đỏ) khí, công tội tương để sanh thanh (xanh) khí (nửa trắng nửa đen), ác thì sanh xám khí, tà linh xanh hắc (đen) khí (người cực ác cũng sanh hắc khí), thiên đàng và địa ngục đều là tạo tác do tâm của con người mà ra, khí từ tâm mà sanh ra, thật ra làm thiện làm ác cũng không qua được mắt của thần, trăm miệng biện bạch vô tội, nhưng mà thiên khiêu lại sanh màu đen, tuy rằng biện rất hay, nhưng làm sao mà trốn thoát được đây ! >

< cảm ơn sự huấn thị của Bảo Nghi Tôn Vương >

Từ đó tôi biết rằng, quán khí, không phải là hư vọng, đích thật là có thật đó.

028 Không phải dị đoan
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Cuốn sách < Linh Cơ Thần Toán Mạn Đàm > xuất bản, dẫn đến chấn động tương đối lớn, mọi người đồng thời thi nhau đọc, có người tin có người không tin, rất nhiều người chạy đến tìm tôi, thậm chí có rất nhiều người viết thư, cho rằng khiến họ coi như không uổng kiếp này, biết được < bí mật lớn của sanh tử > đời người, nhưng mà cũng có người nói, phương pháp < dùng linh thấy linh > của Lư Thắng Ngạn là một bâng môn dị đoan. Một số pháp sư bói đồng cổ tình đến tìm tôi, dò thám thực hư của tôi, một số tôi vạch mặt rõ ngay lúc đó, một số tôi không vạch mặt nói rõ, tôi nói ra thì quá khó coi, tôi tôn trọng anh cũng là tu đạo, nhưng mà tâm lượng làm sao mà hẹp như vậy ?

Vẽ bùa cũng làm tôi phiền phức, bùa đến thu bùa, chú đến thu chú, pháp đến thu pháp, tôi biết được đạo pháp đều là ở tâm, nếu tâm lớn thì như hồ lô không đầy, có phải là cái hư đến thì thu hư, tôi không có phản kích, tôi chỉ thu lại nhất nhất thể vật của các anh, khiến cho tôi càng dễ dàng cảnh thức bản thân, tâm con người xấu xa, sớm rời khỏi nhân gian mới là thượng sách vậy.

Một số người cũng đọc được < linh sách >, họ cũng gửi một số sách đến cho tôi, có biên tập Thánh Lý Tập Chí của Đài Bắc Vân Cung Hoằng Hoá đường, thư khích lệ của biên tập Vân Lâm Minh Đạo Tập Chí, hoà thượng xuất gia khích lệ, tại gia cư sĩ đạo hữu gửi thư đến, và các đạo giả trên toàn quốc đều gửi thư đến, trong một tháng nhận được 500 lá thư, tập thứ nhất của < linh sách > trong một tháng tái xuất bản, tạo ra một tiên liệt sách không có quảng cáo mà thành công bán chạy.

Một số đạo hữu cho rằng tôi là dị đoan tà thuật, tôi đặc biệt giải thích < không phải dị đoan > như sau:

Thứ nhất, xác định thuyết của linh hồn – quan niệm của tôi là xác định có sự tồn tại của linh hồn, đồng thời có thể nghe được thấy được, sự tồn tại của linh hồn chỉ cần là người có tín ngưỡng tôn giáo, không cần biết là Phật, Đạo, Cơ Đốc, Hồi Giáo, và các tôn giáo khác, đều thừa nhận có sự tồn tại của linh hồn, có sự tồn tại của linh hồn mới có sự tồn tại của tôn giáo, nếu như không có linh hồn, tín ngưỡng tôn giáo để làm gì ? Cho nên mọi người không nên lầy lăm lã, nhìn thấy hoặc nghe thấy, hoặc là cảm thấy được sự tồn tại không có gì là hay ho cả, dùng linh hồn hoạt bát của chính mình cùng với linh hồn ở thế giới bên ngoài tương thông với nhau ai ai cũng có thể làm được, tôi chẳng qua là chỉ dạy mọi người thử xem sao thôi, đây không phải là dị đoan, không phải là làm việc xấu, âm dương chỉ cách nhau một tờ giấy, linh và linh tương thông với nhau có rất nhiều cái tốt.

Thứ hai, không phải là quỷ linh thông – sở dĩ đại thần thông của nhà Phật như sau: thiên nhĩ thông, thiên nhãn thông, tha tâm thông, túc mạng thông, thần túc thông, lậu tận thông, sáu đại thần thông này, nếu đều biết hết thì chính là Thiên Nhân Sư, Phật. Nhưng nay đọc giả hiểu sai ý, linh thông không phải là trong lục đại thần thông, tuy rằng đó là bước khởi đầu để có thể thành lục đại thần thông, nhưng kém rất xa với lục đại thần thông, trong sách của tôi có nói, không phải là kêu mọi người học thần thông, mà là học khởi linh, sau khi thông linh mạng rồi, ấn chứng Phật gia đạo lý, đạo lý của linh hồn, khiến cho người trong thiên hạ hiểu rõ có sự tồn tại của quỷ thần, đừng làm các việc ác, nên làm các việc thiện, xây nhà cực lạc ở Ta Bà thế giới này mà thôi, nếu mọi người không tin có thần có linh, thì ắt sẽ không sợ ác nghiệp ác báo, vậy có phải là thiên hạ đại loạn không, người tốt luôn luôn thiệt thòi. Sau khi thông linh, mượn giả luyện thật, chân tánh nếu rõ, ắt có thể minh tâm kiến tánh, chứng đắc quả vị Phật Bồ Tát, như vậy lục thần thông tự nhiên sẽ đầy đủ (tôi hy vọng mọi người không nên học thần thông, thần thông là phẩm phụ thuộc của kiến tánh, không phải là do học mà được, thần thông do học mà được thì không phải là chân pháp lực rồi (pháp lực thật), như vậy chứng minh, thông

linh của tôi là sự xác định cho linh hồn, vốn không phải là dị đoan bâng chi.

Thứ ba, phá trừ mê tín vô tri – tôi dạy mọi người học khởi linh, là phá trừ sự mê tín của một số phần tử trí thức, họ mê tín rằng thế giới không có linh hồn, mê tín thế giới không có thần, sáng lập vô thần luận, tôi càng phải phá trừ sự vô tri của các phần tử trí thức, họ chưa từng đi nghiên cứu, không biết mà nói biết, thật sự ra là không có tri thức ở mặt này, lại không biết xấu hổ và suy nghĩ mà cứ la to lên phủ nhận rằng không có linh hồn gì cả, những phần tử trí thức này bị các chứng linh ở linh giới làm trò cười, Không Tử không dám nói là < không có linh hồn >, chỉ nói là: < không biết sanh, mà biết chết >, nhưng một đám người tự nhận rằng là nghiên cứu lão học hiện đại, một đôi mắt phàm, không thấy thần không thấy quỷ, chỉ dùng < không có > mà che lấp cái vô tri của mình, cho nên tôi hy vọng họ học khởi linh, nếu học biết khởi linh rồi, trong chốc lát bảo đảm họ ngó người tròng mắt, trong chốc lát biến thành tên khùng, tự mình lầm bầm nói: < cái này là có thật mà ! Là có thật mà ! > cho dù họ có xung kỳ nói quái, thì tránh tìm đến tôi để dò thám, tôi sẽ cảm thấy rất phiền đó !

Thứ tư, không phải là dị đoan – tôi không có sáng lập giáo phái, bạn tin Cơ Đốc giáo cũng tốt, tin Phật cũng tốt, tin Đạo cũng tốt, tin Hồi giáo cũng tốt, tôi đều không phản đối, Lư Thắng Ngạn cho rằng, một tôn giáo cho rằng một tôn giáo có cảnh giới của một tôn giáo, không có xung đột lẫn nhau, ngôn luận biên kích, công kích phái khác, đó mới chính là dị đoan, linh thuyết của tôi không có sự xung đột với một bất cứ tôn giáo nào, lại không có sáng lập giáo phái, làm sao mà dị đoan. Tôi chẳng qua là chỉ đem những việc trải qua của một đời mình viết ra sách mà thôi, tin không tin tùy bạn, tin cũng được, không tin cũng không miễn cưỡng, bạn cứ xem như xem tiểu thuyết cũng được, xem như tiêu khiển tôi cũng không phản đối, nhưng ngàn lần xin đừng nói rằng tôi là dị đoan tà thuyết, tôi hy vọng mọi người nhận biết rõ ràng.

Tôi phải biện bạch cho các linh hồn chịu uẩn khuất.

029 Khởi động của linh là ở tâm **(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)**

Một số người muốn học biết < hoạt linh >, sự thật không phải là khó khăn, hoàn toàn dựa vào niệm lực của chính mình để thúc đẩy không phải là không có thể, nhưng quan trọng nhất là nhất tâm bất động, một niệm không khởi, thân tại cũng như thân không tại, niệm tại cũng như niệm không tại, trong âm thầm này, đạt được tương trợ của khế cơ, trong một sát na xông phá được tất cả cửa ải khó khăn, thế là một đường quang minh sáng lạng hiện ra trước mắt, theo thần thức của mình mà đi, một âm thanh < phịch lịch >, thạch phá thiên kinh, đột nhiên ngộ được chân tướng giữa trời và đất, cái này là không nhất định.

Ngày nay nếu có người muốn biết được < chân linh > của chính mình, tôi dạy mọi người phương pháp như sau:

Thứ nhất, chuẩn bị một căn phòng sạch sẽ, phòng đọc sách cũng được, một căn phòng không bị người ta quấy nhiễu là được rồi, một cái ghế, để dùng làm ngòai kiết già, một số người ngòai tư thế kiết già là hơi khó khăn, ngòai đơn và song đều không được lâu, người tin Phật và tin Đạo, có thể dùng lon gạo cắm một cây nhang, thời gian ngòai khoảng một cây nhang, hai tay chấp lại, để tự nhiên ở trước ngực, người tin đạo Cơ Đốc có thể không cần đốt nhang, người tin Phật mặc niệm bốn chữ < A Di Đà Phật >, người tin Đạo niệm bốn chữ < Diêu Trì Kim Mẫu >, tin Chúa thì niệm bốn chữ < Giê Su Cơ Đốc >, nhưng cách khoảng 5 phút thì phải niệm thêm trợ chân linh tôi phục hiện, mau trợ chân linh tôi phục hiện.

Thứ hai, bởi do linh tánh của mỗi người là khác nhau, thời gian ngắn dài không giống nhau, cho nên linh hồn phục hiện thời gian dài ngắn cũng không giống nhau, một số người ngòai một lần là đã thành công rồi, nhưng, một số người phải ngòai trên 3 lần, một số

người càng nhiều hơn, đó là do nghiệp chướng quá nhiều, nếu như có người tu đạo tương trợ, thì tỷ lệ thành công sẽ gấp đôi, nhưng không nên chán nản, có một phụ nữ hơn 40 tuổi, liên tục ngồi 7 lần, cuối cùng thành công, mà lại được thiên nhãn thông, nhìn thấy chư Phật Như Lai, hiệu quả thật là khó tưởng tượng.

Thứ ba, đạo lý của khởi linh và đạo lý của tọa thiền là câu thông với nhau, hoàn toàn nói đến một chữ < tâm >, < nhất tâm bất động, chư pháp vô tánh, bởi do vô tánh, tất giai thành Phật > không nên xem việc tịnh tịnh tọa này quá đơn giản, khi chúng ta tịnh tịnh tọa (ngồi yên lặng), mặc thủ thần cung, đốt sáng tâm đăng, có mấy người làm được đây, nếu thật sự đạt được tâm như vậy, cảnh giới bất động, đại đa số con người đều bận rộn trong cuộc sống, có khi nào tịnh tâm lại mà ngồi hơn nửa giờ không ? Nếu có thể tịnh tâm hoàn toàn, tất cả thế tục đều không nghĩ, nhiếp tâm phục tâm, người đó không phải là phàm phu rồi !

Thứ tư, xin những ai học tập khởi linh ngàn lần nên nhớ kỹ, khi quang minh phổ chiếu, thì cũng chính là lúc tâm của mình hoàn toàn tịch diệt bất động, ta là tự tự như như của ta, vạn bát giai bất khởi, tôi vẫn là tâm tánh tổng chủ trì, lúc này ở trong đó có một luồng lực vọt ra cùng trợ lực của bên ngoài cơ thể hỗ trợ kết hợp với nhau, và hai tay chấp lại của mình bắt đầu có hiện tượng linh động, hiện tượng linh động có ở tay, có khi ở tâm, có lúc ở cái xác thân, có khi là đầu, nhìn vào động hướng của linh mà định.

Thứ năm, xin những ai học tập hãy chú ý, phàm tự tâm hiểu rõ, tánh hoá ngàn vạn, tay chân tự nhiên tứ thông, tay múa may, chân nhảy nhót, tôi không cần nói rõ, để bản thân các bạn đi thể hội luồng linh lực tự nhiên trong cơ thể của mình vậy ! Linh lực này tuy bất nhất, nhưng, có một trình tự nhất định, là dựa theo trợ linh mà không giống, dựa theo thời gian mà không giống nhau, dựa vào tâm cảnh mà không giống, có lúc bạn không thể khống chế, có lúc lại có thể khống chế, từ đó bạn có thể bắt đầu thể hội được tự lực và tha lực.

Khởi linh có thành công hay không, hoàn toàn là do chính mình, nhưng làm sao mà để mượn lực bên ngoài tương trợ, khởi linh phải có hăng tâm, phải có thành tâm, thì không có không thành công. Khởi linh hơi dễ dàng, nhưng đến luyện linh thành công, thì ắt sẽ phải kéo dài 12 năm, đó chính là khởi linh dễ dàng, luyện linh khó. Tu 12 năm rồi, tu đến thời khắc sau cùng, nhưng nghe được tiếng sấm trong không trung, bản thân thì ngồi kiết già, linh vận đến thiên linh xuất ở nơi khiêu, tiếng sấm và linh lực của mình tiếp ứng với nhau, lúc này 3 đường ánh sáng chạy ra, là lúc thoát xác bay lên, nhục thể tuy rằng ngồi trong nhà lá, nhưng linh đã về đại hải hư không tạng, cái này vĩ đại trang quán làm sao, chân lý bất sanh bất diệt, từ đó chứng đắc.

Từ bài văn này những người khởi linh thành công đến nay đã có không dưới trăm người, chỉ trong thời gian một tháng, một ông ở Đài Bắc Sĩ Lâm đặc biệt gửi cho tôi trăm trang giấy, để tôi dùng để hồi thư, bởi vì ông ta vừa thử là thành công rồi. Một người trẻ tuổi họ Liêu ở trấn Điền Trung, 10 năm nay không đêm nào ngủ ngon, sau khi học tập khởi linh, thì bệnh mất ngủ không cần uống thuốc mà tự nhiên khỏi hẳn, mà thần linh từng hiển hiện để cho nhìn thấy, và còn có Cao Hùng, Lý Đoạn Tiên, Đài Trung, Ngô Hưng, đều đạt được tiên bộ lợi ích, và thần kỳ là bất khả tư nghì, khiến cho thiên hạ đồng thanh tán thán.

(Hậu ký: trước bài văn bày từng đăng Linh Cơ Thần Toán Mạn Đàm, sửa lại vào ngày 19 tháng 5 năm Dân Quốc 64 (năm 1975), lại đăng sách này, mục đích là để mọi người hiểu rõ dễ học, từ luyện thân trúc cơ, làm căn bản tu hành tu đạo. Cho đến phương pháp luyện linh, tôi ở các chương dưới sẽ từ từ nói đến, nếu đọc giả không tin, thì thử xem sẽ biết, thân thể lực hành, chứng minh lời tôi nói là không sai, Lu Thắng Ngạn tuyệt đối không nói láo)

030 Luyện linh thủ quyết (Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Sau khi khởi linh, công phu kế tiếp càng khó khăn hơn, đây chính là công phu thật của luyện linh, tôi từng nói thiên nhãn thông là linh mạng vận động đến con mắt, thiên nhĩ thông là linh mạng vận động đến hai tai, tha tâm thông là linh mạng câu thông tư tưởng của người khác mà có, thần túc thông là linh mạng xuất hành mà có, túc mạng thông là một loại ký ức của kiếp trước, lậu tận thông là khó nhất, đó chính là linh tánh phục hiện của linh mạng, hoàn toàn liễu tận sanh tử.

Luyện linh có phải là vì lực loại thần thông này không ? Nếu như đọc giả cho rằng là như vậy, vậy thì là quá sai rồi, luyện linh là phải khiến cho < linh mạng > có thể tự tại, cũng chính là khiến < linh hồn > có thể tự tại, linh hồn tự tại như như, có thể do sự gắng sức của niệm lực, đạt được chánh tri chánh kiến, đến sau cùng thành tựu Phật vô thượng chánh đẳng chánh giác, mục đích của công phu sau cùng này của tôi là thành Phật.

Phương pháp luyện linh như sau:

Thứ nhất, trúc cơ (xây dựng cơ bản) – bước luyện linh đầu tiên, người khởi linh qua, linh là sống, nếu như có duyên thần Phật, thì thần Phật ắt sẽ đến tương trợ, từ vận dụng của tiểu chu thiên và khởi thế, hai tay chấp lại, đi một đường quyền kỳ kỳ quái quái, hoặc là hai tay di động không giống nhau, hít vào thở ra thành một hình thái cố định, dụng công trúc cơ (dụng công cơ bản), một ngày một lần là được, mục đích chủ yếu là luyện gân cốt cho cơ thể mình được săn chắc, hít vào không khí trong lành, thở ra khí dơ uế, tác dụng này có một số giống như vận động phẩy tay mà ngày nay đang thịnh hành, nhưng vận động phẩy tay là thể thao, và trúc cơ là linh lực trợ động nhục thể, khiến cho người tu đạo có bệnh trị bệnh, không bệnh thì có sức khỏe, người tu đạo thân thể khỏe

mạnh, mới có thể tu đạo, nếu người tu đạo mà thân thể thường hay bị bệnh, còn tu đạo gì nữa, Bồ Tát bằng đất qua sông, bản thân cũng khó bảo toàn.

Thứ hai, thần khí – thời gian là phải bao lâu, tôi nói phải 3 năm, mỗi ngày chuyên cần luyện linh, đến 3 năm sau, gân cốt khoẻ mạnh, vừa nhu vừa cương, sắc mặt hồng hào, thần thái phi dương, khi tĩnh như sư tử, khi động như con thỏ chạy trốn, sự xuất hiện của linh khí có thể tùy động tùy tĩnh, sự mạnh mẽ của linh, vận chuyển toàn thân, thân như kim cương bất hoại, lúc này vừa chuyển niệm đầu là lập tức có thể vận linh ngay ! Lúc này < linh mệnh > có thể nghe sự chỉ huy của niệm lực chính mình, lúc này khí huyền diệu như thần vậy, thấu tam quan, thông 9 khiêu, trộm tinh hoa của nhật nguyệt, lấy diệu dụng của ngũ hành, thuỷ hoả nghịch hành, kim mộc hợp lại, thì kim đan có thể thành tựu ! Lúc này nhất bản tán ở vạn thù, vạn thù qui về nhất bản. Cảnh giới như vậy là phải sau 3 năm trúc cơ mới có thể trong < thần khí huyết > mà phát hiện ra được căn nguyên đầu (khởi đầu) của linh, đến bước này là phải chuyên cần tu nữa, nhưng phải nhớ rõ đạo lý chánh tà là do tâm, đến bước này nhất định có tai nạn đến do ma khảo, nhất là phải hành bát chánh đạo, có lòng yêu thương nhân từ rộng lớn, không nên kiêu ngạo khinh người, thậm chí thí tà pháp, hành tà hạnh, chánh niệm vừa mất, đoạ vào trong vô gián địa ngục, thân người đã mất, vạn kiếp khó khôi phục !

Thứ ba, cửu chuyển huyền công – khi đã biết nguyên đầu (khởi đầu) của < thần khí huyết >, thì phải diện bích (mặt quay vào tường) 9 năm, vẫn là tu công pháp cửu chuyển huyền công, cũng được gọi là Đỉnh Đan Phái Đạo Gia Kim Đan đại pháp, phương pháp luyện cửu chuyển huyền công tôi đã nói qua ở trang trước, nên không cần nhắc lại ở đây, sở dĩ hai chữ < diện bích >, chính là phải tìm được cái chân chính của chính mình, lúc này tư duy như biển lớn, ảo tượng sanh liên tục, cái gì mới là thật ? Cái gì mới là giả ? Hoặc là đều là giả, hoặc là đều là thật, đều phải nhờ vào sự phân biệt của chính mình, lúc này kỵ nhất là đi lạc đường, khúc

triết cửu chuyển nhận không rõ, kim đan đại đạo khó thành tựu, nếu như trì một danh hiệu Phật một câu chú gia trì, Phật và thần sẽ gia hộ, như vậy định lực sẽ tiến bộ rất nhanh, trí tuệ tăng trưởng, cửu chuyển huyền công vừa luyện thành, thì chính là thần tiên tiêu điều tự tại rồi. Thứ tư, ngoại công – từ trong các công phu như trúc cơ, thần khí, cửu chuyển huyền công quan trọng nhất là phải phối hợp ngoại công, ngoại công chính là < thiện lực >, thiện hành có thể cách thiên, tức là: < thiện lực nếu lực hành, thì có cầu ắt sẽ ứng, công năng hồi tạo hoá, lực khả vãn thiên đình, bản tiện chuyển phú quý, hoạn nạn gặp cứu tinh, trường thọ như tùng bách, nuôi con được kỳ lân, nếu như có thể mà trì tiếp, công được không nhẹ, người thường thí âm công, thiên thần nhất định cảm ứng > nếu như chỉ biết chuyên cần luyện nội công, mà không có ngoại công tương trợ, không có thần Phật tương trợ, thì nhất định không thể thành công, đó chính là tương bổ tương thành. Lúc đầu là từ khởi linh bắt đầu, thì nhất định là phải cần có thần tương trợ, khi đến cửu chuyển huyền công rồi càng phải cần có thần hộ, nếu như không có thể cảm động trời đất, thì luyện linh cũng như không, không có hiệu quả.

Chúng ta làm việc thiện, hành thiện, trên thực tế chuyện không có mà nói cho có để làm, là một loại nhân tánh thần tánh tự nhiên mà tuôn chảy lộ ra, không phải là do cầu thần phù hộ mà được, nhưng mà chúng ta hãy thử học Viên Liễu Phàm xem, có công có tội thì cứ mỗi mà đánh dấu vào, công nhiều hơn tội, thời gian lâu ngày, thành một hành vi tự nhiên, đó là một yêu cầu từ ngoài vào trong, là phải cần có.

Đến sau khi hoàn thành trúc cơ, linh giác của bạn sẽ từ từ hơn mọi người, mà lại xuất hiện hiện tượng cảm thông, đó chỉ là sự mẫn cảm của giác quan thứ 6 mà thôi, nếu chân chính tìm được nguyên đầu của < thần khí >, nhất định sẽ xuất hiện ảo cảnh thật giả, kỳ diệu dị thường, nếu không mê hoặc, thì cảnh tượng khả quán nhất nhất sẽ hiện ra, nhưng cảnh qua đi rồi thì thôi, không nên lưu luyện, để tránh động chân tình, cho rằng giả là thật, thì lúc đó rất phiền

phức, người chân chính tu linh đắc đạo, luôn luôn không chấp, tu tất cả pháp, thật sự là không có pháp nào có thể tu, thật sự là không có tất cả pháp, đó chính là tâm cảnh tối thượng thừa, đương nhiên là ở bên ngoài tam giới rồi.

031 Thuật thể thân của bói đồng (Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Tôi đã từng huấn luyện qua không ít bói đồng, cũng biết rất rõ thuật thể thân của bói đồng, ví dụ như bói đồng của Cảnh Phúc Cung Tô Vương Gia, Tam Nguyên Đường Thái Tử Nguyên Soái bói đồng, Bảo Thiên Cung Cửu Thiên Huyền Nữ bói đồng, Thái Ất Cung Thái Chân Nhân bói đồng, Trần Hải Cung Thiên Thượng Thánh Mẫu bói đồng, Tam Sơn Cung Tam Sơn Quốc Vương bói đồng, Bát Cảnh Cung Tế Công Hoạt Phật bói đồng, Thiên Đức Đường Quan Âm Bồ Tát bói đồng, Tổ Sư Đường Bát Quái Chân Nhân bói đồng, Trần Nam Cung Lữ Động Tân Tổ Sư bói đồng, rất nhiều, đến hôm nay tôi cũng không rõ đích thực đã huấn luyện bao nhiêu người ?

Hiện nay tôi đã ngưng huấn luyện rồi, bởi vì tôi phát hiện rất nhiều bói đồng không phải là muốn cứu người, mà là mượn công cụ phù linh dựa vào thần này để kiếm cơm, thật sự đã biến thành tên lừa gạt, bói đồng không phải là giả hoàn toàn, nhưng mà phù linh giả đã hại những người phù linh thật, khiến cho mọi người không còn tin nữa, lâu ngày cách nhìn và quan niệm của mọi người đã trở nên không tốt nữa rồi.

Có một lần, tôi ở trước một ngôi miếu nhỏ ở Bắc Đầu, nhìn thấy một bói đồng, tay cầm con dao bằng sắt ở trước miếu chém loạn xạ, bước chân thì đi xiêu vẹo, vừa la vừa hét, ông ta cầm con dao rạch vào thân mình, thịt nứt ra thật, mọi người đứng xem vây thành một vòng tròn, có 2 ông tây cầm máy ảnh chụp liên tục, lại đưa ngón tay tỏ ra, biểu thị là rất giỏi.

Tôi vừa xem bói đồng biểu diễn đặc kỳ, làm sao mà dễ mất đi cơ hội quán thưởng, cũng mau chóng chen lên phía trước, trên đầu người bói đồng đó đội một khăn lông màu trắng, mình không mặc

cái gì cả, chỉ mặc cái quần dài màu đen, da thô đen, trên lưng bị con dao rạch ngang rạch dọc mấy đường, nhưng không thấy máu chảy ra, bói đồng dùng sóng dao đục màu vào trước ngực, tương đối mạnh, một tiếng < bùm >, nhưng bói đồng không có một chút cảm giác nào, đứng ở sau lưng bói đồng có một vị < trác đầu >, tay cầm một chén < nước bùa >, và dùng chén nước bùa đó hớp vào, liên tục phun rượu vào vết dao chém trên lưng bói đồng, trước miếu có một người đánh trống, một người đánh keng, < đình đình ùng ùng > < đình đình ùng ùng >, rất là náo nhiệt.

Bói đồng đột nhiên ới, sau đó mở miệng ra nói:< ta là Tuần Thiên Đô Đốc Lữ Phủ Thiên Tuế Gia do Ngọc Hoàng trên thượng giới đặc khiến phái đến, nay ta tạm mượn đất này hành cung khai đường cứu thế, phàm có nghi nạn, ta nhất định cứu, dùng thần thông pháp lực của ta, thay trời hành đạo, cứu người cứu thế ta lâm phạm không phải dễ dàng, thôi ta đi vậy > lúc này toàn thân của bói đồng run rẩy không ngừng, có 2 người trợ thủ lên trước đỡ lấy ông ta, để tránh cho ông ta khỏi té ngã, nói cũng kỳ lạ, vết thương bị dao rạch lúc này từ từ liền lại, không đau cũng không chảy máu, có một người trẻ tuổi nhanh chóng đưa chiếc khăn mặt ra, bói đồng tỉnh lại, ngồi ở cái ghế trước cửa miếu, đám đông từ từ tản đi.

Tôi đi lên phía trước vỗ vào vai anh ta. Ông ta quay đầu nhìn < A ! thì ra là thầy giáo, mời thầy ngồi, mời thầy ngồi > vị bói đồng đó thì ra là một trong những thủ hạ của tôi, lúc trước là bói đồng ở Huyện Thiên Thượng Đế ở huyện Nhân Đức Đài Nam, nhưng gần đây làm sao lại đến Bắc Đầu đây ? Tôi ngồi xuống, vị < trác đầu > đó rất khách sáo với tôi, mau chóng đem một ly < coca > cho tôi

< anh làm sao mà đến đây ? thôn Nhân Đức này đây >

< ôi ! tuy tiện để kiếm một chén cơm, thôn Nhân Đức có một bói đồng mới đến, thủ đoạn hơi cao, em chỉ có phải chạy thôi >

< bản lĩnh của anh cũng không kém ! lúc này dùng dao sắt rạch lưng, không thấy máu chảy ra, lại không đau, có thể thấy công phu cũng rất cao > tôi khen anh ta.

< thầy ơi, đó không phải là thuật thể thân của thầy dạy có hiệu nghiệm sao, không có thuật thể thân của thầy, làm sao mà ngày nay con đi lại ở giang hồ được đây ! >

< anh không cần cứ mở miệng ra là gọi tôi bằng thầy, tuổi tôi nhỏ hơn anh, nói thật đấy, anh Bàng, lúc đầu tôi dạy bói là để hy vọng dẫn một số người ở nhà quê tin thần tin Phật, từ cạn và vào sâu, từ bắt đầu tin đến thâm tín mà không nghi ngờ, khiến cho họ biết sự quan trọng của tu thân tu đạo, từ linh cảm phù linh của bói đồng mà dẫn được một số tín chúng về với Phật môn, nhưng mà ngày nay lại trở thành công cụ lừa gạt để kiếm ăn của mọi người, đây thật sự là ngoài dự đoán của tôi >

< xấu hổ, xấu hổ > vị bói đồng họ Bàng đó liên tục nói như vậy.

Sau khi tôi và anh ta cáo biệt, ngồi trên xe, nghĩ đến thuật thể thân của bói đồng. Đó chính là bản thân bói đồng phải tìm một cây to lớn để làm thể thân, sau khi cắt tóc và móng tay móng chân của bói đồng, dùng một lá bùa bằng giấy gói lại, trên bùa viết ngày giờ tháng năm sinh, chọn một ngày giờ tốt, đào một cái lỗ nhỏ ở gần cái cây, đem bùa móng tay móng chân và tóc, chôn vào trong đó, và sau đó bói đồng niệm chú thể thân pháp: < ta dựa vào thân người, người dựa vào thân ta, ngày nào công mãn, cùng người chia đều. Thọ thần (thần cây), thọ thần, thiên cùng ngã cơ, người tồn ta ần, để tránh chịu khổ, để tránh chảy máu, ta phụng Thái Thượng Lão Quân cấp cấp luật lệnh > chú này niệm 3 lần.

Đầu năm và cuối năm phải cúng tế thần cây, bởi vì bói đồng tự đánh vào thân mình, hoặc ngồi giường đinh ghế đinh, dùng dao cắt thân mình, bản thân không chảy máu không đau, hoàn toàn là nhờ vào công của cây to, đó chính là phương thuật của thuật thể thân mà thôi, nhưng mà thần lực chân chính hộ trì, bản thân của bói đồng càng không sao cả, nếu như bạn không tin, thì có dám dùng cái xác thịt này thử chém xem sao ?

Điều quan trọng nhất, cây không nên có quá nhiều nhựa chảy ra, nếu không khi dùng dao chém vào, trên thân của bói đồng sẽ bị chảy máu.

032 Phật tánh tâm hương
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Thế Tôn từ quang minh tam muội ra, an tường đứng dậy, nói với Xá Lợi Phất: < trí tuệ của chư Phật, thậm thâm vô lượng, và trí tuệ môn này, nhất thiết thanh văn, bích chi Phật không thể biết. Ta từng cúng dường trăm ngàn vạn ức vô số chư Phật, tận hành chư Phật vô lượng đạo pháp, tinh tấn chi danh phổ văn, chưa từng thành tựu thậm thâm chi pháp, dùng tùy nghi thuyết pháp, kỳ ý khó lý giải, Xá Lợi Phất ! Từ khi ta thành Phật đến nay, dùng chủng chủng nhân duyên thí dụ, quảng diễn thuyết giáo, dùng vô số phương tiện độ chúng sanh, khiến rời bỏ các chấp, là Như Lai cụ túc phương tiện tri kiến Ba La Mật. Dùng quảng đại thâm xa, vô lượng, vô ngại, vô sở quý, thiền định giải thoát tam muội, thâm quán pháp vô tế, thành tựu nhất thiết vi từng hữu pháp. Xá Lợi Phất ! Như Lai chủng chủng phân biệt thiện hảo thuyết pháp, ngôn từ nhu nhuyễn, để chúng sanh nghe, Xá Lợi Phất ! Phật tất thành tựu như tư vô lượng vô biên vi từng hữu pháp. Nhiên chỉ vật, Xá Lợi Phất ! Ta không thể phục thuyết, là do Phật thành tựu pháp, thứ nhất hy hữu nan giải, duy Phật và Phật, thì có thể cầu tận chư Pháp thật tướng giả, như là tướng, như là tánh, như là thể, như là lực, như là tác, như là nhân, như là duyên, như là quả, như là báo, như là bản mạt cầu cảnh > (kinh Pháp Hoa)

Từ trong đoạn kinh Pháp Hoa trên, khiến cho tôi liên tưởng đến, một vị đạo giả từ Tân Doanh gửi đến một lá thư, từ lá thư này tôi lại liên tưởng đến cùng một vị tỷ kheo xuất gia trò chuyện, danh khí của vị tỷ kheo này tương đối lớn, tôi và đại hoà thượng ngồi đối mặt với nhau ở lầu tạng kinh, ngoài trời cũng vừa mưa bay lất phất, cũng giống như Mạn Đà La bay lất phất từ không trung xuống vậy.

< Thắng Ngạn, nghe nói anh viết về Linh Cơ Thần Toán Mạn Đàm, cuốn sách đó tái sách bản, tạo thành một chấn động lớn ? >

< đúng vậy, trước khi chưa xuất bản, thì con cũng đã biết nó sẽ gây chấn động lớn > tôi từ tốn trả lời.

< tại sao ? Do cái gì ?>

< bởi vì nói những cái mà người ta chưa nói, đạo nhân không dám nói, sáng tạo tiên kiến của một số người, ở giới xuất bản chưa từng có, không cần biết người ngu hay người trí, không cần biết xuất gia hay tại gia, không cần biết tà đạo hay chánh đạo, đều do sách của con, mà cảm thọ sâu xa, do đó mà khởi tính, thành tựu công đức tín ngưỡng >

< Thắng Ngạn, nhưng mà ta xem con nói về tất cả kỳ tích thần thông ở trong sách, nói là tất cả pháp, đều là có tướng chấp các pháp, tuy biết rằng những cái này đều là hư vọng, mà sở dĩ Tam Sơn Cửu Hầu Tiên Sinh, có thể là cảm chiêu ảo tưởng của con, nếu là như vậy thì thử hỏi có phải dẫn người ta vào trong hố lửa không, mà không có cách nào thoát khỏi tất cả ràng buộc ! Con nói có đúng không ? > Đại hoà thượng là cao tăng có đạo đức, âm thanh nhu hoà, khiến cho người ta có cảm giác được quan tâm

< Đại sư, Thế Tôn từng nói, cửa trí tuệ khó vào, cũng dùng vô số phương tiện độ chúng sanh, nếu mà cứ chấp lấy thật tướng và ảo tướng, giảng thọ thiền định giải thoát tam muội khó lý giải, có mấy người có thể hiểu, Thế Tôn giảng Diệu Pháp Liên Hoa, lại có 500 La Hán không nghe, Thanh Văn, Bích Chi Phật cũng không cảm giác được gì, huống chi nhân loại nghiệp chướng nặng và ngu muội này. Cho nên sách của con, là khuyên con người từ có mà vào không, chấp lấy < linh >, chấp lấy < pháp >, thật ra linh chính là vô hình của không tướng, pháp cũng không pháp, đến sau cùng đều là không chấp lấy, sở dĩ vô lượng vô biên chưa từng có pháp, làm gì có cái chi mà chấp ?> Tôi lại nói: < Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh là căn bản của tất cả đạo, nếu như không chấp có hình tướng, đạo tức là vô lượng, vô ngại, vô sở dĩ vậy, con khuyên con người hướng thiện, đương nhiên không phải chỉ là phước báo trời người, trong đó còn ẩn chứa đại huyền cơ >

< cái này ta cũng biết, con biết Phật là gì không ? > đại sư hỏi tôi.

< Phật là người giác > tôi hỏi lại < đạo là cái gì ? >

< cũng là người giác >

< đúng vậy đó ! > trong lòng tôi rất vui mà nói: < Phật là người giác, đạo cũng là người giác, giữa hai cái không có khác biệt, từ Phật đắc đạo, từ đạo đắc Phật, 2 cái tương thông vô ngại. Tiếc rằng ngày nay có nhiều người chấp lấy < Phật > mà huỷ báng < đạo >, không biết rằng Phật vốn là đạo, đạo vốn là Phật, đem ngôn ngữ Ấn Độ từ bên ngoài xem như chí cao vô thượng, và quên mất đạo cũng là chí cao vô thượng, lại đem đạo xem như là một ngoại đạo bàng môn, đó chính là cái chấp chân chính đó ! Họ cho rằng con nói < linh pháp > là ngoại đạo, nói < đạo > thì chính là ngoại đạo, lại không biết rằng là có thiện hảo thuyết pháp, chánh đạo đều là do sự phù trợ từ ngoại đạo ! >

Vị đại pháp sư xuất gia đó nghe xong những lời nói của tôi, gật gật đầu nói: < tất cả thực và hư, thật và giả, hy vọng ở cuốn sách sau anh viết ra hết hoàn toàn, tin rằng dựa vào linh lực của anh, và trí tuệ cao siêu, dựa vào Phật tánh tâm hương, thượng chứng Phật quả, thành ngã Phật và vô thượng chánh đẳng chánh giác của Phật >
< cảm ơn lời vàng của đại sư >

Lại nói đến lá thư của một độc giả ở Tân Doanh, tôi thật sự là không cần hồi thư, trong bài viết tôi cũng đã giảng giải rất rõ ràng, nếu Phật pháp hễ cứ gặp người là nói < chấp và không chấp > nói tất cả pháp giai không, và không có tướng, tôi tin rằng không có ai tin Phật, bởi vì phàm phu không hiểu những cái này, phàm phu nếu thành thánh nhân, bạn nói với họ < tất cả hữu tướng (có hình) đều là hư vọng, lúc đó có thể họ sẽ hiểu, Phật pháp chia tam thừa, ý nghĩa là ở đây vậy.

033 Thần thông bí pháp **(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)**

Có rất nhiều rất nhiều đọc giả, muốn bái tôi làm thầy, tôi đều từ chối hết, họ cho rằng nếu bái sư học đạo, học biết được một hoặc thần thông bí pháp, sau này cũng có thể thay người ta giải quyết thắc mắc, cứu người cứu thế. Lập ý này vốn là thiện, nhưng tôi cho rằng là không được.

Tôi phải cảnh báo rằng, khởi linh, luyện linh ai ai cũng có thể học, nhưng mà về thần thông thì không phải ai ai cũng có thể tu học, mà thần thông chân chính càng không phải học là có thể được, không phải học là được đâu.

Năm đó khi tôi bái yết (đến gặp mặt) thầy Lý Bình Nam, thầy Lý lúc đó nói rằng: < tôi Lý Bình Nam học Phật nhiều năm, vẫn chưa có thần thông gì, anh lại là người gì, lại dám vọng khẩu như vậy, lại dám nói có thần thông > tôi hiểu rõ ý của thầy Lý, tôi rất tôn kính thầy Lý, thật đó, nếu tôi có một chút ít không tôn kính thầy, thì sẽ không đi nghe thầy giảng kinh A Di Đà, Đại Thế Chí Bồ Tát niệm Phật Viên Thông Chương, tôi bái yết thầy, cũng lập ý thuần thiện, ông ta độ rất nhiều chúng sanh, đức hạnh viên mãn, Phật pháp đại chương, tự thân tu trì, công đức này không thể chôn lấp mất.

Hôm nay, có rất nhiều người muốn bái tôi làm thầy, tội của tôi rất lớn, thật sự mà nói là tôi không có tư cách làm thầy của người ta, đức hạnh của tôi chưa có đủ, công lực chưa thành, đối với Phật pháp còn chưa có thể ngộ đạo, làm sao mà làm thầy của người ta đây, tuy rằng đến nay, tự cho rằng tư cảnh đã có một bước tiến bộ rất lớn, nhưng nếu mà muốn vào trong phẩm vị hạ phẩm hạ sanh ở Tây Phương Cực Lạc thế giới còn chưa dám bảo đảm, lại e sợ rằng sau này có lời nói sai sót, bị tội vô lượng, đoạ vào trong vô gián địa ngục vô biên, như vậy thì thảm rồi ! Ngã Phật biết rằng, con Liên

Sanh sở dĩ là Liên Sanh, đó chính là thí dụ Liên Sanh (hoa sen) hoá sanh, có tâm thiện lương, có tồn tại một luồng quang minh, chỉ có như thế thôi, không dám vọng tưởng thành một ngọn lửa to quang minh.

Thần thông bí pháp là không thể học là được, nếu học được thì đó là điều trùng tiểu thuật, có hình có tướng, ngàn lần xin đừng tưởng rằng đó chính là đại thần thông, nhưng mà điều trùng tiểu thực có thể cho người ta khởi lên tín niệm, dẫn người ta vào Phật môn, nhưng không thể liễu sanh tử của con người, khiến cho người ta được đại trí tuệ, nếu không cầu < minh tâm kiến tánh >, mà trái lại lại cầu < lục thần thông >, nhưng vậy thì sẽ đảo lộn lại, mất đi căn bản thành Phật. Cho nên hôm nay tôi phải nói rõ ràng lại một lần nữa, < thần thông > là một phẩm phụ thuộc của minh tâm kiến tánh, và không thể là có thể vọng cầu mà được, sở dĩ < chưa minh tâm, làm sao mà có thần thông > là vậy đó.

Bởi do nhân duyên của kiếp trước của tôi cũng không kém, đến kiếp này linh tánh cũng chưa hết, kiếp này dẫn động kiếp trước, cho nên đầy đủ và được lục thần bí của < linh thông >, đó là nhân duyên của kiếp trước, cũng không phải là do kiếp này tu được, tôi thấy được thiên cung, tức mạng kiếp trước của mình, nhìn thấy quỷ thần linh khí, nghe thấy lời nói của quỷ thần, học biết được một số tiểu thuật hữu hình, đều là vì để có một chút ít tâm để cứu nhân độ chúng mà thôi, không phải là có mục đích khác đâu ! Ngày nay thế đạo nhân tâm đã bại hoại đến cực điểm, tôi truyền thọ tiểu thuật sâu xa e rằng truyền sai người, nếu mà truyền sai người, e rằng cũng khiến cho tôi thọ truyền vọng nghiệp báo, cho nên xin các đọc giả thứ lỗi, tôi sở dĩ cẩn thận, nguyên nhân là vậy.

Hiện nay tôi có một đệ tử, hai người khắp nơi, tâm thuật bất chính, lúc trước hấn gặp tôi, cũng là khiêm nhường cung kính rất lễ phép, cầu đạo rất kiên thành, khiến cho tôi không nghi ngờ hấn, nhưng bây giờ nó hại người hại mình, có phải đó trở thành tội của tôi không ? Tôi làm sao mà lại có thể quá tin tưởng người ta nữa đây !

Mỗi cảnh giới thần thông bí pháp đều không giống nhau, đại đa số đều là có hình tướng, đến bí pháp của tôi cao thừa biến thành vô bí pháp, không hình không tướng không trụ không niệm.

Lúc trước Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh từng nói với tôi: < có 6 cái không cầu được thần thông. Thứ nhất là những người vì hiếu kỳ ham chơi mà cầu thần thông, thì nhất định không có. Thứ hai, là những người chưa đến lúc mà cầu thần thông, nhất định không được. Thứ ba là những người tham niệm phóng dật mà cầu thần thông, nhất định không được. Thứ tư, là những người tiếp cận ác tri thức bái tà sư cầu thần thông, nhất định không cầu được. Thứ năm là những người thích vui chơi tham niệm không ngừng, nhất định cầu không được. Thứ sáu, là những người lười biếng không cầu tinh tấn, nhất định cầu không được >
< cảm ơn lời dạy bảo của ân sư >

Cũng có người đến chỗ tôi cầu kiến
< con cũng thành tâm cầu thần thông > anh ta nói thẳng với tôi như vậy
< tại sao học ?>
< thử xem là có thật hay không ? Để thỏa mãn lòng hiếu kỳ của con > anh ta đáp

Tôi nói: < anh không cần học nữa, anh cũng không cần tin rằng là có hay là không, thật hoặc giả, cũng không cần hoài nghi hoặc hiếu kỳ, anh về đi ! Anh đến cầu chứng thần thông, làm thế nào mà học biết được đây ! >

Do những lời nói của tôi, mặt anh ta đỏ bừng nói: < thầy nói thầy có thần thông, nhưng thầy có thể đoán được phiếu trúng thưởng Ái Quốc trong tháng này xổ số mấy không ?>

Tôi cười cười nói:< nếu như tôi biết thật, cũng sẽ không đi mua nó >

Hắn không hiểu nhìn tôi.

Ôi ! những điều hã không biết còn rất nhiều ! Tôi làm sao nói để trong lòng của hã hiểu đây, tham sãn si của con người khi nào mới hết đây !

034 Ghi lại hai câu chuyện trong miếu
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Đích đích thật thật, tôi sẽ ghi lại 2 câu chuyện sau, ở người khác nhìn vào là chuyện lạ, nhưng ở tôi mà nói đó là một việc rất bình thường, có lẽ có người sẽ nói, thật sự vốn là mê tín, bạn cho rằng mê tín cũng được, tin hay không tùy bạn.

Thạch Bích phân đường Hoa Liên Từ Huệ đường, khi xây dựng mở rộng điện Địa Tạng và Mộc Công Thượng Thánh Đông Hoa Hoa Đế Quân điện, thuê công nhân xả nhám bột con rồng điêu khắc, hôm đó công nhân đang ở trên đòn tay của toà nhà sơn thân của con rồng, và trong miếu thì đang họp nghị viên, đang bàn bạc mọi việc trong miếu, lúc đó trên trời không có mây, trời trong xanh, mặt trời chói sáng, tuyệt đối không có hiện tượng sắp mưa. Hoa Liên Từ Huệ đường là thánh địa mà Diêu Trì Kim Mẫu hạ giáng, Thạch Bích phân đường thì cách tổng đường khoảng hơn nửa giờ xe chạy, gần chân núi, phải qua một con sông lớn, cửa miếu thì đối thẳng với con sông, cảnh sắc u mỹ, ở Hoa Liên, phân đường của Diêu Trì Kim Mẫu, có đầy đủ thịnh danh chính là: Pháp Hoa Sơn phân đường, Minh Sơn Bộ phân đường, Nam Cường Sơn phân đường,, trong đó Thạch Bích phân đường có đặc sắc là < dẫn vong >, < dẫn vong > chính là dẫn vong hồn ra, dựa vào phương thức phù linh cùng nhân gian tương hội, khởi mộng Thanh Y Phu Nhân của tôi chính là tu đạo sĩ của Thạch Bích Phân đường, họ Lâm tên Thiên Đại, văn bằng đạo sĩ của tôi cũng trực thuộc Từ Tuệ đường Thạch Bích phân đường.

Đừng nói lời tầm phào nữa, nói lại vấn đề chính vậy, đang lúc họp nghị viên ở trong miếu, công nhân đang sơn thân rồng ở trên nóc điện, khi các công nhân dùng sơn màu đỏ điểm vào mắt, cái này gọi là < vẽ rồng điểm mắt >, có thể nói là đã làm xong hoàn toàn, lúc này con rồng này quả nhiên sống dậy, hai con mắt lặn qua liếc lại 2 lần, các công nhân nhìn thấy một đám bóng đen bay lên trời,

con rồng to lớn lộn nhào 2 lần ở trên hư không, và xông xuống đất, mở miệng ra, thành khí thể < chín rồng phun chân thủy >. Lúc này các nghị viên đang họp ở trong miếu, đột nhiên cảm thấy có một luồng gió thổi vào, âm thanh < lách tách lách tách > vang lên, mặt đất ở trước cửa miếu ướt hết cả, chạy ra ngoài xem, chỉ nhìn thấy đuôi của con rồng rút vào trong mây, lúc này trời vẫn rất trong xanh, các nghị viên đều la to là kỳ tích, và các công nhân vẽ con rồng cũng la to là kỳ lạ, rồng giả thành rồng thật, không phải là trời mưa, lại phun ra chân thủy khắp mặt đất, lúc đó cũng có người nói, rồng ở trước miếu múa hai lần, một lần là tạo ra luồng gió xoáy, lần hai là phun ra chân thủy, và trở về trời.

Chuyện này có thể hỏi thăm các nghị viên ở Hoa Liên Từ Huệ đường Thạch Bích phân đường, mọi người đều biết, đó là câu chuyện thứ nhất.

Lại nói gần nơi Từ Huệ đường Thạch Bích phân đường có một gia đình, có một đứa con trai, tướng mạo đặc biệt kỳ lạ, từ nhỏ đã thích đến miếu chơi, đứa trẻ này sanh ra là có linh nhãn, có phải là vừa sanh ra là có linh thông nhãn không, tôi không được biết, rất thích quỳ lạy thần Phật. Nó nói nó nhìn thấy được thần Phật, không có một ai tin nó nói.

Có một lần đứa bé trai này, tay cầm một cây tre khô, chạy đến trước mặt con sư tử bằng đá ở trước miếu, trèo lên con sư tử, chơi cùng với con sư tử, vô tình cao hứng, dùng cây tre khô đánh vào mõng của con sư tử, và chuyện kỳ lạ xảy ra, con sư tử đá quay đầu cắn vào đứa bé trai một cái (chỉ là tính chất đùa giỡn, nên không có cắn sâu), đứa bé đó bị như vậy khóc đến mất tiếng, người nhà chạy đến, chấp sự ở trong miếu cũng chạy ra, đứa bé đó cứ nói là con sư tử đá cắn nó.

< làm sao mà có chuyện này, con sư tử đá làm sao mà cắn người ?> mẹ của nó không tin.

< thật đó, cánh tay của con bị bầm một vết to > đứa bé đó đưa cánh tay ra, quả nhiên có một vết bầm to, đứa bé đó bị con sư tử đá cắn, trong lòng không cam tâm, cầm cây tre lên lại đánh vào con sư tử một cái, và con sư tử lại cắn đứa trẻ một miếng, đứa bé đó lại khóc om sòm lên, nó cũng rất cứng đầu, nó đánh sư tử, sư tử cắn nó, lúc thì khóc, lúc thì cười, lúc kêu to lúc quậy phá om sòm, một lát thì bò lên con sư tử, một lát thì đưa cánh tay nhỏ vào miệng con sư tử, và con sư tử cảnh nhiên trở thành bạn thân của nó, nó vào trong miếu, đập đầu cúi lạy Phật Bồ Tát, có lúc nghe tiếng < bum, bum >, đập đầu cúi lạy liên tục, làm người đến sợ hết hồn, nhưng chỉ một lát thì bò dậy cười hi hi

Có người hỏi nó:< đầu của con không đau >

Nó chỉ vào Thái Tử Nguyên Soái đang cung phụng trong miếu nói: < ngài đỡ lấy đầu của con, cho nên không đau chút nào cả, con và ngài là bạn chơi với nhau, là bạn thân > Thái Tử Nguyên Soái là đứa trẻ nhỏ xưng thần, khó trách còn tánh khí của đứa trẻ.

Hai câu chuyện này đều xảy ra ở Từ Huệ đường Thạch Bích phân đường, một câu chuyện là do nghị viên của phân đường này đích thân kể với tôi, còn một câu chuyện là mẹ của tôi đến Liên Hoa đường, chính mắt nhìn thấy về kể lại với tôi, cho nên tôi ghi lại ở cuốn sách này, tôi tin lời nói của mẹ tôi và người nghị viên đó, tin hai câu chuyện này, những người biết chuyện này nhất định không ít.

Diêu Trì Kim Mẫu hạ giáng linh quang ở thành phố Hoa Liên, trong một thời gian ngắn khiến cho Hoa Liên trở thành một thánh địa của đạo giáo phái Diêu Trì, và phân đường thì trải khắp toàn tỉnh, trước mắt ở mọi nơi trên tỉnh đều có, hiển hiện của linh dị, có nhiều thần tích có thể thấy, trước mắt phân đường có khoảng trên 500, mà mỗi ngày đều tăng thêm, mỗi năm ngày 28 tháng 2 âm lịch chính là ngày kỷ niệm hạ giáng.

Tôi được mật lệnh của Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh, phụng tiên thiên vô cực chánh pháp, quy y Phật môn, lại lãnh pháp chỉ của Diêu Trì Kim Mẫu hành tảo thế gian, không dám quên nguồn cội, Diêu Trì Kim Mẫu Đại Thiên Tôn cũng là đại đức sư tôn của tôi.

035 Biến thể của tâm
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Khi chưa viết bài này, tôi để các đọc giả xem một đoạn < kinh Di Giáo >: < Phật nói, con và các tỳ kheo, đã có thể giữ giới, phải chế ngũ căn, đừng nên để phóng dật vào trong ngũ dục, thí dụ như người chăn trâu, cầm cây roi, không cho chạy loạn xạ, làm hư lúa nhà người khác. Nếu phóng ngũ dật không có bờ bên, có thể không chế, cũng như ác mã (con ngựa dữ), không thể không chế, sẽ dẫn con người, đạo vào trong hố sâu, như bị cướp hại, khổ chỉ nhất tánh, ngũ căn cướp hoại, thù cập lũy kiếp, vi hại rất nặng, không thể không cẩn thận ! Cho nên người trí, chế mà không đoạ, trì như giặc, không cho phóng túng. Nếu như phóng túng, đều không bao lâu, sẽ thấy ma diệt > lại nói < người ngũ căn, tâm là chủ, cho nên các ông, phải chế tâm cho tốt, tâm chi khả uý, như là rắn độc, ác thú, giặc cướp, đại hoả >

Ngũ căn chính là mắt tai mũi lưỡi thân, cộng thêm ý, thì sẽ thành lục căn.

Vì để suy nghĩ đoạn kinh Di Giáo này, tôi đã từng đi lại dưới cơn mưa to, đó là một đêm mùa đông, mưa như trút nước vậy, mưa quất vào thân người đều khiến cho người ta có cảm giác lạnh, tôi đi trên con đường mòn nhỏ hai bên là rừng trúc, mắt nhìn thế giới này, một màu đen, tai nghe tiếng xào xạc của rừng trúc trong mưa gió, mũi thì ngửi thấy không khí bay khắp nơi, đầu lưỡi không có mùi vị, vô tình nước mưa trải xuống nơi khoé miệng, vô tình ném thử, có một chút mằn mặn, không phân biệt được là mưa hay là mồ hôi, cảm giác trên thân là lạnh căm cập, tôi đi lại trên con đường mòn ở rừng trúc, tiếng mưa tích tắc tích tắc, một luồng tâm trạng bị phá vỡ từ từ trỗi dậy trong lòng, ngay chính lúc này, đột nhiên có sấm chớp trên không, kể đến là < âm >, khi sấm chớp, tôi nhìn thấy một ngọn đèn nhỏ ở cuối con đường nhỏ, đó chính là ánh sáng nho nhỏ

từ cái cửa sổ của một ngôi nhà ngói, kể đến bốn bên đều là đen tối vô hạn.

< người ngu căn, tâm là chủ, tâm là chủ của căn như thế nào ?>

< cái đáng sợ của tâm, như là rắn độc, ác thú, giặc cướp, lửa lớn. Tại sao tâm đáng sợ như vậy ?>

Tôi nhìn trên mặt đất này ! Khi bóng tối đến, tất cả tâm của con người đều biến thành rắn độc, tất cả tâm của con người đều biến thành ác thú, tất cả tâm của con người đều biến thành giặc cướp, tất cả thiên tai đau khổ của con người trên mặt đất này đều biến thành nhà lửa, mọi người chạy nạn, hoảng sợ không thể nào ngưng, sự hoi dơ và bại hoại của con người, như là mưa dầm trên mặt đất vậy, làm sao mà sạch được đây ?

Mạnh Tử nói rằng nhân chi sơ của con người là tánh bản thiện, và cái thiện này là một vòng tròn bình hằng, và cái vòng tròn ánh sáng nho nhỏ này thì sẽ biến hình, tôi nghĩ đến ngọn đèn nhỏ trong ngôi nhà gạch, ánh sáng đó sanh dài ra ở trên thế gian, như là tâm của con người, tâm vốn là thiện, nhưng bị nhiễm ở thế gian mà bị biến hình, khi thương người ta, tâm là nhân từ, tâm mặc áo màu trắng, thuần khiết đó, động một cái là rất dễ dàng xót thương chảy nước mắt, tâm nhu nhược và có lòng yêu thương vô thí, đều là chảy ra nước mắt nhân từ, tâm lúc này, lẽ ra là bình hoà an tường, nước mắt sẽ rửa sạch tất cả bất hạnh, mà sẽ sản sinh ra bác ái và đồng tình, tâm này là tròn, nhưng vẫn là cái tâm nho nhỏ thôi !

Nếu tâm tràn đầy tàn nhẫn, ác độc hại người, tâm nhất định là bạo dè, và tâm niệm chủ quan này, vượt qua lý trí và nguyên bản của tâm niệm, niệm đầu vừa xuất ra của trong lòng chủ quan biên kích, trên tâm huyền sẽ hình thành một con thú hoang, thú hoang không có nhân từ, chỉ cần nuốt chửng dục vọng, trên cái miệng xấu xí đó mọc ra năng vuốt hung ác, hình thái của tâm không phải là tròn, cũng không phải là đẹp, mà mọc ra gai góc, những người như vậy, đương nhiên biểu hiện ở bên ngoài vẫn là một con người, nhưng, trong lòng không khác gì với con thú hoang.

Tôi nói tâm là một thứ linh quang, quang minh của tâm và viên mãn, nếu tâm thành bồ đề, tâm tức là bồ đề, đem nhân từ và lòng yêu thương cố định ở trong tâm, đem lòng bác ái mở rộng đến toàn thể giới toàn nhân loại trong vũ trụ, thì vòng tròn ánh sáng của tâm sáng như Bồ Tát, ánh sáng trong lỗ chân lông trên cơ thể phát ra 8 vạn 4000 hào quang, quang minh này chiếu hiện ra một cái tâm Bồ Tát vô lượng vô biên, chiếu hiện ra một thứ chánh đại Như Lai tâm vô lượng vô biên, và Phật tâm này trải rộng ra tam thiên đại thiên thế giới, trải rộng ra vô lượng vô tận pháp giới, trải rộng ra thập pháp giới, cùng với vũ trụ tế lượng quán.

Nếu tâm mà hẹp hòi, tức là xuất hiện ta tâm niệm đồ kỵ, thì từng quang minh sẽ theo đó mà diệt mất, tâm hẹp hòi không chứa đựng nổi một hạt cát, thật sự là nhỏ đến nỗi không thể bỏ một hạt cát vào, cái này tức là < tâm chi biến thể quán > của mình.

< tâm niệm nếu phục, ắt sẽ bình yên như biển lớn, như cái gương vậy >

< nếu tâm niệm khởi, như là sóng to nổi dậy, sẽ loạn mất >

Mưa, vẫn đang mưa xuống, tôi ngẩng đầu nhìn lên trời, hình như là cổng trời đang mở ra, trên không trung xuất hiện một ngọn đèn, ngọn đèn đó càng ngày càng sáng, vòng ánh sáng đó càng ngày càng lớn, trong ngọn đèn hiện ra vô số Phật, vô số hoá thân Phật, vòng ánh sáng đó chiếu rọi vào mưa, mưa tạnh, chiếu vào gió, gió ngưng thôi, Phật trong ánh sáng nói: < Liên Sanh, nếu tâm lớn như vũ trụ, tâm Bồ Đề trải rộng như vũ trụ, đó chính là ánh sáng của nhân giả, như là ánh sáng của Phật >

Thế là, ngọn đèn trong lòng của tôi bật sáng, vô số quang minh bao vây lấy tôi, trong lòng không ưu thương nữa, bởi vì ưu thương trong lòng tôi chỉ là một hạt dẻ nhỏ nhỏ mà thôi.

036 Mượn quỉ binh
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Đại đa số người tu đạo, chỉ cần là ở sâu trong ngành, đều biết rằng có pháp thuật < mượn quỉ binh >, pháp này tuy không phải những người chánh đạo chánh pháp xưng đạo, nhưng, ở trên một số trường hợp nào đó, còn có thể dùng được, những người biết pháp này, nếu tâm thuật bất chính, thì sẽ rất dễ dàng làm việc thương thiên hại lý, theo tôi được biết, tôi biết được một người chuyên dùng pháp < phù tử tiên > này, người này khoảng hơn 60 tuổi, thân hình ốm cao, dáng hình khô khan ốm ốm, nhưng ông ta thường động dùng pháp thuật < mượn quỉ binh >.

Dục vọng của con người, không ngoài sắc dục và tài dục, cái ông lão < phù tử tiên > này, không biết từ đâu mà học được < mượn binh quỉ >, cảnh nhiên lợi dụng < mượn quỉ binh > để thỏa mãn dục vọng của ông ta, người này thí pháp, chỉ biết thí pháp như thế nào, nhưng không thể thu, cho nên đã làm không ít chuyện thiếu đức.

Trước tiên, ông ta đến miếu Công Bá Tánh ở Vụ Phong, tôi biết là ông ta mượn linh quỉ của hội nghị ở tỉnh Vụ Phong gần miếu Công Bá Tánh, ông ta đến miếu Công Bá Tánh dọn dẹp sạch sẽ lư hương ở đó, sau đó đốt nhang cầu nguyện: < thiên hạ bá tánh công, âm linh tôi thông thần, giúp con tài lợi phát, giúp con nghi nan giải, có việc đến giúp con, công việc về âm đàn, trọng binh ủng hộ con, mưu sự tự nhiên thành, hách hách dương dương, phạm ngã phù lệnh chí, mau mau trợ đàn tràng, công thành phụng hoa quả, giấy tiền sẽ tăng gấp bội, đệ tử âm giáo Lý xxx, phụng Đốc Linh đại nguyên soái cấp cấp luật lệnh >

Sau khi cầu nguyện xong, một lá bùa đốt dưới chân thần đàn, một lá bùa đốt trên lư hương, một lá bùa đốt ở ngoài trời, bùa ở dưới thần đàn gọi là Tụ Âm bùa, bùa ở trên lư hương gọi là bùa Thính

Lệnh, bùa ở ngoài trời gọi là bùa Linh Thông, lại nói nếu đốt ba lá bùa này, thì ông lão này sẽ rất vui mừng khác thường, tiện tay lấy hết nhang cây của miếu Công Bá Tánh, lấy không còn chừa lại một cây, những cây nhang ở miếu Bá Tánh này ít nhất cũng phải trên trăm cây, cũng đồng nghĩa với trăm âm tướng.

Ông lão đó về nhà, dùng gỗ đào khắc một bài vị, là < Linh Thông Bá Tánh Đại Công Thần Vị > dùng giấy đỏ gói bài vị lại, và cung phụng nó, đem nhang cây đó đốt thành tro, xả ở trên lư hương của nhà mình, ngày tự tế bắt đầu, trước tiên là làm 5 bàn nhậu để cung tế Bá Tánh Đại Công, và sau đó là mời khách, không ai biết tại sao lão ta lại mời khách ? Nhưng mà tôi thì biết, mỗi đêm lão ta đều phải đốt một ít giấy tiền vàng bạc, có lúc còn phải cúng nữa, tuổi tác của ông ta đã lớn, lẽ ra là một ông lão độc thân, nhưng từ đó về sau, lão ta thu nhận tổng cộng hơn 20 cô gái làm con gái nuôi, những đứa con gái nuôi này đều là con gái của những nhân vật có máu mặt, họ tìm lão ta để làm cái gì, không ai biết, nhưng mà khi đi ra ngoài đường, một cô gái thì nắm tay, một cô gái thì ôm eo, một người trước, một người sau, bộ mặt nhăn nheo của lão ta đi cùng với những đứa con gái nuôi xinh đẹp như tiên, người người đi trên đường đều lé mắt, lão ta vốn không làm việc gì cả, nhưng những đứa con gái lại tự động đem tiền nuôi lão, lão cũng bói toán cho người ta, và những đứa con gái nuôi này, đều là do bói toán đến mà có được.

Tại sao những cô gái này lại nghe lời lão vậy, nguyên nhân là sau khi lão đã chấm được cô gái nào, thì sẽ dùng tro của Bá Tánh mà pha trà, mượn té sát mà sửa vận mạng, để cô gái đó uống rồi, từ đó bị quỷ mê mất tâm khiếu, đối với lão ta càng tăng thêm hoà nhã thân thiết, vừa rảnh rồi là nghĩ ngay đến lão ta, những lời nói của lão, họ đều nghe theo hết cả, mê đến nỗi bạn trai của mình cũng không cần.

Loại pháp thuật < mượn quỷ binh > này, không chỉ là có thể dùng ở mặt này, đồng thời cũng có thể dùng ở mặt < lừa gạt tiền tài của

người ta >, nói ra cũng kỳ lạ, chỉ cần người này mở miệng, đối phương cho dù rằng là người ngày thường rất cẩn thận, thì cũng như vậy như bị quỷ hợp mắt hồn, ngoan ngoãn đem tiền ra, càng có một số phần tử xấu xa làm việc xấu, dùng pháp này đánh vào mình của người ta, quỷ mê mất tâm, tự mình đem dây chuyền vàng, tiền trong ví ra mà tự động tặng hết cho người ta. Đợi đến khi tỉnh lại, khóc đến mất tiếng cũng không còn cách nào khác.

Liên quan đến việc của ông lão này, tuy rằng tôi biết, nhưng, làm việc của người khác, tôi sẽ không chủ động đi tìm hắc, khuyên hắc không nên làm những việc xấu nữa, cho đến có một ngày, bạn của một người bạn đến tìm tôi.

< thầy giáo Lư, giúp đỡ nhé, bạn gái của tôi, gần đây không biết làm sao, hễ động dậy là trốn ở trong nhà của lão Lý, nói là đang tu luyện công phu gì đó, nói tôi và cô ta không có duyên, lúc trước cô ta vốn không phải là như vậy, thật là tệ quá, cô ta đã bị mê mất rồi, ông lão này nghe nói là tên bùa tử tiên có tiếng tăm, mỗi lần đi ra ngoài, có 3, 4 đám cô gái đi theo, làm ơn ! Làm ơn ! Cứu cứu tôi, cứu cứu tôi >

Tôi lâm bầm một hồi, chỉ có thể gật đầu đồng ý, tôi không dùng phương pháp nào cả, tôi chỉ chạy đến Bá Tánh Công Miếu ở Vụ Phong, thu bùa ở dưới chân đàn về, đem tro ở lư hương thay mới lại hoàn toàn, cũng thu bùa ở trong lư hương về, nói cũng kỳ lạ, pháp thuật của lão Lý hoàn toàn mất linh, những cô gái vốn nghe lời và đi cùng với lão, từ từ rời xa lão, lão ta thỉnh Bá Tánh Công cũng thỉnh không được, cho dù có mời đến trăm bàn tiệc cũng không có khách nào thí pháp.

Tuy rằng lão cũng biết tôi, biết là tôi có năng lực, nhưng không dám đến nhà tìm tôi, bởi vì loại pháp thuật < mượn quỷ binh > này, không phải là pháp thuật chánh phái, phạm là những người chánh phái, ai ai cũng có thể phá được mà không có hại đến thiên đức.

Không bao lâu sau, lão ta lại tìm đến Bá Tánh Công miếu ở Tứ Trương Lợi, lại bắt đầu có rất nhiều cô gái mê hấn ta, khi đi ra ngoài đường lại là cô trước cô sau, thật là rất khoái lạc (phụ chú: thuật này tôi không công khai, chỉ là để đọc giả biết, thần diệu của linh dị thuật mà thôi).

037 Cảnh giới A Tu La **(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)**

Sở dĩ nói rằng < tu thiện, không quên sân hận > thì cảnh giới đó là cảnh giới của thiên ma A Tu La, cảnh giới này là một thế giới tinh linh kỳ diệu, thế giới này y như thế giới Tam Thập Tam Thiên, cũng có ở Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ Thiên, cũng có ở Tha Hoá Tự Tại Thiên, Hoá Lạc Thiên cũng có, cảnh giới này thậm chí đến Vô Sắc giới, thậm chí đến trong địa ngục cũng có, ở Ta Bà thế giới càng nhiều, thế giới A Tu La tự thành một đại đơn nguyên, chia thành rất nhiều tiểu đơn nguyên, có thể đến cảnh giới này, thì có thể nhìn thấy rất nhiều chuyện bất khả tư nghì, trong thế giới này có A Tu La Vương, có rất nhiều A Tu La tiểu vương, thường có chiến tranh lẫn nhau, không những như vậy, A Tu La Vương thậm chí còn cùng với Thiên Đế của Đồng Thiện Pháp đường chiến tranh, muốn bá chiếm tôn vị của thiên đế.

A Tu La được dịch ra là < tinh linh >, từ đây có thể biết được rằng A Tu La là một đám tinh linh chưa chứng được chánh quả, nhưng A Tu La làm thiện được công, tu bằng môn tự đắc kỳ quả, có rất nhiều nhân tố trong đó, linh lực của họ bằng với các vị thần trên trời, thậm chí còn vượt hơn các vị thần trên trời, có một số thì hơn người, nhưng có một số thì thấp hơn người, cảnh giới của A Tu La không đồng đều, có thiện có ác, có tà có chánh, và linh lực của họ thì lớn nhỏ không giống nhau, có thể nói là một cảnh giới kỳ lạ nhất.

Tại sao lại có cảnh giới này xuất hiện ? Tôi nói đơn giản thì mọi người sẽ hiểu, thứ nhất, nếu như có tỳ kheo, tỳ kheo ni tu thiện niệm Phật, nhưng trong lòng lại đồ kỵ đồng tu, tuy rằng có thiện công, và không có lỗi lầm, nhưng mà do tâm lượng hẹp hòi, thường xuất hiện sân hận, sau khi chết đi, không thành Phật được, không lên được thiên giới, không có nhân duyên nhân gian, lại không có tội báo ở địa ngục, trong một sát na bèn phi thân vào

thăng cảnh giới A Tu La vô lượng vô biên, bởi do có công thiện, cho nên ở mặt trước thì hiện lên dung nhan thiện, bởi do niệm Phật, nên chấp tay hiện 32 tướng tướng thối, nhưng mà lại có 2 mặt, mặt sau thì ẩn, hai chân mày rút lại với nhau, mặt lộ vẻ giận dữ, miệng hai lưỡi, thường có bàng ý, chưa trừ được sân niệm.

Thứ hai, nếu có người tu đạo, thường tập tiểu thừa có tướng pháp thuật, tế thể cứu người, có thiện công, nhưng lại đề xướng tiểu thuật tiểu thiện, không biết là còn có đại thừa pháp, hành pháp có tà có chánh, chánh tà lẫn lộn, không thiện không ác, người tu đạo như thế tu có thần thông, không thọ quả báo địa ngục, không nhân duyên ở nhân gian, không sanh lên trời, cũng không có cách thành Phật, khi chết đi phi thân vào thăng cảnh giới A Tu La vô lượng vô biên, trên thân mọc cánh, có thể bay lên trời, cũng có cảm thọ khổ lạc, tâm tuy là thiện, nhưng bởi do đề xướng tiểu thuật, trở ngại người khác thành Phật, nên hiện thân như vậy.

Lại có loại người thứ ba, một đời chưa từng nghe Phật pháp, nếu nghe được cũng không tin, và vẫn như thế dựa vào tà môn mà tu, tuy rằng tu tà đạo, nhưng mà chưa làm qua việc ác, trong lòng thuần thiện, biết thiện năng cách thiện, làm rất nhiều loại công đức, hành 8 vạn 4000 tà môn, thành tựu 8 vạn 4000 tà công, tạo 8 vạn 4000 bàng môn, và tâm thì chân chánh vô tư, nhưng chưa sửa được < tạp khí >, sau khi chết đi, đường thành Phật đoạn tuyệt, không thể được chánh thần vị, không nhân duyên ở nhân gian, không vào địa ngục và 3 đường ác đạo, thế là phi thân vào thăng cảnh giới vô lượng vô biên của A Tu La, bởi do những gì tu được không phải là chánh, nhưng đạo công cũng có khí hậu, vào thăng Tam Thập Tam Thiên của Tha Hoá Tự Tại Thiên, thành thiên ma của Tha Hoá Tự Tại Thiên, thiên ma như vậy cũng không biết là có Phật, tự cho rằng mình rất cao, duy ngã độc tôn, thường tranh chấp với các chúng thiên khác, nhưng mà vẫn có một số A Tu La cũng tự mình mà đặc lạc.

Loại người thứ tư, tuy rằng tu thiện, nhưng các tạp khí: đồ kỵ, phần nô, biên kích chưa sửa được, sau khi chết đi, không sanh lên trời, không vào 3 đường ác, không sanh ở nhân gian, nên thành một thiện hồn, tự thành một đơn nguyên, người ta cầu thiện, hẳn sẽ làm, đôi lúc có chút ác, cũng làm, mọi người gọi là < Vạn Thiện Công >, < Vạn Thiện Gia >, có một số bởi do khí của địa linh mà thành khí hậu, có một số bởi do thiện nghiệp mà thành khí hậu, những tinh linh này đại đa số còn có thể tu thiện, nhưng cũng có làm ác, nếu làm ác thì cũng vẫn phải thọ nghiệp báo, quả báo địa ngục là không thể trốn được. Tóm lại loại A Tu La này đại đa số là ở Ta Bà thế giới (nhân gian), có hình quái dị, có thiện có ác. Càng thích mọi người lúc nào cũng cúng dường họ.

Sau khi tôi được < linh nhãn >, có một lần tụng kinh ở Phật đường, thấy một vật rất là kỳ lạ, đầu to như đầu, thân mặc thần y quang sắc, miệng méo mắt lé, hai chân như vịt, bàn chân có màng, sau khi hiện thân, hút hết tất cả khí trên bàn cúng. Tuy thức ăn vẫn còn, nhưng khí đã không còn ! Tôi nhìn thấy vật này vào Phật đường, nhưng thấy kỳ lạ là chư Phật tại sao lại không hỏi đến ?

< quái vật ở đâu > tôi hỏi

< là Thuỷ Long Công, tôi thích nghe kinh >

< còn thích gì nữa không ?>

< xem hát >

< thích xem hát gì ?>

< ca nhạc và múa rối, miếu của tôi thường hay diễn hát, đúng rồi, anh bố thí cho tôi một vở hát vậy được không ? Tôi phù hộ anh >

< thôi đi, thôi đi > tôi cười nói: < tôi làm gì có nhiều tiền như vậy >

Đó là lần gặp mặt đầu tiên của tôi và Thuỷ Long Công, nghe nói hẳn rất linh, miếu của hẳn thường hay diễn hát.

038 Thực nghiệm của linh lực
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Trong mấy ngày này, tôi nhận được một lá thư của một đọc giả ở Cao Hùng, vị đọc giả này họ Thái, ở khu Tiền Trấn hẻm Tiền Trấn, thư của anh ta là như vậy:

< Lư tiên sinh: chào ông, có một đêm, vô tình ở nhà sách, mua một cuốn sách < Linh Cơ Thần Toán Mạn Đàm >, vừa xem nội dung đã thu hút toàn bộ tâm thần của con, sau khi xem xong toàn bộ cuốn sách, mới cảm nhận rằng như một con thuyền nhỏ trong mưa to gió lớn, tìm được sự chỉ dẫn của tháp đèn, tâm linh và tinh thần an nhiên, xuất hiện hoà tương, trong lòng cũng tĩnh lặng hơn ngày thường.

< rất nhiều năm nay, bản thân không hiểu được quái dị của chính mình, như là khởi linh của ông được nhắc đến trong sách vậy, tất cả cái này đều đến rất kỳ lạ, bây giờ tôi viết ra, xin ông nhất nhất chỉ thị. Thứ nhất, khi bình thường tôi đứng đó, tâm trạng thả lỏng, thì cơ thể tự nhiên đánh ra một bộ quốc thuật, bộ quốc thuật này đến như thế nào tôi hoàn toàn không biết, tất cả động tác đều không qua đầu óc hoặc là niệm lực của tâm, vốn thật là không có loại niệm đầu này.

< khi tôi ngồi tĩnh tọa theo như trong sách của ông, miệng thì niệm 4 chữ < A Di Đà Phật >, thì hai tay tự nhiên đưa ra như là làm động tác chỉ vật vậy, và sau đó thì tay phải hướng đến tay trái như là hiện tượng cầm vật vậy, và sau đó thì tay hướng đến miệng hoặc là hướng lên thiên linh cái. Có lúc tay phải biến thành kiếm khuyết vẽ loạn xạ ở trên đầu.

< Thứ hai, ở trên bàn đọc sách, tôi cầm cây viết lông lên để viết chữ, thì tay tự động dời đến những tờ giấy khác, vẽ ra những lá bùa

kỳ quái, những lá bùa này tôi đều không biết, không biết là mang hàm ý gì, cũng không hiểu ý nghĩa.

< Thứ ba, một hai năm trước ở Cao Hùng xảy ra việc bị chìm tàu, làm chết hơn 20 nữ công nhân ở khu gia công xuất khẩu, lúc đó tôi đang ở khu Tiền Trấn, gần nơi xảy ra tai nạn, ngày xảy ra tai nạn đó khoảng 1 giờ sáng, khi tôi ngủ toàn thân rất khó chịu, cả đêm không ngủ được, đến khoảng 3 giờ, tôi nhìn thấy một thiếu nữ có mái tóc dài đứng ở đầu giường của tôi, cô ta nhìn thẳng vào tôi, tôi càng nhìn càng sợ hãi, lúc đó tôi không biết là chuyện gì, nhưng mà trên mình cô gái đều ướt nhem cả, tôi ở Tiền Trấn, từ trước đến giờ đêm nào cũng ngủ rất ngon, không có tỉnh giấc nửa chừng. Đến khi trời sáng khoảng 8 giờ mới biết là ở cảng xảy ra tai nạn chìm tàu, và thời gian chìm tàu là khoảng 7 giờ sáng. Có phải đây có phải là dự báo trước không, tại sao tôi lại cảm giác được trước. Tôi cảm thấy thần Phật tuy rằng biết trước sự việc, mà lại có miếu có tự, nhưng tại sao thần mình không cứu giúp vậy ? Tại sao không ngăn tai nạn xảy ra ? Để mà cứu họ đây ! Bởi vì họ đều là con gái của những ngư dân nghèo khổ, vì muốn kiếm thêm tiền, vì cuộc sống gia đình mới đi làm công nhân ở khu gia công, cảnh nhiên gặp chuyện xui xẻo, có phải là khiến cho tâm của con người đồng tình và khóc thương không.

< dự đoán bình thường của tôi rất chuẩn, khi mọi người ngồi lại với nhau, tôi kể lại tất cả cho các bạn đồng nghiệp nghe, nhưng không một ai tin, cũng vừa đúng lúc tôi mua được cuốn sách do ông viết, họ chỉ biết câm miệng không thể không phủ nhận, và sau đó quan niệm cũng thay đổi được chút ít. Tôi hy vọng luyện thành được như những gì trong sách nói, để chứng minh rằng linh lực không giả và có sự tồn tại của thần linh, để khiến cho trong tâm của mọi người khởi phát ra lòng hướng thiện tin Phật tin thần, như vậy thì sẽ có công đức rất lớn, lại xin hỏi sau khi khởi linh, lại luyện linh như thế nào.

*Chúc được vui vẻ
Thái xxx kính >*

Sau khi nhận được lá thư này, tôi biết được Thái tiên sinh này là một người < hoạt linh >, sự xuất hiện của linh lực khiến cho bản thân ông ta không hiểu chuyện gì xảy ra, đánh ra một bộ quốc thuật, mà bản thân lại bất tri bất giác. Sự thật là có thể giải thích như vậy, bởi vì linh thức ở kiếp trước của anh ta chưa mất, kiếp trước có lẽ là một quốc thuật đại sư, hoặc là một người học qua quốc thuật, tay của Thái tiên sinh có thể tự động viết chữ, vẽ bùa, hoạt linh này có thể huấn luyện thành phù bói thủ chính thức, dùng tay cầm cành cây đào vẽ chữ ở trên cát, có thể nói đây chính là bói thủ bẩm sinh.

Có thể biết trước vị lai, đó là sự xuất hiện của linh lực giác quan thứ 6, người có linh lực càng lớn thì càng cảm ứng lớn, khi linh lực nhỏ hơn thì cảm ứng cũng ít đi, người không có linh lực, thì không có cảm ứng, nếu có thể dự đoán tương lai chính xác 100%, vậy thì 100% không thể chệch vào đâu được nữa, thử nghiệm của linh lực, có thể dùng phương pháp kéo xúc xắc, từ 1 đến 6, mỗi lần đều có thể đoán trúng hết, mới được cho là cao thủ, kể đến là dùng bộ bài, thẻ tính ra được là bích, chuồn, cơ, rô, đó mới là bước đầu, tính ra được bao nhiêu nút mới là tay linh lực cao thủ. Những việc bất hạnh trên thế gian, thì 10 đã có đến 8 và 9 rồi, sanh mạng của con người càng giống như con kiến vậy, những tai nạn này có thể được tính vào như thiên tai nhân họa, những tai nạn vô hình càng không biết có bao nhiêu nữa ! Tôi cho rằng đó là số mạng, mệnh số vậy ! Ngoại trừ thuộc về số mạng ra, thì càng không thể trách chư Phật và Bồ Tát. Thần thông của linh lực có to có nhỏ, dùng túc mạng mà nói, ngoại đạo, đệ tử Phật, đại đệ tử, thượng tọa đệ tử, Bích Chi Phật, Phật đều có thể có thần thông nhớ chuyện của kiếp trước, ngoại đạo có thể có ký ức 40 kiếp, và Bích Chi Phật có thể nhớ được 2 a tăng kỳ lẻ 10 ngàn kiếp, và thần thông của Phật thì vô hạn lượng, đó là lực trí tuệ của linh, có thể thiện gia phân biệt ra được. < linh lực huyền diệu đến đâu, đột phá an bài của túc mạng, có thể biết kiếp trước > < linh lực bất phạm đến đâu, dự đoán được kiếp vị lai, khi nào sanh cực lạc quốc độ >

Niệm Phật vậy ! Lại cộng thêm hành bát chánh đạo, phối hợp tự lực và tha lực, thì Tây Phương Cực Lạc Thế Giới không xa, Tây Phương Cực Lạc Thế Giới đã đến gần, sở dĩ linh trí của Phật, một là linh lực, hai là trí lực.

039 Sanh tử quán của tôi
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Phật thuyết Thập Nhị Nhân Duyên:

< hạnh từ vô minh mà đến
Thức từ hạnh mà đến
Danh sắc từ thức mà đến
Lục nhập từ danh sắc mà đến
Xúc từ lục nhập mà đến
Thọ từ xúc mà đến
Ái từ thọ mà đến
Thủ từ ái mà đến
Hữu từ thủ mà đến
Sanh từ hữu mà đến

Lão sanh ưu sầu khổ não tuyệt vọng từ sanh mà đến >

Từ trong Thập Nhị Nhân Duyên này đưa ra đời người là từ vô minh mà đến, mà già chết từ sanh mà đến, sanh tử vô thường, các hành vô thường. Nếu như tôi đã biết được sanh tử của con người vốn là một loại tuần hoàn của nhân duyên, chỉ có < phục hiện của linh > mới là một < chân ngã > chân chính, đương nhiên tôi là một người đã nhìn phá sanh tử, thậm chí có thể nói tôi là một người không sanh không tử. Sanh là một quá trình, chết cũng là một quá trình, tất cả cảnh gặp được trong một đời đều là mây trôi, thậm chí khi tôi nhập định rồi, thấy tất cả ảo cảnh như là Tây Phương Cực Lạc thế giới cũng là ảo cảnh, tôi thấy Vô Sắc cảnh thiên của cõi trời Tứ Thiên, tôi thấy cũng đều là ảo cảnh, 28 tầng trời này, tam thập tam thiên chúng đều do ảo cảnh mà ra.

Tôi ở trong thiền định đã từng vào vô sở hữu xứ, tứ là đến vô sở hữu xứ, không có sanh và tử, không sanh tử tức là vô cảm thọ, không cảm thọ tức là vô xúc giác, mà tức cả thiên chúng, cũng

không thể tới đây. Tôi từ trong thiền định về đến Nhị Thiên, thân của tôi ngồi trên một đoá hoa sen trắng, gió bụi mờ mịt trong không trung bị quét sạch, khi gió thổi qua biến thành một đại diệu âm, mặt đất mọc đầy hoa sen ngũ sắc, có thiên nữ và Đại Phạm Thiên chúng xuất hiện, mưa hoa từ trên trời rơi xuống. Tôi mặc niệm rất lâu trì kinh Kim Cang, nhập vào Kim Cang Tam Muội, tất cả ảo tượng lại hoàn toàn không thấy nữa, tôi chỉ là tôi, ngồi ở không trung hư vô, treo thân ở trên không trung, không lên trời, cũng không chạm đất, mà cũng không bay lên, cũng không hướng xuống đất, tâm không điên đảo, vốn là vô tâm, vô tâm là đã nhập diệt định tận, và sau đó từ diệt định tận một tầng một tầng mà xuất ra, về đến Sơ Thiên, lại mở mắt ra nhìn thấy đứa con gái nhỏ của tôi – Lư Phật Thanh, nó ngồi ở trước mặt tôi khóc, nhưng tôi không có cảm giác gì cả.

Có một lần, có một đám người trẻ tuổi phỏng vấn đạo từ Hoa Liên đến Đài Trung tìm tôi, họ bao vây lấy tôi, họ ở ngay ngôi nhà thuê tạm tồi tàn của tôi, họ không có cảm giác là tôi đang ở ngôi nhà bị dột, còn rất cao hứng hỏi tôi.

< sanh là cái gì ?>

< sanh là vô minh >

< chết là cái gì ? >

< chết cũng là vô minh >

< vô minh là cái gì ?>

< chư hành vô thường >

< thầy giáo, quán tưởng sanh tử thì có thể được kết quả gì ?>

< chọn suy nghĩ trong an tịnh, quán tưởng sanh tử, hiểu được chư pháp, khi uẩn ở thấp, tất cả nghi vấn, nhất thời tiêu mất, những sanh tử này, đều là nhân duyên. Tất cả các thể gian, có sanh mạng ắt sẽ có tử vong, như cây đèn cây cháy nhất định sẽ hết, như là mặt trời mọc ở hướng đông nhất định sẽ lặn ở hướng tây, như hoa quả, có nở có tàn, như mộng ảo, trong tỉnh tất ngủ, trong ngủ tất tỉnh. Các bạn quán tưởng Thập Nhị Nhân Duyên, Thập Nhị Nhân Duyên này có thể điên đảo, có thể luân hồi, đau khổ và khoái lạc

thay thế lẫn nhau, cũng không duy trì lâu, các bạn là người cầu đạo, có hiểu được không ?>

Họ lắng nghe rất tỉ mỉ, một người trong số họ nói:< sanh tử vốn là vô minh, kiếp này chúng ta đã vô ích rồi ! Lại cầu cái gì ?>

Tôi cười nói:< đó chính là Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh thường nói với tôi, thân người khó đặng, quý là ở biết tu, hiểu đạo thì phải tu hành, từ linh trí mà hạ thủ, từ linh trí vào, và lại từ linh trí mà ra, từ hữu tướng của khởi linh mà bắt đầu, đạt đến bước không có tướng, trí tuệ như gương sáng tự nhiên chiếu ra ngàn ngàn vạn vạn thế giới, từ đó mà đạt được chân lý, mới có thể không chấp lấy sanh tử có thọ mạng có hình tướng của con người nữa, đó mới chính là ý nghĩa của đời người >.

040 Kỳ tích trong phòng mổ
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Có một phụ nữ ở trong toà nhà Hợp Tác ở Đài Trung, tôi quên mất tên họ của bà ta, bà ta bị bệnh viêm thận đã lâu rồi, thận của bà ta lúc nào cũng đau, có lúc đau đến không thể duỗi thẳng cơ thể ra để làm việc, người phụ nữ này là do một người bạn ở Chương Hoá giới thiệu đến nhà của tôi, tôi không phải là bác sĩ, càng không biết cho thuốc uống, nhưng mà bà ta lại đến nhà tôi cầu cứu tôi: < Lư tiên sinh, thận này mổ được không ? Hay là uống thuốc tốt hơn ? Uống thuốc thì uống thuốc Tây hay là thuốc Bắc ?>

< để tôi thỉnh thị thần linh đã, nhưng tôi nói với chị trước, tôi không phải là bác sĩ, tôi không biết cho thuốc, cũng không phải là bói đồng, không hù người bậy bạ, điều quan trọng là có việc thì nên thỉnh bác sĩ kiểm tra thì tốt nhất > tôi nói với bà ta như vậy, bà ta gật gù đầu.

Tôi tịnh tâm lại, chấp tay, niệm chú, thỉnh cầu linh thị ở không trung, phương pháp của linh thị là đem linh vận trên cơ thể của tôi đưa vào trong thái không, cùng với linh ở thái không tương hợp với nhau, và sau đó rời khỏi, về đến trong lòng của mình, thế là tôi hiểu được ý nghĩa của thần linh ở linh giới.

< chị bị viêm thận 3 năm rồi phải không ?> tôi hỏi

< đúng là 3 năm > bà ta suy nghĩ kỹ càng < một chút cũng không sai >

< chị là trụ cột của một gia đình, cả nhà đều nhờ vào chị kiếm tiền mà có cơm ăn >

Bà ta cười cười nói: < đúng vậy, chỉ thị của thần minh thật là quá linh ứng >

< bệnh thận của chị phải mổ và bỏ toàn bộ thận, nó đã không còn đảm nhận được chức năng của nó, mà còn đang ở quá trình hư

hồng, nếu không loại bỏ sẽ có nguy cơ lây lan hư hỏng các bộ phận khác, nếu như chị mỗ, thần linh chỉ thị nhất định sẽ đi giúp đỡ chị, chị yên tâm đi, nhất định sẽ bình an, khi mỗ, chị nhất định phải cung niệm 4 chữ < Diêu Trì Kim Mẫu >, thần thánh linh cảm, chị nhất định bình an >

Thế là bà ta đến bệnh viện Tổng Hợp ở đường Công Viên huyện Đài Trung kiểm tra, bác sĩ nói, thận đã không còn sử dụng được, nhất định phải cắt bỏ, cùng chỉ thị của thần là như nhau, thế là bà ta đến nhà tôi cầu một lá bùa đeo trên mình, để cầu tâm lý được bình an, khi bắt đầu mỗ, tôi sẽ ở Phật đường tụng kinh thỉnh linh giúp đỡ.

Lại nói ca mỗ rất thuận lợi, bà ta nhắm mắt nằm ở trên bàn mỗ, thấy nơi cửa mở, chạy vào 3 vị thần, thì ra là Kim Tra nguyên soái, Mộc Tra nguyên soái, Na Tra nguyên soái, 3 vị thần này, đi tuần một vòng ở trong phòng mỗ và đi ra ngoài, người phụ nữ đó nhìn thấy rất rõ ràng, muốn kêu lên, nhưng kêu không thành tiếng, thế là trong lòng bà ta cung niệm Diêu Trì Kim Mẫu > < Quan Thế Âm Bồ Tát >, đột nhiên trong hoảng hốt cảm thấy rất đau, mà nơi mỗ cảm thấy nóng như lửa cháy vậy, lúc này đột nhiên nhìn thấy ở không trung có một người mặc áo trắng, gương mặt rất từ ái, tay cầm tịnh bình, chân đạp hoa sen từ trên không trung hạ xuống, vị Bồ Tát đó mỉm cười và gật đầu với bà, bà ta nhìn thấy rất rõ, thì ra là Cứu Khổ Cứu Nạn Quan Thế Âm Bồ Tát, và nhìn thấy Bồ Tát dùng nước ở trong tịnh bình đổ vào vết thương, cái nóng bức ở vết thương đột nhiên hết hẳn, như nước cứu lửa, như mát trị nóng, trăm cái đau đều tiêu mất, thế là bà ta trong trạng thái không đau đón hôn mê mà ngủ thiếp đi.

Quá trình mỗ rất thuận lợi, người rất mệt, mỗi lần nhắm mắt, là nhìn thấy một vị thần thủ hộ ở trước giường, thần có Thập Bát Thủ Quan Âm, Bạch Y Quan Âm, Thiên Thượng Thánh Mẫu, mỗi một vị Bồ Tát thần minh đều rất thân thiết mà chăm sóc bà ta, khiến trong lòng bà ta cảm kích không thể diễn tả ra được, đồng

thời Bồ Tát cũng kiểm tra vết thương, mặt và mặt của bà ta đều tiếp cận rất gần, gương mặt từ ái đó khiến cho trong lòng bà ta rất cảm kích.

Ở bệnh viện không được mấy ngày, bà ta đã xuất viện, cử động như bình thường, tuy rằng cắt bỏ một quả thận, nhưng tất cả đều không có chỗ nào mà cảm thấy không khỏe, có thể nói tất cả đều rất thuận lợi, việc đầu tiên của bà ta, là chạy đến nói với tôi những kỳ tích như vậy.

< tôi phải làm sao để cảm tạ những vị Bồ Tát này ?>

< chỉ cần hương hoa ngũ quả cúng dường là được >

< anh không lấy tiền sao ?>

< tiền là vật ngoài thân, có hay không cũng đều là như vậy, tôi chưa từng cầu tiền tài, đủ xài là được rồi >

Người phụ nữ đó quỳ xuống, rất kiên thành mà lạy mấy lạy, đồng thời bà ta tuyên truyền khắp nơi về sự linh cảm của Bồ Tát, Bồ Tát hiển hiện ra để bà ta nhìn thấy, là lần đầu tiên trong đời, và sự hiển hiện lần này, thật sự là khiến cho bà ta suốt đời khó quên.

Bồ Tát ở Từ Huệ Đường Lô Tạng Tự tại Đài Trung không chỉ hiển hiện có một lần, mỗi lần pháp hội đều xảy ra các sự việc linh dị, đều ghi lại không hết, những việc này do tôi tự mình nói, mọi người có thể cho rằng là nói bậy, nhưng mà các bạn có thể đến bệnh viện Tôn Tổng Hợp để kiểm tra hồ sơ cắt thận của người đó, và người phụ nữ ở toà nhà Hợp Tác nhất định ở trong số đó, tìm bà ta mà hỏi nhất định sẽ rõ ràng cả.

Một phụ nữ mỗ, và có rất nhiều vị thần đi chăm sóc bà ta, có thể biết rõ lòng từ bi của thần thánh, biết rõ lòng từ bi cứu người của thần thánh, làm phiền rất nhiều Bồ Tát đi cứu một người như vậy, có phải là con người không tôn kính Bồ Tát không ? Xem < Bồ Tát > như là mê tín không ? Con người mới chính là động vật không từ bi nhất !

041 Khoa học và linh học
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Khi tôi học cao trung (trung học phổ thông) là học ở trường Công Nghiệp, tốt nghiệp khoa nghề đúc ở Cao Hùng, khi còn học cao trung là theo đạo Cơ Đốc, được mục sư Tô Thiên Minh ở giáo hội Tân Hưng Trưởng Lão tại Cao Hùng làm lễ rửa tội, làm chức thầy giáo dạy ban ngày, khi tốt nghiệp cao trung từng làm ở nhà máy phát điện Hoả Lực ở miền nam, sau đó thi vào trường đại học Trắc Lượng hệ 4 năm (hiện nay là hợp tác với Chánh Lý Công Học Viện), tôi học là ngành lý công, được dạy đều là giáo dục khoa học, chưa từng mê tín, cũng không tin quỷ thần, cũng rất ghét hoà thượng và đạo sĩ.

Nhưng mà sau khi gặp < kỳ ngộ của linh dị >, tư tưởng của tôi hoàn toàn thay đổi, rất hối hận về sự khinh thường và hiểu lầm về linh học của mình, nguyên nhân là ở khoa học là hữu hình, linh học là vô hình, cho nên thừa nhận khoa học, phủ nhận linh học. Sau khi càng biết nhiều về linh, tôi rất kinh ngạc, thì ra thế giới hữu hình là ngắn ngủi, và thế giới vô hình là vĩnh hằng !

< Linh Cơ Thần Toán Mạn Đàm > vừa ra sách, trong một tháng các đọc giả gửi đến hơn 500 lá thư, trong đó có một vị học nhân về nước, ở đường Tú Lang Vĩnh Hoà trấn huyện Đài Bắc, nội dung lá thư của anh ta là như vậy:

< Lư Thắng Ngạn tiên sinh: hôm qua trong một ngày tôi xem hết cuốn < linh sách > của anh, trong lòng của tôi đã lâu không thể tự chủ bản thân, còn rất hối hận về < khoa học >, tất cả như là:< sóng âm thanh > của khoa học, < tâm linh > của khoa học, < quang > của khoa học, < sinh lý > của khoa học, đều biết hết cả ! Linh là một thế giới vô hình của khoa học, đem nó nghiên cứu ra, từ sinh và chết của con người đều tự nhiên sẽ biết rõ, nếu không thì uống

hết kiếp này, đời người có ích chi ? Đời người có ý nghĩa gì ?
Khoa học và linh học không bao giờ xung đột với nhau, khoa học
không phải toàn năng, nhưng linh học lại là vô cùng vô hạn.

Nói về ra vào linh giới
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Có một đêm, tôi nhập định quán, tâm thần đều hoà hợp với hơi thở từ mũi, từ ở bên ngoài cửa có một người già đi vào, cửa là đang khoá trái, nhưng người già này đi vào không cần khoá cửa, cũng không cần mở khoá, tôi cảm thấy rất kinh ngạc, ở tỉnh này có cao nhân như vậy sao ? Người già đó như trong tiểu thuyết nói vậy, mặt đỏ sáng, để râu màu trắng như tuyết, đầu không có tóc, mặc áo trắng, trên đầu không có vết giới, nên không phải là người xuất gia. Ông ta vừa đến, đưa mắt nhìn tôi, và sẵn tiện bèn ngồi ở trước mặt tôi, cũng học động tác của tôi, hai chân xếp bằng, thành kiểu ngồi kiết già, tay bắt ấn Di Đà, khẩu mật hợp, tôi nhìn ông ta nhắm 2 mắt, khi hai mắt vừa nhắm, trên đỉnh đầu từ từ lộ ra một đường ánh sáng trắng, và ánh sáng trắng đó từ từ sáng ra, nơi ánh sáng xuống đến, lại có một người già nho nhỏ, người già nho nhỏ đó và người già lúc nãy là y như nhau, kế đến là người già đó thị ý cho người già đến sau ngồi xuống, thành kiểu ngồi kiết già, và sau đó người già nho nhỏ đó thân càng ngày càng to ra, cùng với người già khi nãy là y như nhau. Thế là, một người già biến thành 2 người già. Và cũng cùng phương pháp như vậy, 2 người già đó thấu ra ánh sáng màu trắng, trong ánh sáng màu trắng lại chạy ra 2 người già, thế là hoá thành 2, hoá thành 4, phòng của tôi ngồi đầy người già, bao vây lấy tôi.

<Liên Sanh, sư phụ của anh truyền đạo pháp cho anh, có lợi ích như tôi không ?> người già đầu tiên nói.

< đại sư, công lực mà ông hiển hiện ra, tôi không thể biết, thần thông ngoài thân hoá thân như thế, cũng không phải là thân nhục thể phạm phu của tôi tu học, trí tuệ của con rất cạn, không biết lai lịch đại sư, cũng không biết do lý do gì mà đại sư tìm đến con, hy vọng đại sư nhất nhất chỉ thị > tuy rằng tôi nhập định quán, nhưng hai tay cũng đưa lên mà chấp lại, rất cung kính đối với ông lão phi phạm ở phía trước.

< ngoài thân hoá thân này, là một trong những phương pháp hiển hiện mật vi xuất thần nhất, ngày nay trên thế gian không ai tu pháp này, nếu có được, thì cũng chỉ là xuất thần mà thôi, không biết có ngoài thân hoá thân, như chúng Đại La Thiên Tiên, cũng không biết có thuật hiển mật này, ngày xưa Phật Đà từ trong nhục kế, vọt ra bách bảo quang, trong quang vọt ra bảo liên ngàn lá, có nhất nhất hoá Như Lai Thế Tôn ngồi ở trong bảo liên, nhất nhất hoá Như Lai Thế Tôn mỗi biên thị thập hằng hà sa, và Như Lai pháp thân đầy thập pháp giới, loại công lực này, là bảo tướng của hiển mật tối thượng vô lậu thân pháp, từ linh nhập trí, từ trí nhập linh, như vậy mà thôi, anh phải tư duy cho kỹ, thể hội cho tốt >

< cảm ơn đại sư >

< thần thông xuất nhập của linh, đều nhờ vào lực của trí tuệ, anh phải biết trên thân của con người có công đức thần thủ thiện ác, trên cơ thể của con người cũng có thần giữ xác ngu muội vô tri, thần giữ xác này là chần giữ con đường ra vào của linh, nếu dùng linh lực vô hình mà đối kháng, thật sự là tăng thêm phiền não vô ích, dùng trí mà lấy, không nên dùng lực mà lấy trí tuệ thần quang đích thật, xông phá ma chướng giữ xác, nếu linh khí ra, nhất định có thiên thần nghênh đón, nếu đến bước như vậy có thể cho là đã thành công ! Con đường này tự mình bước lên, không cần dựa vào các thần khác, xuất nhập thần thông vốn là như vậy, Tam Thập Tam thiên tuy ta ngao du, không cần mượn tha lực nữa, đối với điểm này, anh có biết không ? >

< tu tập loại vô cùng linh lực này, đệ tử từng tuy qua, nhưng tiếc rằng bị thất bại rồi > tôi nói

< xuất nhập Tam Thập Tam Thiên của linh tuy rằng không phải dễ, nhưng xuất nhập thập pháp giới càng khó hơn, nếu như anh nhất tâm, tâm không điên đảo, tâm hương thông khiêu, sẽ có một ngày nhất định thành công, như vậy ảo cảnh thái hư đều nằm ở dưới con mắt, xuất nhập thiên định tùy ý niệm rất thần tốc, nếu sau này thành công, lại tu tập pháp thân ngoài hoá thân thì dễ dàng như trở lòng bàn tay.>.

< đại sư là thần thánh phương nào ?> tôi cung kính hỏi thăm.

< Cửu Lão Hợp Nhất thân, thân hoá ngàn ngàn vạn, trải ở thái không, từ xưa không có tên, thấy đạo không có đạo, thấy pháp không có pháp, vốn là không nhân do, cũng sanh cũng diệt định. Anh không cần hỏi lai lịch của tôi, tên của Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh cũng vô nghĩa, anh hãy thể hội tỉ mỉ, ta đi đây > ông lão nói xong, trong phòng trống không, tôi vẫn ngồi kiết già, hai mắt nhắm lại, cũng không có mở mắt ra.

Từ trong lần giáo huấn này, tôi thể hội được thân phận của ông lão, càng khiến tôi cảnh thức hơn !

< linh ở ngay giữa, 4 bên vạn có linh tánh
Linh ở ngay giữa, trên có thiên đàng, dưới có địa ngục
Linh ở ngay giữa, lớn có thể đắp đầy vũ trụ,
nhỏ có thể trốn thân ở một hạt cát hạt bụi.
Linh ở ngay giữa, đắc được thì là Phật,
không đắc được là phàm phu.
Linh ở ngay giữa, chúng sanh đều có linh tánh >
Sự xuất nhập (ra vào) của linh, chỉ dựa vào bản thân.

042 Thấy thần núi ký
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Tôi từng cùng với những người như Đỗ Thiệu Trí, Vương Diệu Hoa ... trác lượng ở một ngọn núi, núi này tương đối cao, từ dưới chân núi đến đỉnh phải leo một giờ đồng hồ, nếu khi quan trắc mà gặp mây mù nhiều ở trên núi, không nhìn thấy cờ hiệu ở núi đối diện, thì coi như là uổng công leo núi, chúng tôi leo núi này, liên tục leo 2 lần, kết quả đều là uổng công, khi đến đỉnh tam giác của núi, nhìn xuống phía dưới, Oa ! một thế giới trắng mờ mịt, kể cả ngọn núi đối phương cũng không biết ở đâu, mấy vị quan sĩ tuổi tác cao đem dụng cụ đeo lên núi lại phải đem xuống núi, bởi do hoả khí quá lớn, cả bụng đều đầy hoả khí, mở miệng là chửi mắng người khác, nói cũng kỳ lạ, dưới núi rõ ràng là có mặt trời, nhưng trên núi lại âm thấp và không nhìn thấy đồ vật.

Lần thứ 3 lên núi, cũng vậy khi đến giữa núi, lại bắt đầu có mưa lất phất, gió thổi mưa to, các tầng mây càng ngày càng dày đặc trên hư không, không biết từ đâu mà bay đến rất nhiều mây đen, đều tụ tập lại ở đỉnh núi, một chốc thì mưa ào ạt như cuồng điên vậy, lại có sấm chớp, giữa ngọn núi có một ngôi nhà, chúng tôi trốn vào trong ngôi nhà lá đó, trong lòng nghĩ, lại là uổng phí công leo rồi, năm sáu người chạy vào trong nhà trốn mưa, trong nhà có một bà lão lớn tuổi đi ra, bà ta rất khách sáo tiếp đãi chúng tôi, và muốn chúng tôi dùng cơm trưa ở nhà bà, chúng tôi cảm ơn lòng tốt của bà ta, bởi vì chúng tôi đều có chuẩn bị sẵn đem theo, đồng thời chỉ là bình thuỷ tương phùng làm như vậy cũng không được hay lắm !

Mưa ở bên ngoài, cuồng điên mưa và thổi, gió lạnh thổi liên tục vào trong nhà, ngôi nhà lá đó có một phòng khách, hai phòng ngủ và một nhà bếp, ở phía sau bếp còn nuôi mấy con gà vịt, tôi ở phòng khách cảm thấy hơi âm lạnh, trong lòng tôi kỳ lạ, khi bình thường gió trên núi thổi đến cũng không cảm thấy lạnh, hôm nay là chuyện gì đây. Lần thứ 2 bà lão từ trong phòng ngủ đi ra phòng

khách, tôi đột nhiên nhìn thấy phía sau bà ta có một cô gái đứng ở đó, cô gái đó hình như là con gái của bà lão, khoảng 30 tuổi, tay thì nắm lấy tay của bà lão.

Tôi quay đầu nói với những người cùng trắc lượng: < Ê ! trong nhà này có rất nhiều âm khí, con gái của bà lão vừa mới chết không bao lâu >

< Lư Thắng Ngạn, anh đừng có hù chúng tôi được không, làm gì có cái gì âm khí, hôm nay trời mưa, thì đương nhiên trong nhà lạnh rồi !> sĩ quan trưởng Trương Chí Minh nói.

< để tôi hỏi thăm bà lão, thì sẽ hiểu rõ rồi không ?> một người làm chung tên Trương Khắc Hỷ nói.

Trương Khắc Hỷ hỏi: < Bà ơi, bà có mấy đứa con gái vậy ! >

< tôi có tất cả 3 đứa, một đứa thì gả đi ở Đài Bắc, một đứa thì ở hăng kính làm nữ công nhân, một đứa ở trên núi, nhưng đứa ở trên núi thì lại xấu số, do bị bệnh đã mất hồi năm ngoái rồi, ngày hôm nay vừa đúng là ngày giỗ của nó, để một lát nữa tôi cúng nó, cho nên muốn mời các vị ở lại dùng cơm, các anh ở lại được không ? >

Trương Khắc Hỷ nghe xong toàn thân nổi da gà, cũng khiến cho những người ở đó nghe xong đứng ngòai không yên. May mắn là không bao lâu sau trời tạnh mưa, chúng tôi tiếp tục xuống núi, đường xuống núi ướt nhem, đi rất khó khăn, tôi lượm một cành cây làm cây gậy để chống, khi đang nhanh chóng đi xuống núi, tôi nhìn thấy một cảnh tượng rất kỳ lạ, hình như là con đường núi đã tận cùng rồi, trước mắt không có đường, ở tận cuối của con đường có một ngôi miếu sơn thần (thần núi) nho nhỏ, một người trẻ tuổi ngồi trên một tảng đá ở trước cửa miếu, nhìn thấy tôi, anh ta cười rồi nói: < một chút thiện, cùng với phương tiện của người, một chút ác, khuyên người đừng làm, ăn mặc tùy duyên, tự nhiên khoái lạc, nay Thần Núi ta, đặc biệt đến đây để giúp anh, mau mau quay đầu, trắc lượng quang minh >

Thần núi đó vừa hát xong, bèn ảo hoá không thấy, tôi chạy lên phía trước họ và nói: < bây giờ mưa tạnh rồi, nhưng mà công việc ngày hôm nay lại chưa hoàn thành, chúng ta lại lên núi đi ! Đem điếm đó trắc xong, sau này không cần leo ngọn núi này nữa >

Lúc này mọi người bàn tán xôn xao, có người nói: < trên núi vừa mới mưa xong, lên trên không nhìn thấy gì, leo lên cũng như không thôi >

Có người nói:< leo lên rồi leo xuống, bây giờ lại phải leo lên, lúc đầu là không nên leo xuống, bây giờ lại phải leo lên trên, có phải là cố ý chống lại người ta không >

Bàn tán hơn nửa ngày, kết quả là Vương Diệu Hoa kiến nghị lên núi một lần nữa. Anh ta là người đứng đầu của đội, không ai có thể phản đối. Có người nói: < lên trên đó không trắc lượng được sẽ tính sổ với Lư Thắng Ngạn > thế là, một hàng người lại bò lên núi, lại qua sông, leo đến giữa chừng núi thì lại nhìn thấy ngôi nhà lá đó, lên tiếp là một rừng cây tương tự, có đường đi đến không còn đường, lên tiếp mới có điếm tam giác, nói cũng kỳ lạ đem dụng cụ vừa gát lên xong, thì lộ ra ánh sáng mặt trời, mây mù bị quét sạch, đỉnh núi đối diện tuy rằng trắng mờ mờ, nhưng mà nhìn thấy được bóng dáng của núi, từ toạ độ T2 nhìn ra, nhìn thấy điếm cờ trắng tung bay trong gió, nhân viên trắc lượng nắm bắt lấy thời cơ khó được trong một sát na này, trắc lượng một trắc hồi, là một trắc hồi khó được, muốn trắc lại một lần để đối chiếu xem sao, nhưng mà trên không trung lại bắt đầu có mưa lất phất, mau chóng thu dọn dụng cụ, mau mau xuống núi, khi đến dưới chân núi, lại là một trận mưa rất to, chúng tôi thở phào nhẹ nhõm, có trắc hồi này, đã đủ rồi. Tôi nhìn thấy thần núi, việc thần núi kêu chúng tôi mau mau quay trở lại núi để trắc lượng, tôi chưa từng nói với ai, nói thật đó, kể cả mặt mũi thần núi ra sao tôi cũng nhìn không rõ lắm, tôi là thường nhìn thấy thổ địa công, nhưng nhìn thấy thần núi là chỉ có một lần này thôi, tôi tham vọng có người nói với tôi, hình dáng của thần núi là như thế nào ? Hai câu chuyện này, đều xảy ra cùng một ngày.

043 Cơ Đốc là người linh thông
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Cơ Đốc là được sinh ra từ Maria, mà Maria là gái đồng trinh mang thai. Khoa học có thể chứng minh gái còn trinh mà mang thai không ? “ Khoa học không thể”, cho nên đứng ở lập trường của khoa học xem sự ra đời của Chúa là một câu hỏi lớn, nhưng mà đứng ở mặt linh học mà xem, thì có thể thông suốt được, bản thân Thượng Đế vốn là một luồng linh khí vô hình siêu tự nhiên, và linh khí đó mượn bào thai của Maria mà trưởng thành, cho nên sanh ra giáo chủ ở phương Tây là Giê Su Cơ Đốc, đó là lời giải thích cho một vị cứu Chúa bất phàm, cứu Chúa từ lúc sinh ra là đã bắt đầu có từ thoai sanh ra, một nửa của cái này chủ yếu là do linh khí mà sanh ra.

Thần tích của Cơ Đốc rất nhiều, nhưng lần thứ nhất là biến hoá nước thành rượu, có hai con cá và bánh, cho nhiều người ăn không hết, mà lại có thể đi trên biển, thần tích lớn nhất là phục sinh, về đến trời nơi vốn là nơi của mình, < ta đến từ đâu, thì nhất định sẽ trở về nơi đó > ở mặt này, tôi có một thể hội, đạo gia cũng nói như vậy: < quy bản hoàn nguyên >, Phật giáo cũng nói như vậy: < chúng sanh đều có Phật tánh > nói đến các thần tích của Cơ Đốc, nhà khoa học sẽ cho rằng là không có thể, nước làm gì mà trong chốc lát lại biến thành rượu ! Hai con cá và một ít bánh làm sao mà khiến cho nhiều người ăn no được đây ! Nhưng mà những cái này ở mặt linh học có thể giải thích, mà giải thích rất thông nữa. Chúa đi ở trên biển, tại sao Giê Su có thể đi ở trên mặt biển, bởi vì Chúa Giê Su là một người thông linh, sanh mạng của Ngài có được không phải là phàm phu, mà là linh, linh khí của Ngài khiến cho nhục thể của Ngài ngừng lại ở trong đại khí, mà không bị chìm xuống, đi ở trên mặt biển đối với các nhà khoa học mà nói càng là bất khả tư nghì.

Trong Thánh kinh ghi lại, Chúa Giê Su được ma quỷ thử thách ở trên núi, tình hình này cũng giống như Phật Đà thành đạo ở dưới cây bồ đề vậy, hoặc nhiều hoặc ít là tương đồng với nhau, Chúa Giê Su thường thường nghe được sự kêu gọi của thượng đế, cũng nghe được thử thách của ma quỷ, nhìn thấy được tài bảo của ma quỷ hiển hiện ở trên toàn thể gian đều đem tặng cho Ngài, ma quỷ thậm chí đem Chúa Giê Su bay đến một bảo tháp và nói Chúa Giê Su: < nếu như ông là con của Thượng Đế, ông nhảy xuống, thì nhất định sẽ không bị thương, bởi vì Thượng Đế sẽ đỡ lấy hai chân của ông > Chúa Giê Su chấp nhận lời thử thách của ma quỷ, được thắng lợi vinh quang, khi từ trên núi xuống, trên mặt lộ vẻ vinh quang. Tôi cho rằng đó là biểu ký thắng lợi chiến thắng tà linh.

Năm xưa Phật Đà cũng xuất hiện tình huống như vậy, Phật Đà quay lưng hướng cây Bồ Đề, mặt hướng về hướng đông, phát lại thệ nguyện: < cho dù có khiến cho da thịt xương tuỷ của ta có khô đi nữa, ta cũng vui vẻ. Máu thịt trong người ta cho dù có khô cạn đi nữa ! Trừ phi ta được chí cao vô thượng chánh đẳng chánh giác, thì ta quyết sẽ không động một động ngay ở chỗ này > Lúc này ma vương kinh sợ la lên: < Tất Đạt Đa thái tử muốn thoát khỏi bàn tay của ta, ta tuyệt đối không cho phép ! > Ma vương thổi một trận gió to, để thổi động Phật Đà, lại làm một trận mưa to, lại từ trên không trung mà giáng đá nham xuống, lại giáng xuống tro nóng hổi, khiến mặt đất toàn bộ trở nên đen tối, cuối cùng là dùng phương thức thấu hoặc, kết quả đều không có thành công.

Thế là, trên mặt của Thế Tôn xuất hiện vinh quang của trang nghiêm và thần thánh, rồng, tiên, chim và các chúng thiên trên trời đều dùng hương hoa, hương liệu để kính Ngài, thiên nhạc trỗi dậy, tất cả một vạn thế giới đều sung mãn lời ca tán tụng.

Cơ Đốc và Phật Đà hai vị đã chiến thắng được ma quỷ, kết quả và sự bắt đầu đều là như nhau, thắng lợi này là thắng lợi của trí tuệ, nhưng cũng là thắng lợi của thánh linh, trong lòng của Chúa là có thánh linh của nhân từ và lòng yêu thương, trong lòng của Phật Đà

cũng có thánh linh của nhân từ và lòng yêu thương, đó đều là thắng lợi của thánh linh, không có nghi vấn nào cả.

Thần thông mà Chúa Giê Su kêu La Tán Lộ dậy ở tôi mà xem là một loại quyền uy vô thượng, người chết được mấy ngày, Chúa đem một phần hoạt linh phân thân của mình mà dẫn dắt < linh chết > của La Tán Lộ, kết quả là La Tán Lộ sống lại, có thể đi lại, điểm này còn khó hơn bản thân mình phục sinh, người nghiên cứu về linh hồn là phải đặc biệt xem trọng điểm này. Theo lý mà nói, Giê Su sống ở nhân gian là có sứ mạng, Ngài chuẩn bị làm công việc cứu người, và công việc cứu linh, sau cùng Ngài ở < vườn Khắc Tư Mã Ni > kỳ cầu thần linh trên trời (là cha của mình >, cũng được gọi là: < nhiệm vụ đã sắp đặt thành rồi, tất cả đều theo ý của thần >

Chúa bị đóng đinh trên thập tự giá, biểu thị ra sự tàn nhẫn và ngu muội của loài người, cũng biểu thị nội tâm của con người đích thật là phải thanh lý lại. Chúa có thể phục sinh tôi không có gì là kỳ lạ, bởi vì Ngài là một người linh thông, người liễu sanh tử, người đắc đạo, Ngài vốn là ở trên trời xuống, thì cũng như vậy về đến trong linh giới vô hình. Cho nên Phật Đà cho rằng liễu sanh tử của Chúa, ngộ đạo của Chúa, có thể được gọi là người đắc thắng của ngoại đạo, cũng là một trong Bích Chi Phật vậy.

Chúa có thể nói chuyện mọi lúc với trời, có thể biết trước được việc sắp xảy ra, biết được đạo vận linh, thần tích biểu hiện lại huyền diệu khó đoán như vậy ! Chúa sao khi chứng được thần túc thông, thì tự nhiên mà bay lên trời, tôi tin rằng linh của Ngài cũng chiếu xuống mặt đất, Ngài không phải là vĩnh viễn không đến, mà đã đến từ lâu rồi. Các giáo đồ Cơ Đốc không biết việc linh thông, thì đương nhiên là thấy không được nghe không được.

Tôi đã từng nhìn thấy Chúa một lần, ở Phong Nguyên, thật đó.

044 Ấn chứng của khởi linh **(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)**

Khi đọc giả đọc sách này tới đây, có lẽ phải hỏi một câu, anh chỉ biết kêu người ta khởi linh, cuối cùng có ai thật sự đã thành công, có ai làm nhân chứng không, tôi nói người làm chứng là hằng hà sa, nay tôi đưa ra mấy lá thư để làm chứng:

Lá thư thứ nhất:

< Lư linh sư: mua một cuốn < Linh Sách > của anh tiếp tục nghiên cứu mấy trang, đều cảm thấy hiếm có, nhất là mục khởi linh khiến cho tôi có ấn tượng rất sâu, tôi vốn là phủ nhận thuyết linh hồn, nhưng lần này không thể không tin được, mấy ngày trước tôi làm theo y như phương pháp mà trong sách chỉ dẫn, rất là kỳ lạ, 15 phút sau, tay của tôi múa may không có cách khống chế được, chân nhảy nhót, lúc đó tôi sợ quá, thiên hạ làm gì có việc này, và lần cầu thứ 2, lập tức cảm ứng, trước mắt tôi đã biết khởi linh. Nhưng tôi người học sau, muốn thỉnh giáo mấy việc sau đây

< thứ nhất, sau khi khởi linh, luyện linh, vận linh phải làm sau, một ngày phải làm bao nhiêu lần mới được (đáp: theo như < giữa linh và tôi > việc luyện linh và vận linh của tác giả, xin hãy vận dụng niệm lực của lực siêu nhiên, luyện linh mỗi ngày một lần là thích hợp)

< thứ hai, ngũ tạng trong cơ thể có bệnh đặc thù, có nên luyện linh hay không, có bị ảnh hưởng hay không ? (Đáp: người có thể khởi linh, có thể có hiệu dụng trị liệu các loại bệnh tật của mình, đó là công hiệu của Đạt Ma Tổ Sư Dịch Cân kinh, khiến cho có bệnh trị bệnh, không bệnh thì mạnh khỏe, hơn gấp trăm lần của việc vận động vẩy tay, vẩy tay là do hành vi của người, mà linh động là do hành vi của linh, lực rất mạnh không thể xem thường)

Hai việc trên xin linh sư chỉ điểm phải làm sao, hy vọng kỳ sách hiếm có này, có thể được liệt vào < một trong những cuốn sách thay đổi thế giới > của năm 1976 > như vậy càng làm cho người ta hưng phấn > Thư này được gửi từ Đài Nam Qui Nhơn, người gửi là Thái Minh Thanh

Lá thư thứ hai;

< Lư tiên sinh: vào khoảng 1 giờ chiều ngày 29 tháng 3 ngày là ngày lễ thanh niên, chúng tôi sẽ đến Đài Trung thăm anh, không biết anh có nhớ không ! Sau khi trở về tôi khích lệ một bạn gái trong công ty của tôi là cô Lâm Mai Nam đến thỉnh giáo anh (cô Lâm đã biết khởi linh), mỗi ngày cô ta đều cố gắng, trước mặt sắc mặt đã hiện lên khí quang sáng lạng (lúc trước sắc mặt rất tối), cơ thể cũng mạnh khỏe lên, nhân đây xin cảm ơn anh. Sau khi từ biệt anh, tôi cũng dốc công phu, tinh tâm của anh Thanh Uyên vừa ngồi là cảm ứng ngay, nhưng mà tôi thì tạp niệm quá nhiều, tâm không tập trung, nên không có cảm ứng, nhưng mỗi đêm tôi đều cố gắng học, thậm chí nửa đêm thức dậy cũng luyện tập, rất là kỳ diệu, đêm hôm qua tôi ở nơi anh Thanh Uyên hạ công phu, khi anh Thanh Uyên khởi linh, hai mắt mở ra, tôi vẫn ngồi im không động dậy, chấp tay hướng về thần án đang cung phụng thần Phật, đột nhiên, sắc mặt của anh Thanh Uyên thay đổi rất nhiều, đứng dậy, oai nghiêm nói: < ta là linh quang của Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn, phụng chỉ Diêu Trì Kim Mẫu, linh quang hạ phàm để giúp người Trần Thoại Ngạn khởi linh, bởi vì người học linh, đã lâu chưa thông khiêu được, huyền quan chưa mở, ta thấy người rất có thành ý, nên đến đây để giúp người một tay > thế là 36 thiên ấn, 72 địa sát

< nghe nói nhân quả kiếp trước của tôi không kém lắm, nhưng cũng phạm tội cực ác, nên nghiệp chướng rất nặng, nên khai mở linh khiêu không dễ dàng. Đêm đó tôi về nhà đã là một giờ đêm, không ngủ được, nên xuống phòng khách dưới lầu vậy, ngồi xuống lại dụng công, nói cũng kỳ lạ, hai tay tôi chấp lại quả nhiên là tự động, kể đến là một luồng lực kỳ lạ bắt đầu đẩy tôi đứng dậy, tôi

làm rất nhiều tư thế, từ 1 giờ đêm đến 3 giờ, toàn thân chảy mồ hôi, nhưng tinh thần rất tỉnh táo. Trưa ngày hôm sau, chúng tôi đến Thiên Hoàng Cung trong thành phố báỉ tạ Ngọc Hoàng Thiên Tôn, và Nam Đẩu Bắc Đẩu Tinh Quân, và Thiên Thượng Thánh Mẫu ở điện trước tôi cũng quỳ lạy (nghi thức lạy đều là do tự động của linh lực điều khiển), thật là kỳ diệu, tôi có mấy điều thắc mắc xin tiên sinh trả lời giúp, rất là cảm kích.

< thứ nhất, linh trước mắt của tôi có phải là đã bắt đầu không, nếu luyện linh, một ngày mấy lần (đáp như ở phần trên)

< thứ hai, phương pháp luyện linh (đáp như ở phần trên)

< thứ ba, Ngọc Hoàng Đại Đế chỉ thị rằng nhân quả kiếp trước của tôi rất tốt, nhưng tại sao lại phạm tội ác lớn ? (Đáp: kể cả Tam Thập Tam Thiên Chúng, thiên thần hoặc thần hoặc rồng, nhân quả kiếp trước đều không kém, nhưng nếu phạm tội, thì cũng xuống thẳng vào con đường địa ngục ngạ quỷ, cho dù là thiên thần, cũng xuống địa ngục, tất cả đều là nghiệp, không có sai biệt. Anh có thể sanh ra làm người, thì cũng là quá tốt rồi)

< thứ tư, tôi có nên thường đi Thiên Hoàng Cung tham báỉ (Đáp : có thể)

< thứ năm, sau khi khởi linh, có phải là có tà ma thâm nhập ? (Đáp: tâm chánh không sợ ma, tâm tà cảm chiêu ma, nếu tâm chánh, chánh niệm chánh tri chánh giác, làm gì có ma chướng ? Nếu tâm bất chánh, thì không nên học khởi linh nữa, vì bạn đã tự chiêu ma rồi) Thư này được gửi từ Cao Hùng khu Tiền Kim, người gửi là Trần Thoại Ngạn, Trương Thanh Uyên >

Từ 2 lá thư này, có thể biết được tình hình đại khái, rất nhiều người trong tỉnh này khởi linh thành công, không phải là chỉ nói không, và linh lực có lớn có nhỏ, nhưng ngàn lần không nên can thiệp quái và dị, nên biết rằng quái và dị đều có ma tướng xuất hiện, nên đặc biệt cẩn thận tỉ mỉ, không nên xem như trò đùa giỡn

045 Người trí không bỏ
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Đa số người trí, thì không dễ dàng phủ nhận sự tồn tại của linh, bởi do biết mà không nói, hoặc không biết thì nói không biết, không dám thêm bình đoạn bậy bạ vào, chỉ có một số người không có nghiên cứu gì cả, không biết thì cho là biết, hoặc phụ hoạ mà đui mù làm theo, và gọi là mê tín, những người thuộc thế hệ này đều là như vậy cả, đó là do không nghe được và không nhìn thấy, thật là tội nghiệp, nhưng cũng không nên trách họ, họ đều là chỉ tuý tục mà thôi !

Một biên tập của một tờ báo ở miền trung, gửi thư đến cho tôi, thư này rất có trí tuệ, nên đặc biệt đăng ra đây

< Thắng Ngạn tiên sinh: xin hỏi thăm sức khoẻ anh và cả nhà. Mấy ngày nay liên tục đọc < Linh Cơ Thần Toán Mạn Đàm > của anh, nhìn thấy ảnh trên bìa, hình như đã rất quen thuộc với anh, nhưng không nghĩ ra đã gặp anh ở đâu. Tôi rất vui có một ngày được cùng anh trò chuyện. Đó với tìm hiểu về < linh >, tôi không những tin tưởng mà còn rất đồng tình, nhưng tôi muốn ở trên triết học khai mở ra một lĩnh vực mới, ngày nay chỉ cầu ở triết lý, và chưa từng ở mặt này mà cố gắng, trước mắt anh đã có < linh cảm >, mà lại hiện ra thực liệt, có thể thấy anh đã dốc rất nhiều công phu, có thể nói là cuối thế kỷ 20 này, anh là người đầu tiên ở Trung Quốc tự do này hạ tâm huyết nghiên cứu, tôi muốn nói rất nhiều ở mặt này, nhưng lại rất bận rộn, nên chỉ đưa ra một vài cái thôi:

< 1/ học vấn này, được coi như là lập quốc kinh điển, bởi do nó ở thời đầu nguyên khởi của thời đại Dân Quốc mà trung tâm sanh mạng không bị người ta nguy tạo, phải từ nó mà sản xuất ra căn cơ hùng hậu. Có thể nghiên cứu thành hệ thống học thuật

< 2/ nhà tôn giáo đầu tiên của nước ta Mặc Tử sẽ phát huy nghĩa lý này, nhưng bị khổng chế ở lễ giáo, chỉ ngưng trệ lại ở phạm trù đạo

đức, bởi do khuynh hướng của Mặc gia là có thật chứng khoa học, cũng chưa tham thảo trên triết học, nên nước ta chưa sáng lập tôn giáo hoàn chỉnh

< 3/ sách đầu tiên nói về tôn giáo huyền lý của nước ta là cuốn sách < Hoài Nam Tử >, nhưng lại thiếu qui mạc tôn giáo hoàn chỉnh, chỉ mở ra con đường cho hoá học, đơn đĩnh. Triết lý có đủ nhưng chưa chuẩn bị, cũng rất đáng tiếc.

< 4/ Bão Phác Tử đi con đường đơn đĩnh tu tiên luyện tánh, đi con đường chưa mở lối, phù hợp với thiên lý của nhà Phật, cho nên Cát Hồng mượn đó mà làm qui thức qui chương cho nhà ông, đến sau cùng chỉ cùng với nguyên hữu phù lục kết hợp với nhau. Cho nên Đạo gia rất là nhiều. Tiên thiên khế cơ nghĩa lý cũng chưa thể phát huy, mà trái lại bị cục hạn ở công đức siêu độ và công phu độ tha (công phu độ người khác), và bỏ sót khởi đạo tự độ và kiến lập thể hệ triết lý, thật là đáng tiếc.

< 5/ từ trong sách thấy được trí tuệ thâm sâu của anh, tiềm năng linh tánh chưa hoàn toàn phát huy, túc căn của anh rất sâu xa, có thể dùng 1 hay 2 giờ đồng hồ trong một ngày để tham khảo tác linh trí và tinh tâm tịnh tu, để cố hữu triết học linh thông của nước ta được vạn thế, khiến cho người linh hợp nhất, thiên nhân hợp nhất, tri hành hợp nhất,....., để ngày nay trên thế gian một vài tinh thần không hư, nhục thể tự tàn, dục của con người hoành lưu, tất cả chúng sanh chân lý bất chương, tu sửa một cây < đại cầu > xây một < bờ thiện >, mà không phải là chỉ giải quyết một vài lật vạt những thắc mắc đều giống nhau mà thôi, vấn đề là đời trước là như vậy, đời này cũng là như vậy, và đời sau cũng đều là như vậy.

< 6/ tôi và anh là thần giao, nhưng một < lời nói > là bạn, mở lòng ra để nói lại, mong ngộ lực của anh cao hơn người thường, không nên cho lời nói của tôi là không phải, hy vọng anh chấp nhận. Ý của tôi chưa tận, sau này có dịp, sẽ gặp mặt, xin tiếp tục gửi bài >.

Ông Tôn Nhược Ngu là phó tổng biên tập của một tờ báo. Đến nay tôi viết bài này, chúng tôi vẫn chưa gặp mặt, bởi do tôi thường gửi bài ở toà soạn, phát biểu một vài bài văn nhỏ, cho nên tôi biết có ông ta, ông ta cũng biết có tôi, từ thư của ông mà thấy, không phải

chỉ là một thể hệ tầm thường, không những chỉ là như vậy, là một nhân tài có trí tuệ lớn, mà tầm mắt cũng độc đáo, không phải là chỉ có tôi thể hội được, và trải qua một điểm phá, có thể gọi là một người bạn tốt và thầy tốt của tôi, đời người là quý ở bạn và nghe nhiều, nghe nhiều sẽ có ích cho tôi, đó là 3 lợi ích của bạn.

Từ đây có thể biết, linh học nhất tông, là văn hoá triết lý cổ hữu của nước ta, cũng được cho là một ấn chứng chí lý thiên nhân hợp nhất, Đạo gia Trung Quốc tại sao không thể hoằng dương toàn thế giới, không phải đạo là không được, đó là do nhân tố của con người, chữ < Đạo > chính là < chân lý >, và chữ < Phật > là chữ < người giác >, là < người giác ngộ chân lý >, hay là < chân lý đến ngộ người giác >, chí đạo ở thiên hạ không phải là tầm thường, phát dương một tông linh học, đều nhờ vào chúng ta mà kiến lập, thuật thiên nhân hợp nhất cổ hữu, làm sao có thể tùy ý bỏ mất mà không lo đây ! Nguyên rằng tâm con người, có thể trợ giúp tác giả tôi một tay, vì hoằng dương Đạo Thống Trung Hoa mà cố gắng. (Đương nhiên, có người giúp tôi càng tốt, không ai giúp tôi, thì tôi sẽ dốc hết sức mình mà làm, đến chết thì thôi)

Người trí đương nhiên không bỏ tôi, người trí đương nhiên không bỏ tôi, cho dù nhân gian không đếm xỉa đến tôi, tôi vẫn còn thần linh ở không trung, và những thiện hồn cùng tôi làm bạn !

046 Thánh lý độ hoá hữu kỳ công
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Trước mắt, đối với tôn giáo tôi không chấp là tôn phái hay tông phái nào, đều rất yêu thích các lời khuyên thế thiện ngôn của các tôn phái tông phái, có một số Loạn đường dùng thánh lý độ chúng sanh, cũng phù hợp thiên cơ diệu số, bởi nước ta là ở trong khu của Trung Nguyên (Trung Quốc), là nơi hội hợp của 5 giáo, sự vĩ đại của Trung Quốc là ở đây, không bài bác bất cứ tôn giáo nào cả, đó cũng là do văn hoá của chúng ta rất sâu xa và bác đại, không giống như những nước khác, lòng dạ hẹp hòi, không chứa đựng được bản thân, không chứa đựng được người khác.

Có một người trẻ tuổi phục vụ ở Loạn đường, gửi một lá thư đến, nói về huyền cơ của Tam giáo, rất là thấu triệt, anh ta hy vọng tôi không nên đăng toàn bộ bài văn của anh ta, nhưng nếu không đăng bài văn này thì thật là trái với ý của thần, cho nên phải dấu tên họ, dấu danh đường, để chúng ta các chúng sanh biết rằng ở Loạn đường là làm công việc gì, lý tưởng sùng cao của họ càng đáng khâm phục !

Tôi thật sự không hy vọng các giáo đồ Cơ Đốc nhìn thấy người ta lạy Phật thì cười nhạo là lạy thần tượng tin tà thần. Càng không hy vọng các giáo đồ Phật đối với thần minh có lời không tôn kính, hoà thượng là lớn hơn thần, đối với các giáo phái xưng là ngoại đạo. Càng không hy vọng các giáo đồ của Đạo giáo chỉ nghĩ đến Bối Đồng thần nhảy, nghe những lời bậy bạ không đúng đạo lý, phê bình Cơ Đốc Thiên Chúa. Tôi cũng không hy vọng giáo đồ Thiên Chúa phê bình Cơ Đốc là phản đồ của Thượng Đế. Tôi dùng thiện là chính, lấy Phật Đà làm quy y, chỉ cần là thiện, thì sẽ có đường đắc đạo.

Lá thư của Loạn đường là như vậy:

< Thắng Ngạn đạo trưởng từ giám: vô tình tôi đọc được 2 cuốn < Linh Sách > của anh, tôi phải xem hết mới thôi, thật là một kỳ sách hiếm có ! Tôi là một người hiếu kỳ, chỉ là bởi do thích quảng kết thiện duyên mà thôi ! Từ trong sách thấy được anh không phải là một người bình phàm, mà là một dị nhân sung mãn linh khí, càng đáng quý hơn là dùng diệu pháp linh thông mà thay trời tuyên hoá, dẫn mê nhập ngộ, tuý duyên tế thế độ chúng ! Không nhận tài vật, anh chỉ là mới 30 tuổi thôi, nhưng mà lại tài như vậy, diệu bút sanh hoa, bài văn thì sáng chói, thật là tu ở nhiều kiếp, tôi biết anh giáng sứ mạng vũ hoàn xuống không phải là tầm thường.

< tôi cũng là người trẻ tuổi, trẻ hơn anh, từ nhỏ đã có tâm Phật, lập chí độ hoá cứu thế, và thệ nguyện ở trước, nay phục vụ ở Loạn đường, tôn chỉ của tôi là dùng lý tôn chỉ mà độ chúng sanh, chánh tín khởi mê, vì đại chúng đồng bào phục vụ, và không tham cầu vì mục đích nào khác, nay kiếp này, cổ phong bất phục, thiên nhân ưu tạt bận rộn bốn ba độ hoá, tôi nghĩ tôi và anh đều là thế hệ trẻ, mà lại biết tu đạo lực hành, lòng có chí lớn, xem gánh nặng của thiên hạ như là của chính mình, tính ra đều là người trong duyên, thừa vũ nhiệm vụ đặc thù, thiên mạng vì sanh linh phấn đấu, thế hệ lớn tuổi cũng từ từ đi xa, nếu thế hệ trẻ chúng ta mà thiếu người tiếp nhận giỏi, thì làm sao mà thừa kế tông phong đạo thống, trường xuân vạn cổ đây ?

< ở đạo hạnh mà nói, anh hơn hẳn tôi, căn cơ thuộc tôn quý, tôi chỉ là một khổ hạnh phấn đấu, là người mặc mặc vô văn mà thôi ! Muốn cùng anh kết thiện duyên, thật là mạo muốn, và linh này tương thông, vốn là sở hoá nhất khí, vì độ hoá, không biết sự ngu muội của mình mà dám xin kết thiện duyên với anh, lệnh sư cũng là linh tự tại, vô cầu vô ràng buộc, đạo khí vô quái vô ngại, không có hình tướng nào ! Danh khí của anh sớm đã rung động, và những người cầu giáo nơi anh mục đích ra sao ? Rất là hiếu kỳ muốn biết ? Cầu pháp ? Hoá giải ? Thử linh đã từng có mấy người là vì chân lý, vì độ chúng sanh mà cùng anh kết thiện duyên ? Lẽ nào chúng ta là không thể tương thông, hoặc là linh lực thấu hợp ? Tôi

ngày đêm bận rộn phần đầu ở việc độ hoá chúng sanh, cơ duyên vô tình khiến cho chúng ta linh thông, diệu thay ! Có lẽ anh không hiểu được tâm ý của tôi là như thế nào ? Nói ngàn vạn lời cũng không hết ! Nếu lệnh sư Tam Sơn Cửu Hầu linh cảm, thì sẽ tự khởi thị cho anh. Nếu chúng ta cùng chí đạo hợp, cùng một hướng tâm, thì duyên để hoà hợp để đề huề độ hoá chúng sanh.

< tôi chỉ có thể làm được sơ bộ < dùng lý độ hoá >, không bằng với anh đã đến cảnh địa < dùng diệu pháp tế thể hoá mê >, hiện nay tuy rằng độ người là phải một mũi kim là thấy máu, độ bản linh này, thuần dĩ lý hoá, lý là chánh tông, pháp là bổ đạo, hai cái này không cùng đi chung với nhau, nhưng có thể hợp nhất mà ứng dụng, thì công hoằng đạo sẽ rất sâu ! Nguyên rằng chúng ta có thể hoà hợp, cùng cứu vãn mê chúng, đồng bào một thể, có một ai chưa độ, thì cũng như cơ thể tàn phế không hoàn chỉnh, nôn ói tâm huyết không biết để làm gì ? Chỉ là vì cùng thành sứ mạng.

< tôi tự cảm thấy là tâm chánh pháp chánh, tâm tà pháp tà, tâm tà thật giả có phân, đều là do ở nhất tâm mà ra, đạo trưởng có cùng cảm như vậy không ? Chúc mừng anh có kỳ duyên như vậy, khiến người ta hân biểu, người chờ đợi được độ rất nhiều, cùng nhau cố gắng, chỉ có một lý ở tâm, đèn linh không diệt, cùng tham chân toàn. Chúc linh quang phổ chiếu, diệu pháp viên mãn. >

Lá thư này, khác với nhiều lá thư khác, những thanh niên có lý tưởng như vậy không nhiều, người trẻ tuổi có hoài bão như vậy, càng ít, dùng thánh lý mà độ hoá chúng sanh, cùng cách nghĩ của tôi không bàn với nhau mà lại rất hợp, tôi tin rằng sớm muộn gì nhất định cũng sẽ có duyên nhìn thấy anh này, cùng nhau vì tâm linh của chúng sanh nhân loại mà cố gắng.

Thánh lý độ hoá là có kỳ công, nếu như pháp linh thông chờ người hợp nhất mà bị tan thành mây khói, thì trên thế gian này ắt cũng sẽ còn lại một lý, và lý này sẽ là lý của Nho tông.

047 Thích nghi
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Một người thầy giáo, gửi một lá thư đến, đại ý như sau:

< Lư tiên sinh: xin hãy thứ lỗi cho tôi đã làm phiền, tôi thật sự là mao muội, nhưng tôi không thể không cầm bút, bao nhiêu năm nay trong lòng tôi có một câu hỏi, và coi như đã có đáp án, xem như cũng đã có người nói cho tôi biết những điều tôi không biết, tôi luôn luôn tin rằng có sự tồn tại của linh hồn, nhưng mà tôi lại là người không hiểu linh hồn nhất, tuy rằng tôi đã nghe vô số rất nhiều truyền thuyết, nhưng không có một việc này ứng nghiệm ở tôi cả, tôi lại là một người cực đoan tin thần, nhất là ở nước ta Trung Quốc đã nhu hợp Nho Đạo thành một tôn giáo đặc thù, nhưng tôi vẫn khổ não, chính là không có chứng cứ đầy đủ, để cho người ta tin rằng có sự tồn tại của quỷ thần.

< tôi họ Ngô, người Bành Hồ, tốt nghiệp đại sư, hiện phục vụ ở trong nước, và ở trong học kỳ này học 2 tuần của hội tuần, tôi dự định diễn giảng đề mục là < bàn về tín ngưỡng tôn giáo và mê tín > tôi khích lệ học sinh phải nên tín ngưỡng, không nên tự cho là lớp thanh niên mới, không tin tất cả tôn giáo, nhưng, sự thật là, bản thân tôi lại hiểu quá ít về tôn giáo, cho nên tôi cũng không biết được rằng những gì tôi nói là đúng hay sai, và ngay đêm nay, tôi ở tiệm sách phát hiện đại tác < linh sách >, thế là tôi như tìm được một ngọn đèn sáng, tôi mua nó về, không chờ đợi và đọc hết cuốn sách ngay, bao nhiêu năm rồi tôi không dốc sức mà xem sách như vậy, ngày hôm sau, tôi đem nó tới trường, giới thiệu cho mọi người, và cố ý mua thêm mấy cuốn cho các đồng nghiệp, trong 2 ngày, trong nhà trường có 10 mấy vị thầy giáo đã hoàn toàn đọc xong sách của anh, có một vị không chờ đợi được rất muốn gặp anh.

< tôi biết có rất nhiều người xem sách xong, rất cảm động và tin tưởng, nhưng cũng có người chê bai và cho đó là nói láo, tôi rất

muốn khiến cho họ tin, nhưng tôi lại không có năng lực như anh, cho nên chỉ cầu sự giúp đỡ của anh, tôi cho rằng anh nói rất đúng, không có sự giúp đỡ của công phu ngoại đạo, mà muốn cho một số người tin Phật là rất khó khăn.

< trong lòng tôi có rất nhiều thắc mắc, có một số thì đã có được đáp án từ trong sách của anh, nhưng có một số tôi vẫn còn nghi hoặc không giải đáp được, tham vọng anh chỉ giáo.

< thứ nhất, theo thuyết luân hồi của nhà Phật, kiếp này là được định từ kiếp trước, thì nhân số trên thế giới phải cố định mới đúng, nhưng mà nhân số trên thế giới thì lại tăng gấp mấy lần, những linh hồn này là đến từ đâu ? (Đáp: sở dĩ thuyết luân hồi, không phải là chỉ ở con người, mà là lục đạo luân hồi: trời, người, a tu la, ngạ quỷ, súc sanh, một con số không cố định, gia tăng nhân khẩu là đại khí số của nhân loại, nhưng nếu có chiến tranh, thì ngũ đạo khác sẽ tăng lên. Không nên khinh thường con kiến, con kiến vẫn ở trong hàng luân hồi ! Số lượng của con kiến hơn loài người rất nhiều, và số lượng luân hồi là vô lượng vô biên, như hằng hà sa số)

< thứ hai, thần Phật là giám người thiện ác, nhưng tại sao thường thấy ác mà không phạt, để tránh hại người khác, mà phải đợi đến kiếp sau mới phạt, nếu như trừng phạt sớm, có phải là cứu được rất nhiều chúng sanh không ? (Đáp: theo tôi được biết, thần Phật không có giám người thiện ác, mà là chính mình giám sát bản thân mình, bởi vì nếu chúng ta sống, hoặc là khi chết đi, chỉ có nghiệp báo tùy thân, tất cả hình phạt đều là do mình tự tạo mà tự gặt, nếu như kiếp trước làm thiện, kiếp này làm ác, việc thiện của kiếp trước chưa thọ phúc báo, mà kéo đến kiếp này, mà kiếp này làm ác, lại thọ quả báo thiện công ở kiếp trước, mà kiếp này làm ác thì sẽ thuận dài và báo ở kiếp sau, đó cũng là nhân quả luân hồi 3 đời, cũng là pháp tắc tự nhiên. Chúng sanh, sở dĩ chúng sanh cứu và không cứu, thì xem Đại Thừa Kim Cang kinh, có thể giải thích rất rõ, vốn là nghiệp báo, thì làm sao có thể cứu)

< thứ ba, Phật nói không sát sanh, nếu gặp ác trùng ác thú, có phải là do hại người mà không nên giết hại chúng nó ? (Đáp: Phật tuy nói không sát sanh, nhưng tự vệ là bản năng của chúng sanh, chỉ cần là trong lòng vô ý mà giết chúng, thì không phải là lỗi, không có niệm sát sanh mà giết, thì cũng là hành động vô ý thức, không ở trong điên thức mà gieo giống sát sanh)

< thứ tư, người chết thì phải tiếp nhân luân hồi chuyển thế, nhưng tại sao quán xuống âm gian còn thấy các linh hồn ? Và các linh hồn ở vũ trụ cũng khó tính được, nhưng tại sao lại không quán xuống âm gian để tìm người dễ hơn, mà đi lại rất nhanh chóng ? (Đáp: quán xuống âm gian là một trong những thuật pháp của Đạo gia, người chết không phải là lập tức chuyển thế, có thể lập tức chuyển thế rất ít, mà tự thành một linh giới (âm giới), quán xuống âm gian ở nhà Phật tức là < nhập định quán >, nhưng nhập định quán thần thông thì lớn hơn rất nhiều so với quán xuống âm gian, quán xuống âm gian là một loại cảm ứng tác dụng của tâm điện, và linh này tuy ở vạn lý (rất xa), người xuống âm gian tâm niệm vừa động, có cảm ắt có ứng, nhanh như điện vậy, nhanh như ánh sáng vậy, cho nên đi lại rất thần tốc)

< thứ năm, lại quán những gì trong sách nói, hình như là Ma Tổ ở mỗi nơi đều không cùng là một người, nhưng tại sao mỗi nơi cung phụng mà tổ là cùng một xưng hiệu, nhưng lại không phải là một người ? Ở trong miếu có ngàn vạn người cùng kỳ cầu và thần minh phải chỉ thị như thế nào ? (Đáp: xin tham khảo cuốn sách, ở một chương phân linh có thuật của thần thánh thì có thể hiểu rõ, chỉ thị cho mỗi việc là một trong những pháp thần thông, như là mặt trời chiếu sáng mọi vật, nhất nhất phân biệt ra mà thôi)

Năm điểm nghi vấn này, nhất định có nhiều người muốn biết, nên tôi đặc biệt đăng ra đây, để cho mọi người biết, đồng thời nhất định sẽ có rất nhiều nghi vấn gửi đến, nếu như có cơ hội viết cuốn < linh sách > thứ ba, thì tôi sẽ nhất nhất giải đáp, hy vọng giải đáp

của tôi, sẽ khiến đọc giả mẫn nguyện, những nơi mà lời nói không
diễn đạt hết ý nghĩa, xin hãy lượng thứ !

048 Đọc sách cảm ký
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Sau khi mua cuốn sách < Linh Cơ Thần Toán Mạn Đàm >, tuy rằng không đọc hết một hơi, nhưng chỉ cần có thời gian rảnh, thì không chờ đợi gì nữa nhanh chóng đem ra đọc, đến trang sau cùng, là xem ở công viên vào buổi sáng nay, khi vừa gấp trang sách lại, trong lòng một lần lại một lần nữa nghĩ ngợi, nghĩ về tế độ thần kỳ đó, càng tán thán ở trong thiên hạ lại có người có tiên thiên căn như vậy. Tôi xem < Lư Sơn Chân Diện Mục > ở phía sau cuốn sách, trên trục giác xác định đây là một vị cư sĩ đạo đức cao thâm, càng khiến cho tôi rất kính phục tác giả vô hạn.

Tuy nói rằng là tôi chỉ xem một cuốn sách, nhưng mà cảm thọ ở trong lòng của tôi là rất sâu đậm, nhất là tâm hoài từ bi ở trong sách đã khai thị cho tôi không ít, là một cuốn sách mà tôi thọ ích nhiều nhất, tôi sẽ nhớ mãi những lời vàng ngọc, để mà thực hành mới đúng.

Đối với linh hồn, người biết quá ít, nhưng mà thiên hạ rộng lớn như vậy, thật đúng là không có gì kỳ lạ mà không có, người biết thì biết, người không biết thì là không biết, tác giả trải qua cảnh ngộ kỳ diệu như vậy, nếu như một người không có một chút tuệ căn là không dễ dàng tin, huống chi xã hội ngày nay, nhân tâm bất cổ, đạo đức theo đó mà suy yếu, một số người đều dùng những giáo nghĩa cổ thánh tiên hiền để lại, học thì học đó, nhưng không nhất định làm theo, bởi vì họ đều cho rằng đó là sản phẩm quá thời, nếu như nhất nhất làm theo, thì sẽ cản trở tất cả tiến bộ, huống chi những người đeo cặp mắt kiếng màu mà nhìn tôn giáo, thì người ta không dễ dàng tiếp thọ. Sở dĩ: nhân quả định luật, lục đạo luân hồi thần và quỷ, bởi vì ít người được nhìn thấy qua và kinh nghiệm qua, cho nên mọi người là không tin, và những người vô tri như vậy, không tin thì thôi vậy, lại huỷ báng thêm, một số thiện nam tín nữ, gọi đó là biểu trưng lạc hậu mê tín, tôi cho rằng tác giả là đang bị

than, vì những ai đang mê tín mà than thở, chúng sanh bất tri ngộ vậy !

Tôi cho rằng ở thời kỳ này mà ra cuốn sách này là rất thích hợp, tuy rằng sẽ dẫn đến rất nhiều người quấy rối, nhưng sau cùng vẫn là thắng lợi của tác giả, bởi điểm xuất phát của tác giả là hoằng dương < chánh tín >, trong dự đoán sẽ có không ít người chịu sự cảm nhiễm của cuốn sách này thề nguyện mà quay trở về hướng chánh đạo, những cái này tuy rằng là thân là chánh giáo đồ lý sở ứng, nhưng mà công đức lại rất lớn, vẫn là không thể che giấu được.

Sở dĩ kính thần như kính người, tinh thành sở chí, kim thạch vi khai, nhất định sẽ được cảm ứng vô ngại, tồn tại thì là tồn tại, tuyệt đối không do người ta xem hay không xem, biết hay không biết, và những lời bàn luận ấu trĩ có tồn tại hay không, hướng chi trong thái không vô hình, không có được đại thần thông, đại linh lực và trí tuệ siêu người và lực lãnh ngộ thì không có cách cảm nhận được cái gì cả. Đại khái này như Phật gia nói: < chúng sanh duyên cạn và nghiệp chướng sâu nặng > họ không tin, là đương nhiên, bởi vì không nghe không thấy mà, trừ phi mượn tha lực, đặc lực ở khai đạo và dẫn độ.

Bởi do tánh của tôi hiểu đạo, mua được cuốn sách này, xem như trân bảo, nhưng học đạo không lâu, và lại không có duyên được tiếp cận thiện tri thức nhiều, về mặt một số linh trí, chỉ dựa vào sự dò dẫm của bản thân, luôn luôn đều là như hiểu mà không hiểu, không nhập môn được, nay đọc sách này, mong rằng từ bi khai thị những nghi vấn trong lòng, thật là sự may mắn của tôi.

Tôi đối với < thần toán > cũng cảm thấy hứng thú, nhất là pháp làm thế nào để thức tỉnh linh hồn của bản thân, bởi do hoàn cảnh trước mắt của tôi không thích nghi, hy vọng sau này có một ngày, thức tỉnh linh mạng của mình, thì ắt sẽ chứng thật kỳ diệu của linh hồn rồi, sách này mở ra một cửa phương tiện cho chúng sanh, giúp

chúng sanh một tay, tất cả những người tu đạo, mộ đạo, vừa mới tập đạo, đều phải cảm kích mới đúng, nhất là những chúng sanh vân vân, vừa đọc là ngộ ngay. Tin rằng chỉ cần là người có tâm, có được sẽ đắc chứng con đường tu đạo, có được nhất định sẽ biết được chí lý của thiên hạ !

Nếu như có một ngày, tôi có thể có cơ hội được gặp thầy giáo Lu, đó là duyên phận thiên đại, và tôi sẽ muốn thỉnh thị tiến lên một bước, tôi và ông ta có duyên phận thầy trò không, bởi vì tôi muốn bái làm thầy, theo thầy đến vĩnh viễn, để cầu một chân giới vĩnh hằng đắc đạo, như vậy sẽ không uổng kiếp này. Không biết tác giả có đồng ý thu nhận tôi một học trò mà nửa khiêu cũng không thông hay không ?

Sau cùng, tôi phải giới thiệu cuốn sách này, cũng phải nói một câu lãnh ngộ khi đọc cuốn sách này: tôi từ trong sách nói đến tâm đắc mà Phật đạo sở đắc tức là: < người tâm chánh, đạo là tà vậy, người tâm tà, đạo là chánh vậy > bởi vì Phật nói: < Vạn pháp do tâm tạo > nhất tâm có thể diệt vạn pháp.

Kế đến, tôi sẽ nói một câu rất thẳng thừng, cái kỳ của cuốn sách này, không so với tầm thường, trân quý nhất là đích thân trải nghiệm của tác giả, không so được với đâu cả (Vương Mẫu Đơn viết ở Dự Thảo Hồ)

(Hậu ký: bài văn này là cô Vương Mẫu Đơn ở Thảo Hồ, là cảm tưởng sau khi đọc xong cuốn linh sách, cô ta từng đến nhà, và gửi đến một bài văn < cảm ký đọc sách > của cô, những gì cô viết, là không thường thấy được, bản thân cô ta Phật duyên rất dày, từ nhỏ thích lay Phật, theo cao tăng rất lâu, học thức phong phú, đặc biệt phụ lục ở đây)

049 Hậu ký
(Lư Thắng Ngạn văn tập 019 Giữa linh và tôi)

Đây là một cuốn sách thần kỳ, tin rằng cuốn sách này vừa xuất bản, lại có rất nhiều người lắc đầu không tin, nhưng không tin cũng không sao, ngàn lần xin đừng cho rằng tôi họ Lư là cố ý nói bịa đặt và huyền hư, có rất nhiều người cho rằng tôi đã là một nhà văn (một tên thường dùng bút để mà lừa gạt kiếm cơm), khó tránh được những ý tưởng như vậy, cố ý bịa đặt chuyện, lừa gạt đọc giả, có hiềm nghi để lấy lòng sủng ái của mọi người, không cần biết các đọc giả sau khi đọc cảm giác là thật hay không, tôi phải nói rõ cho các đọc giả biết, đích thật không có xen một lời giả dối nào.

Xin tất cả các đọc giả chú ý, tôi chỉ là một phàm phu bình thường, không phải là thần tiên, ngàn lần không nên đùa giỡn với tôi, tập thứ nhất của < Linh Sách > xuất bản, có đọc giả gọi điện thoại cho tôi và nói: < Lư Thắng Ngạn, bây giờ xin anh hỏi bói xem tôi là ai ? Gọi điện thoại từ đâu ? Nếu như anh gọi đúng tên tôi thì tôi sẽ tin, nếu không thì là nói dóc > Nói thật đó, nhận được cú điện thoại này không biết tôi nên cười hay khóc, tôi chỉ là một phàm phu, chỉ là có một năng lực hơn người thường, năng lực này chính là linh thông, thần linh ở không trung không phải là toàn năng, tôi muốn thỉnh thị họ, cũng phải cho họ tư liệu, họ mới trả lời được, nay chỉ dựa vào không mà gọi điện thoại, tôi không phải thần tiên, thần linh càng mạo thị thăm dò này, kêu tôi phải trả lời làm sao đây ?

Càng có rất nhiều đọc giả gửi thư đến cho tôi, đến trước mắt, đã có trên ngàn lá, có mấy vị đọc giả càng điệu hơn, ngoài bì thư họ không ghi rõ tên họ và địa chỉ, trong lá thư chỉ viết: < nếu như anh có thể trả lời thư này của tôi, biết được địa chỉ và họ tên của tôi, tôi sẽ bái anh làm thầy, tin Phật, nếu không thì tôi không tin > thư này càng khiến cho tôi ngạc nhiên hơn nữa, ngày nay là thời đại tôn giáo tự do, bạn có tin hay không đâu có liên quan gì đến tôi, có duyên hay không đều là việc của bản thân anh, thư của tôi quá

nhiều, trả lời thư tôi chỉ chọn những cái quan trọng mà trả lời, một số lá thư vô liệu, tôi vì muốn giảm nhẹ gánh nặng nên đành phải bỏ thôi. Lại nói tôi không có ý thu nhận đệ tử, đến trước mắt, muốn bái tôi làm thầy để học thần toán khởi linh có hơn 70 người, nhưng tôi đều từ chối cả, tôi chỉ là chỉ dạy cho họ làm thế nào để khởi linh luyện linh, không bao giờ cho rằng mình là thầy giáo, quan trọng nhất là, linh ở không trung không phải toàn năng, càng không phải là thần tiên, những lá thư không có lai lịch, tôi thật sự không cần thỉnh thị, học giả không dám dễ dàng phủ định sự tồn tại của nó, tình hình hiển hiện của nó tạo thành rất nhiều hình tượng lạ mà không thể giải thích được, đời người cho dù là ngắn ngủi, và con người sau khi chết đi, là hoàn toàn không có thần thức không ? Hay là trở về với thế giới của linh, bởi do tôi được kỳ duyên như vậy, nên ở cuốn sách này có một giải đáp rất tường tận, tin rằng có thể khiến cho đọc giả được một khái niệm sâu sắc mới đúng, tôi rất cảm kích < KI O > một người trực tiếp khởi mộng tôi, bà ta hiện nay đang ở Hoa Liên Từ Tuệ đường Thạch Bích Bộ đường tu đạo, quê quán là ở Hoa Liên Lý thôn, khi cha bà ta còn sống là một bác sĩ kiêm kiểm nghiệm viên, < Ki O > là âm tiếng Nhật, dịch thành tiếng Trung Quốc là < Ngân Đại >

Linh sư của tôi là Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh, và Tam Sơn Cửu Hầu tiên sinh mới là ân sư chân chính của tôi, tôi vốn là một người thô tục, bởi do sự giáo hoá lặp đi lặp lại của ngài, tôi mới từ từ hiểu được đại đạo lý giữa trời đất, ngài là thượng tiên ở Vô Sắc Giới, không hình không tướng, đến vô hình, đi không dấu tích, ngài hứa với tôi, khi tôi niết bàn, ngài đến đón tôi, để lại một kệ là < thái thượng nhân gian vân thủy xa xa, tiên đồng tiên nữ đội trượng nghênh đón, câu vòng vũ cái thừa mây vũ, ly dục nhân gian nhập câu tiêu, tứ hải đồng tán triều âm sùng, ngũ dục đồng than sơn lâm ai, từ đây nhân gian mất dĩ tài, lịch tận tam giáo hoàn nguyên lai > Tôi vẫn không biết lai lịch này, nhưng, tin rằng khi tôi nhập diệt rồi, nhất định sẽ biết được.

Người thầy thứ 2 của tôi là Đạo Trưởng Thanh Chân đạo nhân ở Thanh Thành Sơn, ngay ở Liên Hoa Sơn Đầu, có người viết thư hỏi tôi đích thật là đang ở đâu ? Bây giờ thì tôi sẽ công khai Liên Hoa Sơn Đầu nơi Thanh Chân Đạo Trưởng ở chính là một ngọn núi nhỏ ở trong dãy núi Nam Đầu, Ân Sư Thanh Chân đạo trưởng đã qui tiên vũ hoá, đã thành địa tiên, sau khi ngài vũ hoá, đã từng xuất hiện 2 lần, vì tôi mà giải thích đại thừa pháp môn, lại lựa chọn linh sơn tu mà tu hành, ngài có Cửu Chuyển Huyền Công pháp khẩu quyết để lại cho tôi, thuật bùa thần toán, tôi được sự chỉ dạy của ngài không ít, tôi rất cảm kích.

< Linh Sách > sau khi tập thứ nhất xuất bản, tình hình bán rất chạy, là ngoài dự tính của tôi, trong một tháng lại tái bản nữa, rất nhiều nhà xuất bản tranh thủ tôi viết tiếp tập 2, bởi vì loại sách này ở nước ta là tạo kỷ lục, không có ai biết, cũng không có ai viết được, mà lại đích thân trải nghiệm càng đáng quý, cho nên, tôi đã viết ra, là vì để khiến cho con người tín ngưỡng sự tồn tại của linh, khuyên người tu thiện bỏ ác, thế đạo nhân tâm bại hoại phải càng ngày càng cảnh thức.

Tôi khuyên người phải giữ Bát Chánh Đạo, Bát Chánh Đạo này chính là: < chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tấn, chánh niệm, chánh định > Bát Chánh Đạo này chính là khổ tập diệt đạo, khổ khổ tịch diệt, thì ắt sẽ siêu thăng Cực Lạc thế giới, vĩnh viễn không có sanh tử khổ, lúc này tâm chính là Phật, là tâm từ bi hỷ xả, lớn như vũ trụ tự nhiên, lớn như nhật nguyệt tinh tú, lớn như thiên thượng thiên hạ thập pháp giới, tự nhiên phóng quang, cái gì là thành tâm của Phật và Bồ Tát ? Tâm này nếu là tâm Phật và Bồ Tát, người này tức là Phật, tức là Bồ Tát, mà là phàm phu, sở dĩ phàm phu, tâm là hẹp hòi không dung chứa một vật.

Việc ác không nên làm, nên làm các việc thiện, lạc thỏ nhân gian, làm gì có tai kiếp ?